

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

NGUYỄN THỊ THU

DẠY HỌC HÁT CHO HỌC SINH LỚP 1  
TRƯỜNG TIỂU HỌC THÁI THỊNH,  
QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

LUẬN VĂN THẠC SĨ  
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ÂM NHẠC  
Khóa 15 (2020-2022)

Hà Nội, 2023

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

NGUYỄN THỊ THU

DẠY HỌC HÁT CHO HỌC SINH LỚP 1  
TRƯỜNG TIỂU HỌC THÁI THỊNH,  
QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

LUẬN VĂN THẠC SĨ

Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc

Mã số: 8140111

Người hướng dẫn khoa học: TS. Đỗ Thị Minh Chính

Hà Nội, 2023

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề tài “*Dạy học hát cho học sinh lớp 1 Trường Tiểu học Thái Thịnh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội*” là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Đề tài này người viết chưa công bố và không trùng lặp với đề tài nào đã được công bố. Một số thông tin liên quan, số liệu và trích dẫn đều được ghi rõ tại phần tài liệu tham khảo và phụ lục của luận văn.

Tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn về lời cam đoan này.

*Hà Nội, ngày 5 tháng 12 năm 2023*

Tác giả luận văn

*Nguyễn Thị Thu*

## DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

BGH	Ban giám hiệu
ĐH	Đại học
GD&ĐT	Giáo dục và đào tạo
GV	Giáo viên
GS. TSKH	Giáo sư Tiến sĩ khoa học
HS	Học sinh
KNTTVCS	Kết nối tri thức với cuộc sống
Nxb	Nhà xuất bản
PGS. TS	Phó giáo sư Tiến sĩ
SGK	Sách giáo khoa
TH	Tiểu học
TS	Tiến sĩ



## DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1.1: Số lượng HS các khối của trường Tiểu học Thái Thịnh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội năm học 2021 – 2022.....	24
Bảng 1.2: Tổng hợp kết quả học tập của học sinh khối 1 trường Tiểu học Thái Thịnh, quận Đống Đa, Hà Nội năm học 2020 – 2021.....	31
Bảng 2.1: Kết quả thực nghiệm nội dung dạy học hát bài Lốp Một thân yêu (Nhạc và lời Bùi Anh Tôn) năm học 2021-2022 .....	81
Bảng 2.2: Kết quả thực nghiệm nội dung dạy học hát bài Cây gia đình (Nhạc Quỳnh Hợp, lời thơ Nguyễn Thị Mai) năm học 2021-2022 .....	84

## MỤC LỤC

MỞ ĐẦU .....	1
Chương 1: TỔNG QUAN VỀ DẠY HÁT VÀ THỰC TRẠNG DẠY HỌC HÁT CHO HỌC SINH LỚP 1 Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC THÁI THỊNH....	8
1.1. Cơ sở lý luận .....	8
1.1.1. Khái niệm .....	8
1.1.2. Đặc điểm tâm sinh lí và khả năng ca hát của học sinh lớp 1 .....	19
1.2. Thực trạng dạy và học hát tại trường Tiểu học Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội .....	193
1.1.3. Vai trò của dạy học hát đối với học sinh lớp 1 .....	21
1.2.1. Khái quát về trường Tiểu học Thái Thịnh .....	23
1.2.2. Thực trạng dạy học hát cho học sinh lớp 1 .....	26
1.2.3. Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Âm nhạc cho học sinh lớp 1 và cấu trúc sách giáo khoa Kết nối tri thức với cuộc sống .....	32
Tiểu kết chương 1.....	38
Chương 2: MỘT SỐ BIỆN PHÁP DẠY HỌC HÁT PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ÂM NHẠC CHO HỌC SINH LỚP 1 Ở TRƯỜNG TH THÁI THỊNH	41
2.1. Cơ sở đề xuất.....	41
2.1.1. Yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông môn âm nhạc ban hành năm 2018 .....	41
2.1.2. Điều kiện đáp ứng cho việc dạy học đặc thù môn Âm nhạc .....	41
2.1.3. Yêu cầu đòi hỏi của xã hội.....	42
2.2. Nội dung đề xuất .....	42
2.2.1. Tích hợp các nội dung dạy học theo chủ đề.....	42
2.2.2. Đề xuất một số biện pháp cụ thể dạy học hát theo SGK mới.....	44
2.2.3. Hoạt động dạy học tăng cường .....	723
2.2.4. Đa dạng các hình thức kiểm tra đánh giá.....	74

2.3. Thực nghiệm sư phạm.....	77
2.3.1. Kế hoạch thực nghiệm .....	77
2.3.2. Tiến hành thực nghiệm.....	78
2.3.3. Kiểm tra đánh giá kết quả thực nghiệm .....	80
Tiểu kết chương 2.....	87
KẾT LUẬN .....	91
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	93
PHỤ LỤC .....	98

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Âm nhạc là một trong những loại hình nghệ thuật có sự tác động trực tiếp đến đời sống tinh thần và tình cảm con người trong xã hội. Đây cũng chính là phương tiện để con người bộc lộ cảm xúc, giao tiếp, tương tác xã hội thông qua các hoạt động học tập hay tham gia các sự kiện văn hóa nghệ thuật trong nhà trường và cộng đồng. Vì thế, hoạt động giáo dục âm nhạc đã được triển khai ngay từ bậc học mầm non và tiếp nối là môn học Âm nhạc ở bậc tiểu học với vai trò quan trọng trong việc tạo nền móng, góp phần hình thành và phát triển tình cảm thẩm mỹ, phát triển nhận thức và các phẩm chất, năng lực, đặc biệt là năng lực âm nhạc cho HS. Bên cạnh đó, âm nhạc cũng chính là môi trường để giúp HS bậc tiểu học nói chung và nhất là HS lớp 1 nói riêng có thêm những cơ hội thể hiện bản thân thông qua biểu diễn một bài hát hay thể hiện một trong các nội dung của môn học. HS sẽ hình thành sự tự tin, chủ động, tích cực trong hòa nhập và tương tác với các bạn, với thầy cô không chỉ trong các hoạt động học tập môn học, mà sẽ biết kết nối, vận dụng những trải nghiệm, những tri thức âm nhạc vào đời sống.

Bám sát quan điểm dạy học phát triển phẩm chất và năng lực HS, đồng thời dựa trên những căn cứ về đặc điểm về tâm sinh lý và khả năng thực hành âm nhạc của HS lớp 1. Trong chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc ban hành năm 2018, mạch nội dung Hát đã được xếp ở vị trí đầu tiên và với thời lượng nhiều nhất chiếm 35%, tiếp theo là mạch nhạc cụ chiếm 20%, mạch nghe nhạc, đọc nhạc, nhạc cụ, thường thức âm nhạc chiếm 35 % và 10 % dành cho hoạt động kiểm tra đánh giá.

Bắt đầu từ năm học 2020 - 2021, trường tiểu học Thái Thịnh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã triển khai thực hiện chương trình giáo dục âm nhạc do Bộ Giáo dục & Đào tạo theo bộ sách Kết nối tri thức với cuộc

sống. Đây là bộ sách giáo khoa biên soạn bám sát mục tiêu, yêu cầu cần đạt đối với HS lớp 1 theo quan điểm dạy học phát triển phẩm chất và năng lực. Sách có cấu trúc bài học theo chủ đề, vì thế có sự khác biệt với cách tiếp cận nội dung chương trình môn học và sách giáo khoa âm nhạc hiện hành. Ở mỗi bài học đều đặt ra mục tiêu và các yêu cầu cụ thể về phẩm chất và các kỹ năng thực hành âm nhạc. Cụ thể ở nội dung Hát, đối với HS lớp 1 sẽ giúp các em mở rộng những ấn tượng, cảm xúc, hiểu biết về âm nhạc, về hiểu biết về cuộc sống. Nhất là thông qua các bài hát, sẽ giúp các em phát triển về vốn từ, khả năng trình bày của ngôn ngữ nói song song với việc hình thành phát triển cảm thụ và hiểu biết về âm nhạc. Tuy nhiên, trong thực tế, ở độ tuổi HS lớp 1 khi cơ thể đang trong quá trình phát triển mạnh nên giọng hát, khả năng tập trung chú ý, khả năng nhận thức, về vốn từ và sự kết hợp giữa hơi thở và phát âm khi hát ở nhiều HS cũng còn những hạn chế.

Là GV Âm nhạc trực tiếp giảng dạy bộ môn Âm nhạc khối 1 Trường Tiểu học Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội. Tôi nhận thấy các tiết học hát cho HS đại trà (trong đó có những HS bị hạn chế về giọng hát) phần nhiều các GV vẫn áp dụng triển khai dạy học theo tiếp cận nội dung thông qua các phương pháp dạy học truyền thống. Hoạt động dạy học chủ yếu hướng dẫn HS hát thuộc lời, cảm nhận, ghi nhớ và thể hiện giai điệu bài hát. Kết quả các em hát hoặc là với cách phát âm quá mạnh mẽ chà sát ảnh hưởng đến dây thanh, dẫn đến các em sẽ bị khản giọng hoặc mệt mỏi hoặc là các em sẽ thể hiện không rõ ràng (hát lí nhí, thiếu tự tin). Bên cạnh đó việc hướng dẫn HS cách phát âm và kết hợp hơi thở để hát các lời ca ở nốt cao hoặc nét giai điệu có xu hướng đi lên cao cũng không phải GV đều thực hiện tốt. Vì thế sẽ dẫn đến tình trạng nhiều HS hát không rõ lời và thể hiện bài hát không hấp dẫn. Và như vậy thì giờ học hát không thể thu hút được sự tập trung chú ý, không tạo được sự hứng thú để lôi cuốn các em vào hoạt động.

Nhằm đáp ứng yêu cầu dạy học phát triển phẩm chất và năng lực cho HS, nhất là ở nội dung Hát cho HS lớp 1 ngay từ những năm đầu triển khai chương trình mới; nhất thiết cần có sự nghiên cứu để đề xuất các biện pháp phù hợp với khả năng thực tế của HS, đồng thời cũng đảm bảo tôn trọng tính đặc thù trong dạy - học môn Âm nhạc.

Xuất phát từ yêu cầu của chương trình môn học Âm nhạc 2018, từ thực tế dạy học Âm nhạc nói chung và dạy học hát nói riêng ở Trường Tiểu học Thái Thịnh, tôi nhận thấy cần có sự nghiên cứu để đề xuất các biện pháp giúp khắc phục những hạn chế nhằm phát huy hiệu quả của hoạt động dạy hát, góp phần cải thiện và nâng cao chất lượng dạy học Âm nhạc nói chung và dạy hát nói riêng cho HS lớp 1, vì thế tôi lựa chọn vấn đề: ***“Dạy học hát cho học sinh lớp 1 Trường Tiểu học Thái Thịnh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội”*** làm đề tài tốt nghiệp cho luận văn thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc.

## **2. Lịch sử nghiên cứu đề tài**

Trong quá trình tìm hiểu, thu thập tài liệu một số công trình, đề tài nghiên cứu của các tác giả đi trước có thể chia thành các mảng như sau:

- Về lĩnh vực thanh nhạc và phương pháp giảng dạy thanh nhạc, tác giả của tác giả Hồ Mộ La trong công trình *Phương pháp giảng dạy thanh nhạc* (2008) [26] đề cập hệ thống phương pháp giảng dạy thanh nhạc chuyên nghiệp, đặc biệt là lối hát Bel canto rất phổ biến ở Việt Nam.

+ Công trình: *Thanh điệu tiếng Việt và Âm nhạc cổ truyền*, Viện Âm nhạc, tác giả Hoàng Kiều [25] tập trung nghiên cứu bài bản Chèo và cách phát âm tiếng Việt.

+ Công trình *Âm nhạc và phương pháp giáo dục Âm nhạc* của tác giả Ngô Thị Nam [42] đưa ra một số phương pháp luyện giọng hát trong đào tạo GV âm nhạc phổ thông.

+ Nguyễn Thị Thanh Bình, *Hướng dẫn dạy học Âm nhạc lớp 1 theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018*, Nxb Đại học Sư phạm tái bản năm 2022 [2] trình bày cụ thể các phương pháp dạy học âm nhạc lớp 1.

+ Hoàng Long - Hoàng Lê (2005), *Phương pháp dạy học Âm nhạc*, Nxb Đại học Sư phạm [36], là cuốn sách viết về phương pháp dạy học Âm nhạc ở trường phổ thông bao gồm cấp Tiểu học và Trung học cơ sở. Trong tài liệu này nêu các phương pháp dạy học và tổ chức dạy học môn Âm nhạc viết theo các phương pháp truyền thống rất hữu ích và cần thiết để chúng tôi tham khảo về dạy học hát.

Các công trình liệt kê trên đây đã tập trung nghiên cứu chuyên sâu về phương pháp dạy học thanh nhạc cổ điển trong các trường âm nhạc chuyên nghiệp; hay mối liên hệ giữa thanh điệu của tiếng Việt với âm nhạc cổ truyền ở thể loại hát Chèo, phương pháp chung về dạy học thanh nhạc ở bậc học phổ thông và chưa đề cập sâu đến các nghiên cứu trường hợp về dạy hát ở bậc tiểu học.

- Các luận văn nghiên cứu về dạy học hát cho HS tiểu học:

+ *Dạy học hát cho học sinh lớp 4 Trường Tiểu học Cẩm Quang - Cẩm Xuyên – Hà Tĩnh* của tác giả Dương Thị Mai [38], Luận văn thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc năm 2016 Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung Ương, đánh giá những ưu nhược điểm và nguyên nhân trong công tác giảng dạy và học môn âm nhạc của nhà trường.

+ *Dạy phân môn học hát cho học sinh khối 5 trường Tiểu học Thịnh Hào - Đống Đa - Hà Nội* của tác giả Nguyễn Thị Hạnh [17], Luận văn thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc năm 2015 Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung Ương, nghiên cứu về phương pháp dạy phân môn học hát và thực trạng dạy học hát.

+ *Dạy học hát cho học sinh lớp 1 ở Trường Tiểu học Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Hà Nội* của tác giả Nguyễn Thị Thùy Dương [16],

L luận văn thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc năm 2016 Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung Ương, nghiên cứu về biện pháp nâng cao chất lượng dạy học hát cho HS lớp 1.

Các công trình được liệt kê ở trên tập trung nghiên cứu giọng hát của lứa tuổi tiểu học, những ưu nhược điểm trong quá trình dạy học để đưa ra các phương pháp dạy hát mới cho HS. Và cũng ở thời điểm các tác giả tiến hành nghiên cứu cũng chưa triển khai dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Vậy nên, các nghiên cứu và đề xuất cũng theo định hướng và nội dung của chương trình môn học âm nhạc 2006.

Do đó, vấn đề dạy học hát cho HS lớp 1 theo định hướng phát triển năng lực theo Chương trình và sách giáo khoa âm nhạc bộ Kết nối tri thức với cuộc sống HS lớp 1 trường Tiểu học Thái Thịnh là vấn đề chưa được tác giả nào nghiên cứu.

Vì thế, đề tài ***“Dạy học hát cho học sinh lớp 1 Trường Tiểu Học Thái Thịnh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội”*** là đề tài mới, không trùng lặp với bất cứ công trình, tài liệu công bố trước đây.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### ***3.1. Mục đích nghiên cứu***

Nghiên cứu đề xuất một số biện pháp dạy học hát theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Âm nhạc và sách giáo khoa Âm nhạc bộ Kết nối tri thức với cuộc sống cho HS lớp 1 tại trường Tiểu học Thái Thịnh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực.

#### ***3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu***

Tập hợp, hệ thống các công trình nghiên cứu những vấn đề về lý luận, một số khái niệm cơ bản trong dạy học hát cho HS tiểu học và lớp 1 làm cơ sở lý luận cho đề tài.



Tìm hiểu thực trạng dạy học Âm nhạc và dạy học hát lớp 1 tại trường Tiểu học Thái Thịnh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đề xuất một số biện pháp trong dạy học hát theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Âm nhạc và sách giáo khoa Âm nhạc bộ Kết nối tri thức với cuộc sống lớp 1.

Tiến hành thực nghiệm kiểm chứng tính khả thi của các biện pháp và đưa ra kết luận.

#### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

Nội dung và biện pháp dạy học hát theo sách giáo khoa Âm nhạc bộ Kết nối tri thức với cuộc sống cho HS lớp 1 tại Trường Tiểu học Thái Thịnh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Phạm vi nghiên cứu trên HS khối 1 tại Trường Tiểu học Thái Thịnh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Thời gian nghiên cứu từ tháng 11 năm 2020 đến tháng 4 năm 2023.

#### **5. Phương pháp nghiên cứu**

Trong quá trình viết để hoàn thành mục tiêu nghiên cứu của đề tài chúng tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu như sau:

Với phương pháp nghiên cứu lí thuyết nhằm sưu tầm và hệ thống hóa các vấn đề chung về dạy hát cho đối tượng HS lớp 1 và các nội dung liên quan đến dạy hát theo chương trình và sách giáo khoa âm nhạc mới.

Phương pháp khảo sát điều tra thực tiễn tại trường Tiểu học Thái Thịnh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Phương pháp phân tích các công trình, tài liệu liên quan đến vấn đề nghiên cứu của đề tài; phân tích các tác phẩm âm nhạc để hiểu về đặc điểm các hình tượng âm nhạc, về nội dung lời ca và ý nghĩa giáo dục. Từ đó, làm cơ sở để đề tài xác định được các phương pháp, hình thức dạy học hát phù hợp với đối tượng HS lớp 1.

Phương pháp luyện tập thực hành triển khai để giúp HS nắm bắt và thể hiện được các bài hát.

Phương pháp thực nghiệm sư phạm là cơ sở để kiểm chứng sự phù hợp và mức độ về tính khả thi của các biện pháp đề xuất.

## **6. Những đóng góp chính của luận văn**

Về lý luận đóng góp vào hệ thống công trình nghiên cứu về dạy học phát triển phẩm chất năng lực nội dung hát cho HS đặc biệt HS lớp 1.

Về thực tiễn đưa ra một số cơ sở và biện pháp và hình thức tổ chức dạy học hát theo chương trình mới và sách giáo khoa bộ Kết nối tri thức với cuộc sống đáp ứng yêu cầu dạy học phát triển năng lực cho HS lớp 1, tại trường Tiểu học Thái Thịnh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Luận văn là tài liệu tham khảo cho các đề tài liên quan cùng hướng rèn luyện kỹ năng ca hát cho HS Tiểu học.

## **7. Bộ cục luận văn**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Khuyến nghị, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn gồm có 2 chương:

Chương 1: Tổng quan về dạy hát và thực trạng dạy học hát cho học sinh lớp 1 ở trường TH Thái Thịnh.

Chương 2: Một số biện pháp dạy học hát phát triển năng lực âm nhạc cho học sinh lớp 1 ở trường TH Thái Thịnh.

## Chương 1

### TỔNG QUAN VỀ DẠY HÁT VÀ THỰC TRẠNG DẠY HỌC HÁT CHO HỌC SINH LỚP 1 Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC THÁI THỊNH

#### 1.1. Cơ sở lý luận

##### 1.1.1. Khái niệm

Để tiến hành nghiên cứu biện pháp dạy học hát cho HS lớp 1, chúng tôi xin được tìm hiểu và hệ thống hóa một số khái niệm cơ bản làm công cụ nghiên cứu cho đề tài luận văn.

##### 1.1.1.1. Dạy học và quá trình dạy học

Theo giáo trình Giáo dục học đại cương - Hà Thị Mai định nghĩa: “Dạy học là khái niệm chỉ hoạt động chung của người dạy và người học, hai hoạt động này song song tồn tại và phát triển trong cùng một quá trình thống nhất... nhân cách bản thân” [39, tr.9].

Theo quan điểm trên GV vẫn giữ vai trò chủ đạo trong dạy học, GV giúp HS bồi dưỡng các khả năng sẵn có để phát triển tốt hơn phù hợp với yêu cầu đề ra.

Trong đề tài *Nghiên cứu nội dung và phương pháp dạy học mới cho sinh viên Sư phạm Âm nhạc đáp ứng yêu cầu giáo dục phổ thông ở Việt Nam* của Nguyễn Thị Tố Mai quan điểm về dạy học: “Dạy học là một quá trình trong đó dưới vai trò chủ đạo tổ chức, điều khiển, thiết kế, chỉ đạo của người dạy, người học tự giác, tích cực... phát triển xã hội loài người” [41, tr.18]. Theo quan điểm trên người dạy có vai trò chủ đạo tổ chức cho người học cách phát triển có sáng tạo để bản thân người học tự phát triển đúng mục tiêu và nhiệm vụ đưa ra.

Từ việc phân tích các quan điểm nêu trên, theo hướng tiếp cận dạy học phát triển phẩm chất và năng lực, chúng tôi thấy rằng: *Dạy học là quá trình thiết kế và tổ chức các hoạt động của người dạy tạo ra sự tương tác giữa thầy với trò, giữa trò với sách hay các nguồn tư liệu, thông qua các*

*hoạt động trải nghiệm, thực hành, vận dụng - sáng tạo để đáp ứng mục tiêu và nhiệm vụ của bài học hay môn học.* Hoạt động dạy là tổ chức, sắp xếp các nhiệm vụ, tạo ra các cơ hội thuận lợi để điều khiển, kiểm soát quá trình học nhằm làm tăng thêm lượng kiến thức, kỹ năng và thay đổi thái độ, cách đánh giá hiện có của người học. Dạy học là toàn bộ các thao tác có mục đích nhằm chuyển các giá trị tinh thần, các hiểu biết, các giá trị văn hóa mà nhân loại đã đạt được hoặc cộng đồng đã đạt được vào bên trong một con người. Học là quá trình người học tự chủ động tích cực trong việc tự tìm tòi, khám phá, thực hành luyện tập theo mục tiêu, kế hoạch đề ra để thu nhận những hiểu biết và hình thành các kỹ năng cho mình.

*Quá trình dạy học:* Như vậy, để thực hiện những mục tiêu và nhiệm vụ dạy học, hoạt động dạy học luôn được diễn ra trong một quá trình được gọi là quá trình dạy học. Theo hai tác giả Hoàng Long – Hoàng Lân: “Trong lí luận dạy học hiện đại, *hoạt động* luôn luôn được xem là một quá trình. Quá trình dạy học được diễn ra theo chiều hướng hội nhập văn hóa - xã hội” [32, tr.68].

Quá trình dạy học bao gồm hoạt động dạy của GV và hoạt động học của HS. Hai hoạt động này có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, tác động qua lại với nhau. Hai hoạt động này quy định sự tồn tại lẫn nhau, nếu thiếu một trong hai thì quá trình dạy học không diễn ra được. Nếu thiếu hoạt động dạy của GV thì quá trình đó chuyển thành quá trình tự học của người học. Còn nếu thiếu hoạt động học của người học thì hoạt động dạy không diễn ra, do đó quá trình dạy học không diễn ra được.

Như vậy theo quan điểm của chúng tôi: *Quá trình dạy học là một quá trình tương tác tổ chức, điều khiển các hoạt động dạy và học của người dạy với người học. Người học tự giác, tích cực, chủ động vừa thực hiện những nhiệm vụ mà giáo viên đưa ra, vừa chia sẻ các ý kiến của mình. Quá trình dạy học cũng hướng đến việc người dạy hướng dẫn để người học biết cách tự học.*

### 1.1.1.2. Phương pháp dạy học và phương pháp dạy hát

#### - Phương pháp dạy học

Để dạy học đem lại hiệu quả cần phải có phương pháp truyền thụ kiến thức. Trong cuốn *Phương pháp dạy học âm nhạc*, tác giả Hoàng Long – Hoàng Lân đã viết: “Phương pháp là cách thức, là con đường, là cách đi, phương sách, phương thức để giải quyết một vấn đề đặt ra... học tập tìm hiểu một vấn đề” [36, tr.45]. Theo quan điểm này thì phương pháp dạy học dẫn người học đi đúng hướng trong quá trình lĩnh hội tri thức để đạt tới mục tiêu đã đề ra.

Qua phân tích các quan điểm của các nhà sư phạm ở trên chúng tôi nhất trí với tác giả Nguyễn Thị Tố Mai đưa ra định nghĩa phương pháp dạy học sau: *Phương pháp dạy học là tổ hợp cách thức hoạt động, là một hệ thống những hành động có mục đích của GV, được thiết kế trên cơ sở khoa học và kinh nghiệm dạy học, nhằm tổ chức hoạt động nhận thức và thực hành của HS, được tiến hành dưới vai trò chủ đạo của thầy, sự tương tác tích cực của HS nhằm đạt được các mục tiêu dạy học.*

Song, với quan điểm dạy học phát triển năng lực, việc thiết kế và tổ chức dạy học phải thực sự hướng vào năng lực của người học (mức độ cơ bản và phân hóa) để đưa ra các mục tiêu, yêu cầu phù hợp và luôn đảm bảo nguyên tắc “giáo dục và phát triển”. Cùng đó là việc kết hợp đa dạng các phương pháp dạy học tích cực, dạy học đa phương tiện cần triển khai với các hình thức linh hoạt, sáng tạo để tạo ra sự tương tác tích cực giữa các nhóm, cá nhân học sinh và học sinh với thầy cô giáo.

Trong môn Âm nhạc, khi giới thiệu tác giả tác phẩm GV thường sử dụng phương pháp dùng lời, phương pháp trực quan hình ảnh để giới thiệu cho HS và kết hợp với phương pháp làm mẫu cho HS cảm nhận giai điệu bài hát mới.

#### - Phương pháp dạy hát:

Để tìm hiểu về các phương pháp dạy hát, chúng ta cần hiểu về ca hát là gì? Trong cuốn *Phương pháp sư phạm thanh nhạc*, tác giả Nguyễn Trung Kiên đã đưa ra quan điểm về ca hát như sau:

Ca hát là một môn nghệ thuật phối hợp âm nhạc và ngôn ngữ. Tuy là âm nhạc, nhưng cơ quan tạo nên giọng hát của con người khác xa với những nhạc cụ bình thường, có thể gọi là một nhạc cụ sống với sức mạnh biểu hiện lớn lao, khả năng phổ cập rộng rãi, đã làm cho nghệ thuật ca hát trở thành một phương tiện truyền cảm giáo dục tư tưởng, đạo đức, thẩm mỹ và giải trí vô cùng quan trọng [24, tr.7].

Theo quan điểm này thì ca hát chính là âm nhạc của ngôn ngữ, âm thanh trong âm nhạc được truyền đạt cho người nghe qua ngôn ngữ.

Cũng bàn về ca hát, hai tác giả Hoàng Long - Hoàng Lân đưa ra khái niệm theo cách thức riêng: “Ca hát là một nhu cầu của con người, có vị trí quan trọng trong đời sống tinh thần [32, tr.57]”. Ở đây quan điểm này coi ca hát là một nhu cầu không thể thiếu trong đời sống tinh thần của con người.

Bàn về vai trò của ca hát trong giáo dục âm nhạc cho HS, trong cuốn *Giáo trình Âm nhạc và phương pháp dạy học Âm nhạc* của tác giả Hoàng Long – Hoàng Lân viết: “Dạy và học âm nhạc ở trường phổ thông nhằm góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục là đào tạo những con người phát triển toàn diện về Đức, Trí, Thể, Mĩ” [33, tr.175]. Quan điểm này đưa ra vai trò của giáo dục âm nhạc trong trường học về các mặt đạo đức, thẩm mỹ, trí tuệ, thể chất.

Dạy hát là một nội dung và là một hoạt động tổ chức rất quan trọng đối với HS tiểu học nói chung và HS lớp 1 nói riêng. Thông qua các bài hát, thông qua ngôn ngữ lời ca, giai điệu HS cảm nhận được hình tượng âm nhạc dẫn đến HS yêu thích hoạt động ca hát. Nội dung hát là hoạt động

trọng yếu để phát triển tư duy, cảm xúc, ngôn ngữ, phát triển sự tưởng tượng và sáng tạo âm nhạc đối với HS lớp 1.

Từ các quan điểm về phương pháp dạy học, ca hát, dạy học âm nhạc của các nhà nghiên cứu và từ những lý luận và thực tiễn dạy học cho HS tiểu học, nhất là với đối tượng HS lớp 1, chúng tôi nhận thấy *phương pháp dạy học hát là cách thức xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động cảm thụ và hướng dẫn thực hành luyện tập của GV với HS nhằm cung cấp những hiểu biết, hình thành kỹ năng ca hát cơ bản, để HS có khả năng thể hiện bài hát không chỉ đúng mà còn có sức truyền cảm.*

Quá trình dạy hát GV có thể là người tổ chức, định hướng giúp HS tiếp thu kiến thức âm nhạc với việc sử dụng phương pháp dạy học hát phù hợp, hay cũng có thể hướng dẫn HS tự học theo các học liệu điện tử. Thông qua tiến trình dạy hát của môn học, GV giúp HS tiếp nhận kiến thức âm nhạc để HS tích lũy vốn kiến thức đó và vận dụng khi thể hiện bài hát. Do vậy cần phải có phương pháp phù hợp với các đối tượng khác nhau và có sự kết hợp nhuần nhuyễn với các phương pháp dạy học đặc thù. Phương pháp dạy học là một trong những yếu tố quan trọng quyết định hiệu quả của quá trình dạy học.

#### *1.1.1.3. Một số phương pháp dạy học hát phát triển năng lực*

- *Phương pháp dùng lời:* Là dùng lời nói của GV để thuyết trình, giới thiệu, khơi gợi cảm xúc, giảng giải, đặt câu hỏi, đưa ra các yêu cầu, động viên khen ngợi trong mỗi hoạt động để HS hiểu và nhận thức được việc mình làm, yêu cầu cần thực hiện trong quá trình tương tác với GV đạt được nhiệm vụ đề ra trong tiết học đó.

Đây là phương pháp được GV sử dụng khi giới thiệu tác giả, tác phẩm, kể chuyện âm nhạc, truyền đạt cho HS cách thể hiện bài hát, bài tập đọc nhạc, đặt câu hỏi gợi mở hoặc củng cố bài học. Phương pháp này được sử dụng rộng rãi trong các giờ học không chỉ có môn Âm nhạc mà trong rất nhiều môn học khác.

Tuy nhiên phương pháp dùng lời không tách biệt độc lập mà thường gắn liền với các phương pháp, biện pháp khác. Chẳng hạn khi sử dụng phương pháp trực quan với các phương tiện dạy học phải dùng lời nói để giải thích, đặt câu hỏi tương tác với HS, đàm thoại, trần thuật diễn giảng, GV cần vận dụng linh hoạt các phương pháp dùng lời để giúp HS rèn luyện kỹ năng nghe, hát, đọc tiết tấu, đọc nhạc.

Trong hoạt động dạy học hát, GV chủ yếu sử dụng lời nói để diễn giảng và hướng dẫn. Khi hướng dẫn HS hát kết hợp vận động với bài hát Gà gáy - Dân ca Cống Khao, lời mới Huy Trân, GV dạy kết hợp động tác phụ họa trong câu hát “Con gà gáy le té le sáng rồi ai ơi” với động tác gà gáy (chụm hai tay như chiếc loa rồi từ từ mở ra và đưa lên). GV vừa làm động tác vừa phân tích động tác cho HS dễ thực hiện theo. Lời nói càng gọn gàng, súc tích, có hình ảnh càng có sức thuyết phục HS. Có thể thấy rằng, phương pháp dùng lời rất quan trọng, nhất là ở giai đoạn đầu của lớp 1, khi HS chưa có nhiều những hiểu biết và kỹ năng thực hành âm nhạc. Nhưng phương pháp dùng lời cần phải kết hợp linh hoạt, sáng tạo với các phương pháp khác.

- *Phương pháp làm mẫu*: Âm nhạc là nghệ thuật âm thanh với các yếu tố và phương tiện diễn tả của nó và âm thanh phải được con người cảm thụ qua tai nghe. Vì vậy tác phẩm cần được trình bày, biểu diễn dưới các hình thức khác nhau để thu hút, thuyết phục HS. Giai điệu chỉ có thể gợi được cảm xúc khi nó được biểu diễn, trình tấu. Do vậy, khâu trình bày tác phẩm có tầm quan trọng đặc biệt trong giảng dạy âm nhạc. Trong nghệ thuật âm nhạc có 3 lần sáng tạo: sáng tạo của người sáng tác, người biểu diễn, sáng tạo của người nghe và ngày nay còn cả sự sáng tạo của các thiết chế âm thanh. Biểu diễn là khâu sáng tạo thứ 2 để đưa tác phẩm đến với người nghe. Bởi vậy khi dạy một tiết học hát hoặc âm nhạc thường thức tốt nhất GV nên tự trình diễn để HS cảm nhận được sắc thái tình cảm và cảm xúc



trong bài hát. Trong dạy hát ở trường tiểu học, GV chính là người nghệ sĩ đem đến cho người nghe là HS những cảm xúc trực tiếp khơi dậy trong các em niềm yêu thích âm nhạc. Vì vậy phương pháp trình bày tác phẩm là một phương pháp đặc biệt quan trọng. Để làm tốt phương pháp này GV dạy Âm nhạc cần có giọng hát hay, truyền cảm và diễn đạt tốt nội dung tư tưởng của tác phẩm, có chuẩn mực nhà giáo, trình bày bài hát một cách sáng tạo làm cho HS cảm nhận rõ mỗi ca từ trong bài hát, thể hiện rõ hình tượng tác phẩm và bồi dưỡng niềm say mê yêu thích âm nhạc.

- *Phương pháp sử dụng phương tiện dạy học:* Trong môn học âm nhạc, các đồ dùng dạy học rất phong phú và đa dạng có thể kể đến như đàn, loa bluetooth, tranh ảnh, bảng, máy chiếu, máy tính... và đặc biệt là việc khai thác công nghệ thông tin và các phần mềm của chuyên ngành. Khi sử dụng các thiết bị dạy học cần cân đối thời gian để không bị tập trung quá vào phương tiện dạy học. Vì vậy trước khi lên lớp GV cần chuẩn bị kỹ lưỡng và cân đối để phù hợp với thời lượng tiết học. Nếu sử dụng phương tiện hỗ trợ dạy học không có sự chuẩn bị tốt rất dễ khiến HS mất tập trung, ảnh hưởng đến tiến trình dạy học. Sử dụng đồ dùng dạy học khiến cho những khái niệm trừu tượng trở nên rõ ràng HS dễ tiếp nhận hơn nhiều. Tiếng đàn, tiếng hát vang lên chính là trực quan của môn Âm nhạc. Dạy một bài hát HS không chỉ được thực hành mà còn được nghe GV hát hoặc đàn, nghe băng nhạc bài hát sắp học hoặc bài đã học với các lối trình diễn khác nhau trên các âm sắc khác nhau. Được nghe như vậy sẽ giúp cho cảm thụ âm nhạc của HS tăng lên rất nhiều. Sửa một câu hát sai bằng cách cho nghe đàn cũng rất có lợi. Khi âm thanh vang lên chính xác nhiều lần khiến các em dần dần tự điều chỉnh để hát cho đúng. Nghe bài hát kết hợp với xem tranh vẽ, hình ảnh chắc chắn tác động mạnh mẽ tới HS. Vì vậy GV âm nhạc không những hát tốt mà đàn phải tốt và còn phải sử dụng thành thạo các phương tiện nghe nhìn hiện đại được trang bị trong lớp học. Chú ý dùng

các phương tiện trực quan đúng lúc, đúng chỗ, vừa đủ, tránh lạm dụng để mọi đồ dùng dạy học thực sự trở thành cần thiết hữu ích trong giờ dạy.

- *Phương pháp hướng dẫn thực hành, luyện tập*: Đây là phương pháp GV tổ chức cho HS thực hành nhiều lần các kỹ năng, động tác, hát các câu hát để HS đạt được yêu cầu của bài học.

Trong quá trình dạy học âm nhạc không chỉ có lý thuyết mà quan trọng nhất là phải thực hành. Thực hành luyện tập bao gồm thực hành ôn luyện bài hát, thực hành đọc nhạc, thực hành nghe nhạc... những hoạt động đó xuyên suốt trong quá trình học tập âm nhạc giúp HS cảm thụ âm nhạc, nắm được các thuộc tính của âm nhạc. Phương pháp này làm cho HS vững vàng hơn kiến thức đã học, vận dụng lý thuyết vào thực hành, được trải nghiệm, đánh giá và làm chủ hoạt động của mình để phát triển khả năng tư duy vốn có, rèn luyện các kỹ năng trong học tập. Khi vận dụng phương pháp này GV cần khéo léo để luyện tập cho HS không bị nhàm chán, để các em tiếp thu một cách hứng thú và chủ động. GV cần hướng dẫn HS các động tác phụ họa khi biểu diễn bài hát, khích lệ HS sáng tạo tiết tấu, động tác để bài hát thêm sinh động hơn.

- *Các hoạt động làm việc nhóm*: Phương pháp làm việc nhóm là phương pháp HS được chia thành nhiều nhóm, GV sẽ phân công để mỗi nhóm hợp tác làm việc tự hoàn thành các nhiệm vụ học tập trong một khoảng thời gian. Kết quả làm việc nhóm sẽ được trình bày và đánh giá trước lớp.

Phương pháp này tạo cơ hội cho HS chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, ý kiến để giải quyết vấn đề có liên quan đến nội dung bài học; tạo cơ hội cho các em giao lưu học hỏi lẫn nhau, cùng hợp tác và giải quyết những vấn đề chung. Làm việc nhóm rất phù hợp với đặc thù môn Âm nhạc bởi đây là môn học có tính tương tác và hợp tác. Kiến thức của HS trở nên sâu sắc, dễ nhớ và bền vững hơn nhờ được giao lưu, học hỏi giữa các nhóm; giúp các

em tự tin cởi mở trình bày ý kiến cá nhân, đồng thời biết lắng nghe, chia sẻ ý kiến của bạn; phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác, kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề.

- *Phương pháp trò chơi*: Trò chơi là phương pháp tổ chức cho HS tìm hiểu, hay khám phá, luyện tập, vận dụng... Để thể hiện những hiểu biết và kỹ năng thực hành âm nhạc thông qua các hành động chơi.

Phương pháp trò chơi tạo không khí sôi nổi, HS hào hứng, tích cực và ghi nhớ bài học nhanh, đồng thời phát huy trí tưởng tượng, sự sáng tạo, tăng cường kết nối vận dụng tri thức vào cuộc sống của các em. Ngoài ra, khi cùng vui chơi, cùng nỗ lực và chia sẻ cảm xúc để hoàn thành nhiệm vụ của bài học, HS sẽ phát triển các kỹ năng giao tiếp, hợp tác và tình cảm xã hội, từ đó làm giảm căng thẳng trong học tập.

Trò chơi phải đảm bảo vừa sức, có tính giáo dục, kết nối được với kiến thức đã học hoặc sẽ học và có thể sử dụng ở các vị trí trong giờ học với những mục đích khác nhau. Ví dụ như trò chơi ở đầu tiết học đúng là hoạt động khởi động nhằm gợi động cơ, tạo hứng thú, tâm thế hào hứng cho HS bước vào giờ học và tái hiện kiến thức đã học, củng cố lại kiến thức chuẩn bị tiếp thu bài học mới. Hay trò chơi ở giữa giờ để tăng cường sự tương tác trong luyện tập kiến thức, kỹ năng, và trò chơi ở cuối giờ học hay chủ đề để tạo cơ hội cho HS vận dụng - sáng tạo.

- *Sử dụng các phương pháp dạy học đa phương tiện*: Dạy học đa phương tiện là sử dụng powerpoint, các nền tảng trực tuyến, các hình ảnh động, các phần mềm âm nhạc.

Ứng dụng đa phương tiện là một phương pháp dạy học có sự kết hợp và hỗ trợ tích cực với các phương pháp dạy học truyền thống, phương pháp dạy học đặc thù trong dạy học phát triển phẩm chất và năng lực cho HS tiểu học thông qua môn Âm nhạc. Đây là con đường, cách thức tiếp cận của người học trong việc khám phá và chiếm lĩnh hiểu biết, tri thức, hiểu biết

của bản thân. Phương pháp dạy học đa phương tiện là các phương tiện hỗ trợ GV trong dạy học như powerpoint, camtasia, proshow producer, video, hình ảnh, azota, k12 online, zoom... Những phương tiện này tạo các hiệu ứng thu hút HS hào hứng tham gia hoạt động học tập mà GV là người thiết kế và thực hiện các thao tác trong quá trình dạy học, kết hợp với những phần thể hiện trực tiếp của mình. Ví dụ trong phần hát từng câu GV có thể cắt nhạc cho HS nghe lại nhiều lần trên phần mềm Camtasia. Hoặc khi kể chuyện âm nhạc bằng lời, GV sẽ sử dụng tư liệu âm thanh và hình ảnh động trong dạy học đa phương tiện để tạo nên hoạt động tương tác, các câu hỏi khiến cho các bài học đa dạng hấp dẫn và phong phú hơn.

- *Phương pháp kiểm tra đánh giá*: Là phương pháp GV đưa ra hệ thống câu hỏi, bài tập, tình huống để giúp cho HS thể hiện năng lực âm nhạc, kỹ năng HS được học từ đó GV đánh giá được mức độ nắm bắt kiến thức ở đâu để từ đó điều chỉnh cho học sinh đạt được yêu cầu chung của môn học.

Khi sử dụng các phương pháp kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của HS để GV có thể phát hiện những cố gắng, tiến bộ của các em. Từ đó GV kịp thời khen ngợi, động viên và phát hiện những khó khăn, hạn chế mà HS gặp phải để hướng dẫn giúp đỡ; sau đó điều chỉnh phương pháp, hình thức tổ chức dạy môn học Âm nhạc cho phù hợp, đúng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Trong quá trình đánh giá HS có thể tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng; tự điều chỉnh thái độ và hành vi ứng xử trong học tập cũng như trong mối quan hệ với thầy cô và bạn bè.

#### *1.1.1.4. Dạy học hát theo phát triển năng lực*

Thực tế đã có nhiều nhà nghiên cứu đưa ra các quan điểm tiếp cận ở góc độ tâm lý học, ở góc độ giáo dục học, tiếp cận hoạt động nhưng tựu trung lại chúng tôi thấy đều bao hàm: năng lực là nói tới khả năng thực hiện tốt một công việc, một nhiệm vụ nào đó sau một quá trình tích cực

nhận thức và nỗ lực trong hành động của một chủ thể. Song, trong phạm vi nghiên cứu của đề tài, chúng tôi lựa chọn các khái niệm của các nhà nghiên cứu về lĩnh vực sư phạm âm nhạc.

Trong đề tài *Nghiên cứu nội dung và phương pháp dạy học mới cho sinh viên Sư phạm Âm nhạc đáp ứng yêu cầu giáo dục phổ thông ở Việt Nam* của Nguyễn Thị Tố Mai quan điểm: “Năng lực được chia thành nhiều dạng nhưng có thể quy thành 2 dạng chính là năng lực chung và năng lực chuyên biệt” [41, tr.25]. Như vậy năng lực có hai dạng chính đó là năng lực chung và năng lực chuyên biệt còn gọi là năng lực đặc thù.

Trong cuốn *Hướng dẫn dạy học Âm nhạc lớp 1 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018* của Nguyễn Thị Thanh Bình có viết: “Năng lực đặc thù được phát triển nhờ quá trình HS vận dụng kiến thức, kĩ năng... năng lực chung sẽ góp phần cho sự phát triển năng lực đặc thù” [2, tr.77]. Theo quan điểm này năng lực chung là tiền đề để năng lực đặc thù được phát triển qua quá trình tiếp nhận kiến thức và kĩ năng.

“Dạy học theo hướng phát triển năng lực có mục tiêu nhằm phát triển toàn diện các phẩm chất và năng lực của người học” [41, tr.25]. Ở đây quan điểm này nêu rõ người học có vai trò quan trọng trong quá trình tiếp thu kiến thức kinh nghiệm. Từ đó chúng ta có thể thấy dạy học theo phát triển năng lực là dạy học tích cực, lấy trọng tâm là người học, tạo điều kiện cho người học tự chủ động lĩnh hội tri thức. Với môn học âm nhạc, sẽ giúp HS được lĩnh hội các tri thức âm nhạc, hình thành và rèn luyện các kĩ năng thực hành, dần hình thành khả năng tự học, chủ động và tích cực trong các hoạt động trải nghiệm và sáng tạo âm nhạc đáp ứng các mục tiêu, nhiệm vụ và yêu cầu đề ra.

Từ các khái niệm, quan điểm về năng lực và dạy học theo phát triển năng lực chúng tôi đưa ra quan điểm: *Dạy học hát theo hướng phát triển*

*năng lực là dạy cho HS hình thành và phát triển năng lực ca hát của mình trên cơ sở các tố chất, khả năng tiềm ẩn của mỗi HS.*

### **1.1.2. Đặc điểm tâm sinh lí và khả năng ca hát của học sinh lớp 1**

#### **1.1.2.1. Đặc điểm về tâm sinh lí**

Qua việc dạy học cho HS lớp 1 ở lứa tuổi 6 tuổi thì đặc điểm nổi bật là tai nghe các em khá tốt, cơ thể các em mềm dẻo, chân tay linh hoạt. Ca hát lại là một nhu cầu không thể thiếu được ở các em ở lứa tuổi này. Không có em nào là hoàn toàn không có năng lực học tập ca hát. Tuy vậy khả năng, hứng thú, tốc độ, trình độ tiếp thu và thái độ học tập âm nhạc của các em đều giống nhau. Phải tìm những giải pháp đúng đắn, khoa học để mỗi HS có thể tiếp thu đạt đến trình độ chuẩn tối thiểu của chương trình quy định.

HS tiểu học có nhu cầu rất lớn trong việc giao tiếp bạn bè và với người lớn. Các em dễ chịu sự tác động của người lớn do tính bắt chước rất nhanh và làm theo một cách chưa có ý thức. Dạy hát truyền khẩu, đọc thơ, kể chuyện các em đều tiếp thu hết sức nhanh nhạy, ngay cả trong các cử chỉ, động tác. Do vậy nhất cử nhất động của GV đều phải chú ý cẩn thận.

Một đặc điểm đáng quan tâm là sự chú ý thiếu bền vững, do tính hiếu động, các em ít tập trung và sự chú ý không được lâu. Cũng như các môn học khác, dạy âm nhạc phải lưu ý đến những đặc điểm trên để sử dụng phương pháp sao cho phù hợp với trẻ em.

**1.1.2.2. Đặc điểm về giọng hát:** Sự biến đổi giọng hát của HS phổ thông nói chung có thể chia ra làm 4 giai đoạn, theo tác giả Hoàng Long và Hoàng Lân:

Giai đoạn 1: Lứa tuổi các em ở nhà trẻ mẫu giáo (trước 6 tuổi)

Giai đoạn 2: Trước lúc vỡ giọng (khoảng 6-11 tuổi)

Giai đoạn 3: Vỡ giọng (khoảng 11-15 tuổi đối với HS nam)

Giai đoạn 4: Sau vỡ giọng (khoảng 15-18 tuổi đối với HS nam)

[32, tr.178].

Giọng hát các em HS lớp 1 thuộc loại giọng hát ở giai đoạn 2. Giai đoạn này bộ phận phát âm của các em phát triển còn chậm cho đến lúc 10 tuổi, dung lượng không khí chứa trong phổi các HS nam nữ giống nhau, âm sắc giọng nam và giọng nữ khó phân biệt. Nhưng ngoài sự rung động của dây thanh còn có thêm sự rung của toàn bộ chiều dày của nó, chính vì vậy theo nghiên cứu của Hoàng Long – Hoàng Lân đã chia giọng các em thành 2 loại: giọng cao, giọng thấp.

Về chất giọng, các em có thể chia ra các loại: “Giọng vang, sáng, khỏe, đôi khi hơi chói. Giọng vang, êm, nhẹ, có nhạc cảm âm sắc dễ chịu. Giọng tối, mờ, nhỏ hay rung. Giọng rè, khàn” [32, tr.178].

Các em có chất giọng vang nếu được luyện tập tốt có thể biểu diễn đơn ca, lĩnh xướng, đối với các em giọng tối, mờ, nhỏ hay rung có thể phù hợp với hát tập thể. Đối với các em giọng rè, khàn, kém chuẩn xác tùy tình hình GV có cách hướng dẫn phù hợp để có thể đạt được những yêu cầu chung trong quá trình thực hành luyện tập ở lớp học.

Nói chung trước khi đến trường các em còn chưa biết cách sao cho khi hát vận dụng các kĩ thuật hơi thở và âm thanh. Nếu có hát là hoàn toàn do bản năng, thường hát bằng giọng tự nhiên. Do đó thường có sự sai lệch, khi học hát một cách bài bản, cẩn thận, phải quan tâm sửa chữa những sai lệch đó.

Về tầm cỡ trọng đối với giọng cao, giọng thấp như sau:

Giọng cao: âm vượt từ  $d^1$  đến  $c^2$

Giọng thấp: âm vực từ  $a$  lên cao đến  $c^2$  (hoặc  $a^1, h^1$ )

Giọng của HS lớp 1-2 thường âm vực từ  $c^1$  đến  $h^1$  (hoặc  $c^2$ ) [32, tr.178].

Do đó, quá trình dạy hát cho HS, GV cần tổ chức cho HS luyện giọng nhiều, nhưng phải đúng cách để HS lớp 1 có thói quen hát đúng như hát đồng đều, âm thanh vang, khỏe, mềm mại, hát chuẩn xác về độ cao, hát rõ lời, hát diễn cảm.

### ***1.1.3. Vai trò của dạy học hát đối với học sinh lớp 1***

#### ***1.1.3.1. Giáo dục thẩm mỹ***

Hát là nội dung gần gũi và dễ tiếp cận với nghệ thuật âm nhạc cho học sinh lớp 1. Học sinh mở rộng hiểu biết về cuộc Sống qua cảm nhận về đẹp các hình tượng âm nhạc trong các bài hát. Học hát nuôi dưỡng cảm xúc, lòng nhân ái trong các em học sinh được khơi dậy, tình yêu thương giữa con người với nhau, giữa con người và thiên nhiên.

Giáo dục thẩm mỹ nhằm phát triển ở các em HS khả năng lĩnh hội và cảm thụ cái đẹp trong cuộc sống, trong nghệ thuật âm nhạc. Khi giáo dục âm nhạc cho học sinh lớp 1 việc giáo dục tư tưởng, đạo đức và giáo dục thẩm mỹ kết hợp với nhau để tạo thành một sự thống nhất, nhấn mạnh về thực tế cho các em dễ hiểu. Thông qua âm nhạc cần đảm bảo sự phát triển thẩm mỹ gắn liền với các yêu cầu giúp các em yêu thích và trân trọng những giá trị nghệ thuật của âm nhạc, có tình cảm hướng tới cái đẹp và mong muốn đưa cái đẹp vào cuộc sống hàng ngày, dần dần hình thành ý thức thẩm mỹ đúng đắn, xây dựng đời sống lành mạnh, giáo dục thẩm mỹ không chỉ trong các giờ âm nhạc mà còn xuyên suốt trong quá trình học tập trong trường và hoạt động tập thể ngoài trường học.

#### ***1.1.3.2. Giáo dục đạo đức***

Nghệ thuật Âm nhạc nói chung và ca hát nói riêng có vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần của con người. Trẻ em được tiếp xúc với âm nhạc từ khi mới chào đời có tác động mạnh mẽ đến tình cảm và cảm xúc, đồng thời cũng hình thành ở các em những tình cảm đạo đức như tình yêu quê hương đất nước, lòng biết ơn đối với cha mẹ, những người thân trong gia đình, những người bên cạnh các em; khơi dậy trong các em niềm tự hào về dân tộc, những hy sinh của thế hệ trước đối với cuộc chiến tranh bảo vệ dân tộc của đất nước ta chống các thế lực ngoại xâm; ngoài ra âm nhạc làm cho các em mở mang kiến thức, khơi gợi tình tương thân tương ái, đoàn kết với bạn bè và mọi người.



Môn học âm nhạc có ảnh hưởng đến phong thái của các em trong những hoạt động âm nhạc giúp các em không còn rụt rè, sợ sệt trước đám đông, xây dựng trong các em sự mạnh dạn, tự tin trong mọi việc.

Đối với các em học sinh lớp 1, là lứa tuổi vừa ở trường mẫu giáo chuyển sang học chương trình phổ thông nên vẫn còn thói quen chơi là chủ yếu dẫn đến việc tiếp thu kiến thức cũng phải lồng ghép trong hoạt động trò chơi. Vì vậy trong quá trình dạy hát GV nên đưa nội dung bài học thông qua trò chơi để các em tiếp nhận kiến thức một cách thụ động và đạt kết quả cao nhất.

#### *1.1.3.3. Góp phần phát triển trí tuệ*

Về vấn đề này nhà sư phạm Hoàng Long – Hoàng Lân đã viết trong *Giáo trình Âm nhạc và phương pháp dạy học Âm nhạc* như sau: “Sự cảm thụ âm nhạc gắn liền với Sự phát triển trí tuệ. Trong khi tập hát, tập đọc nhạc, học sinh không chỉ... phân biệt tính chất âm nhạc” [33, tr.175]. Học sinh không chỉ tiếp thu giai điệu bài hát, gõ đệm tiết tấu, mà còn đòi hỏi sự tập trung chú ý, trí tưởng tượng các em được rèn luyện cách tư duy trừu tượng, phát triển nhận biết âm nhạc qua đó hình thành sự cảm thụ âm nhạc gắn liền với sự phát triển trí tuệ trong khi tập hát, tập đọc nhạc, nhạc cụ tiết tấu.

Khi được học môn âm nhạc các em tăng thêm sự nhanh nhạy, cảm nhận những tình cảm, những trạng thái vui buồn từ các bài hát trong chương trình. Âm nhạc cũng giúp cho các em nhận thức thêm các hiện tượng của cuộc sống, môi trường xung quanh, mối quan hệ với xã hội và thiên nhiên. Học hát phát triển ngôn ngữ, rèn luyện các thao tác của tư duy giúp học sinh hình thành các nền tảng cơ bản, ban đầu là các kỹ năng ca hát, rèn luyện sự tự tin, tính chủ động trong giao tiếp hợp tác, là cơ sở để thể hiện năng lực về giọng hát và khả năng thực hành âm nhạc.

#### *1.1.3.4. Góp phần phát triển thể chất*

“Qua nghiên cứu, người ta cho rằng, âm nhạc có ảnh hưởng tới sự phát triển của cơ thể con người... tai nghe các em dần dần càng phát triển,

ting tế và nhạy bén hơn” [33, tr. 176]. Âm nhạc chính là phương tiện tốt để phát triển tai nghe. Trong quá trình học hát như nghe nhạc, luyện cao độ, tiết tấu thì tai nghe của các em phát triển hơn, có phản ứng nhanh nhạy với giai điệu âm nhạc hơn, các em nhận biết phần nhạc dạo và phần nhạc của các câu hát.

Tư thế hát đúng, hơi thở hợp lí sẽ điều hòa hoạt động hô hấp, tạo cho học sinh có phong thái tự nhiên, thúc đẩy sự phát triển của giọng nói, làm cho giọng các em khi hát chính xác về cao độ, ổn định về âm thanh, tầm cỡ giọng được mở rộng hơn.

## **1.2. Thực trạng dạy và học hát tại trường Tiểu học Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội**

Trước khi nghiên cứu vấn đề về dạy học hát cho HS lớp 1 trường Tiểu học Thái Thịnh, chúng tôi xin được giới thiệu một số nét về trường để thấy được những thuận lợi và khó khăn trong quá trình dạy học môn Âm nhạc nói chung và dạy học hát nói riêng.

### ***1.2.1. Khái quát về trường Tiểu học Thái Thịnh***

#### ***1.2.1.1. Về nhà trường***

Trường Tiểu học Thái Thịnh được đặt tại 56 Yên Lãng, Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội. Trường được thành lập năm 1973 và chính thức đi vào hoạt động năm học 1974 - 1975 với tên gọi “Trường phổ thông cấp I, II Thái Thịnh”. Đây là trường học có khuôn viên và diện tích khá rộng. Từ năm 1993, sau khi được Ủy ban nhân dân quận Đống Đa tách riêng các cấp học, trường đặt tên là Trường Tiểu học Thái Thịnh với khuôn viên rộng hơn 6318m<sup>2</sup>. Từ khi thành lập, Trường Tiểu học Thái Thịnh đã vượt qua nhiều khó khăn, không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng, cơ sở vật chất ngày càng khang trang, đội ngũ GV đều có trình độ chuẩn và trên chuẩn, năng lực chuyên môn vững vàng, luôn yêu nghề, tâm huyết với công việc. Bằng tấm lòng, cái tâm với nghề, thầy cô trường Tiểu học Thái Thịnh ngày ngày duy trì và đổi mới môi trường học tập tốt nhất có thể

nhằm đảm bảo chất lượng, truyền thụ kiến thức cho các em. Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn, hướng đến hội nhập quốc tế luôn là phương châm lớn nhất đối với cán bộ quản lý và GV nhà trường. Trong 48 năm qua, nhà trường đã nỗ lực không ngừng, quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ, từng bước phát triển bền vững. Trường có nhiều HS đạt giải trong các cuộc thi trong và ngoài nước, thi cấp Quốc gia, cấp Thành phố, cấp Quận.

Năm học 2021 – 2022 toàn trường có 1716 HS, chia làm 36 lớp. Số HS của từng khối được thể hiện qua bảng dưới đây:

*Bảng 1.1: Số lượng HS các khối của trường Tiểu học Thái Thịnh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội năm học 2021 – 2022*

Khối	Sĩ số	Số lượng lớp	Tên lớp
1	315	7	1A, 1B, 1C, 1D, 1E, 1G, 1H
2	348	7	2A, 2B, 2C, 2D, 2E, 2G, 2H
3	351	7	3A, 3B, 3C, 3D, 3E, 3G, 3H
4	352	8	4A, 4B, 4C, 4D, 4E, 4G, 4H, 4I
5	350	7	5A, 5B, 5C, 5D, 5E, 5G, 5H

Số lượng HS năm học 2021 – 2022 trong các khối trong khoảng 315 – 350 HS, mỗi khối có 7 lớp, riêng khối 4 có 8 lớp. Nhìn chung, số lượng HS tương đối đồng đều giữa các khối lớp nên các hoạt động chung trong trường đều diễn ra ổn định trong các năm học.

Về cơ sở vật chất đồ dùng dạy học, trường Tiểu học Thái Thịnh khi chưa xây mới có 36 phòng học, các phòng chức năng với các trang thiết bị, dụng cụ, nhạc cụ âm nhạc, phương tiện, đồ dùng dạy học. Tuy nhiên phòng chức năng chỉ được sử dụng trong các tiết thao giảng, dự giờ. Tiết học âm nhạc thường được tiến hành ngay tại phòng học cố định, không gian và các điều kiện dạy đôi khi chưa đáp ứng được nhu cầu hoạt động của HS. Cuối

năm 2022 trường hoàn thành việc xây mới và được cấp nhiều trang thiết bị đồ dùng dạy học hiện đại. Các phòng học đầy đủ các phương tiện dạy học như máy chiếu, bàn ghế, bảng, tủ đựng học liệu, điều hòa, quạt. Trường được xây dựng 6 tầng nổi gồm: Tầng 1 bố trí nhà hiệu bộ, hành chính kế toán và các phòng ban phục vụ; Tầng 2 bố trí các phòng học, phòng truyền thống, phòng khánh tiết; Tầng 3 và tầng 4 bố trí các phòng học; Tầng 5 bố trí phòng Hội trường, phòng ban chức năng và sân vườn; Đường giao thông đảm bảo điều kiện cho xe chữa cháy hoạt động (đường giao thông, đường nội bộ, các mặt bể nước ngầm); Phía trước được bố trí bãi đỗ xe; Các lối thoát hiểm được xây dựng nhiều vị trí để đảm bảo an toàn cho cán bộ GV và HS; Trường được trang bị các phương tiện PCCC và CNCH, trang bị bổ sung mặt nạ lọc độc tại từng gian phòng của mỗi tầng (cứ 01 người/1 bộ mặt nạ lọc độc).

Nhìn chung, đây là trường học có cơ sở vật chất tương đối đầy đủ. Có đủ các trang thiết bị, nhạc cụ cho GV và HS. Tuy nhiên trong thời kỳ năm học 2021 - 2022 trường chưa có phòng chức năng riêng nên GV vẫn phải di chuyển sang các lớp học. Điều này dẫn tới một số khó khăn, bất tiện khi mang theo đồ dùng dạy học như nhạc cụ, loa đài, máy tính, đồ dùng trực quan cho cả GV và HS.

#### *1.2.1.2. Về đội ngũ giáo viên*

Nhà trường có 100% GV đạt trình độ chuyên môn đạt chuẩn. Hiện tại nhà trường có 3 nữ GV dạy âm nhạc, cả 3 GV đã biên chế chính thức. Các GV âm nhạc của trường đều được đào tạo ở Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung Ương, Đại học Sư phạm Hà Nội. Đội ngũ GV Âm nhạc được đào tạo chuyên nghiệp nên các GV trong trường đã đáp ứng được nhiệm vụ dạy âm nhạc ở trường Tiểu học. Tuy nhiên do các GV âm nhạc đều là nữ nên khả năng sử dụng nhạc cụ trong các giờ học cũng còn một số hạn chế.

Các GV của trường Tiểu học Thái Thịnh là những người yêu nghề, say mê nghiên cứu và sáng tạo, có giọng hát tốt đáp ứng được việc dạy học hát trong chương trình. Ngoài công tác giảng dạy trong nhà trường còn tham gia tích cực các chương trình văn nghệ, văn hóa, thể dục - thể thao, các cuộc thi GV tài năng, duyên dáng, các hội thi GV dạy giỏi của quận, thành phố và liên tục giành được những thành tích cao.

### *1.2.1.3. Về phụ huynh học sinh*

Trường Tiểu học Thái Thịnh là trường nằm trong quận Đống Đa thuộc nội đô thành phố Hà Nội nên nhìn chung mặt bằng dân sinh ở tầng lớp trí thức cao nên sự đầu tư của phụ huynh cho môn học năng khiếu khá tốt, nhất là đối với môn Âm nhạc lại càng được chú trọng. Chính vì vậy các câu lạc bộ nghệ thuật cho HS được phát triển mạnh nhờ sự quan tâm giúp đỡ của các bậc phụ huynh có con em học tại trường. Ngoài giờ học trên lớp, các em còn được thể hiện ca hát ở các hoạt động sinh hoạt hè, trong “sân khấu gia đình”, các em được hát các bài hát trên lớp và bài hát thiếu nhi trên video phù hợp với lứa tuổi của HS tiểu học.

### **1.2.2. Thực trạng dạy học hát cho học sinh lớp 1**

#### *1.2.2.1. Thực trạng việc dạy và học hát cho học sinh lớp 1 tại trường Tiểu học Thái Thịnh*

Việc tiếp cận của GV chuẩn bị và nắm bắt chương trình dạy học âm nhạc theo chương trình sách giáo khoa mới được tổ chức có quy trình và thực hiện nghiêm túc. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ khối hàng tuần, sinh hoạt chuyên đề theo từng tuần. Nội dung sinh hoạt là những điểm tốt hoặc chưa tốt để đưa ra hội đồng chuyên môn học hỏi, nghiên cứu và khắc phục những hạn chế trong quá trình dạy học. Các môn học lên tiết chuyên đề theo tháng sau đó đưa ra những vấn đề cần học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm sau tiết dạy mẫu.

GV trường Tiểu học Thái Thịnh khá thành thạo công nghệ thông tin nên phần lớn các bài giảng đều sử dụng các phần mềm dạy học powerpoint để trình chiếu, Camtasia để cắt ghép nhạc, các hiệu ứng trên phần mềm windows đều được sử dụng thành thạo, các trò chơi được thực hiện trên phần mềm Quizlet tạo hứng thú cho HS.

Cơ sở vật chất của trường hiện nay đã đáp ứng tương đối đầy đủ cho hoạt động dạy học môn Âm nhạc. Trường đã có phòng chức năng riêng, có đàn phím điện tử phục vụ cho cả thầy và trò trong phân môn Âm nhạc. Hệ thống âm thanh loa và màn hình tivi có kết nối mạng được bố trí xung quanh lớp để tạo không gian học âm nhạc cho HS. Vì vậy khi tiếp cận chương trình mới GV và HS luôn chủ động sáng tạo đưa ra những phương pháp mới để phù hợp với mục tiêu chung của chương trình sách giáo khoa mới. Trước đây, khi chưa thực hiện chương trình sách giáo khoa mới HS lớp 1, HS chỉ được học chủ yếu phân môn hát và thực hành ôn luyện các bài hát là chủ yếu. Sau khi được học sách giáo khoa mới mỗi giờ học môn Âm nhạc có thêm những nội dung mới. Do đó, HS hào hứng hơn với tất cả các phân môn học hát, đọc nhạc, thường thức âm nhạc, nhạc cụ, vận dụng sáng tạo, nghe nhạc.

#### *1.2.2.2. Hoạt động dạy*

Việc giảng dạy âm nhạc ở Trường Tiểu học Thái Thịnh, quận Đống Đa, Hà Nội được thực hiện theo đúng chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Từ lớp 1 đến lớp 5, mỗi năm HS thực học 35 tuần, mỗi tuần học 1 tiết âm nhạc chính và khối 1, 2 có thêm một tiết âm nhạc tăng cường với thời lượng tiết học là 35 phút.

Từ năm học 2020 – 2021 theo chương trình đổi mới sách giáo khoa lớp 1, HS được học bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống. Việc được học với bộ sách mới có những nội dung phong phú nhưng gần gũi và dễ hiểu, cùng với sự tâm huyết của các GV khi dạy học, nên đã bước đầu đem đến

cho các em sự hào hứng khi được học âm nhạc. Sách được thiết kế theo chủ đề, giữa các phần có sự kết nối logic và tường minh, hình ảnh trình bày đẹp, bắt mắt, vì thế các em HS rất hứng thú.

Nội dung môn học Âm nhạc phong phú trong chương trình sách giáo khoa mới do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành được xây dựng dựa trên hệ thống kiến thức, kỹ năng phù hợp với từng lứa tuổi HS. Chương trình đã góp phần củng cố, rèn luyện các kiến thức âm nhạc, cung cấp cho HS tiểu học những khả năng cảm thụ, ghi nhớ và thực hành âm nhạc, phát triển năng khiếu về mặt âm nhạc cho các em.

Ở chương trình sách giáo khoa mới, ngoài học hát HS được học thêm các nội dung như đọc nhạc, nghe nhạc, nhạc cụ, thường thức âm nhạc. Với nội dung học hát, GV dạy cho HS những bài hát trong chương trình sách mới. Nội dung đọc nhạc, HS nhận biết các nốt nhạc trên khuông nhạc khóa son và đọc một số bài đọc nhạc ngắn, dễ trong phạm vi Đô trưởng, được viết ở loại nhịp đơn giản như 2/4. Với nội dung phát triển khả năng nghe nhạc, GV hướng dẫn cho HS tìm hiểu về tác giả, tác phẩm, các loại nhạc cụ, các hình thức âm nhạc biểu diễn âm nhạc phổ biến và một số sinh hoạt âm nhạc truyền thống, trò chơi dân gian, đồng dao.

Nội dung hát trong chương trình giáo dục tiểu học chiếm 35% thời lượng và là hoạt động chủ đạo trong các chủ đề âm nhạc. Là một GV giảng dạy môn Âm nhạc của trường Tiểu học Thái Thịnh, được trực tiếp giảng dạy và trao đổi, dự giờ môn Âm nhạc nói chung và nội dung dạy hát nói riêng của GV âm nhạc trong trường. Tôi nhận thấy bản thân mình cũng như những GV dạy trong trường đã có tinh thần chuẩn bị đầy đủ và tương đối tốt về nội dung; xác định được mục tiêu, yêu cầu của bài dạy; luôn có ý thức trong việc tập luyện, thiết kế, soạn giáo án, chuẩn bị các đồ dùng dạy học; đồng thời luôn trau dồi kiến thức chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm. Tuy vậy, hiệu quả của tiết học âm nhạc nói chung và tiết dạy hát nói riêng

vẫn chưa được cao. Sau đây tôi xin mô tả 1 tiết học hát của cô giáo H.P.D với nội dung Học hát bài *Lớp Một thân yêu* (nhạc và lời: Bùi Anh Tôn) và tiết ôn tập bài hát của cô giáo N.T.H với nội dung Ôn tập bài hát *Chào người bạn mới đến* (nhạc và lời: Lương Bằng Vinh).

Tại lớp 1B, chúng tôi dự giờ tiết 10 học hát bài *Lớp Một thân yêu* (nhạc và lời: Bùi Anh Tôn). Trong tiết dạy, GV H.P.D mở đầu tiết dạy bằng các hình ảnh ngộ nghĩnh trong giáo án điện tử tạo sự hấp dẫn cho HS, dạy hát từng câu có sử dụng phần mềm cắt nhạc từng câu cho HS nghe nhiều lần. HS tiếp thu bài tốt, chất giọng truyền cảm và đã biết nêu cảm nhận khi học xong bài hát này. Với phần củng cố cuối tiết học, GV liên hệ nội dung bài hát với thực tế, đặt câu hỏi gợi mở cho HS rút ra nội dung giáo dục của bài hát. Tuy nhiên, GV dùng lời giải thích hơi nhiều, chưa chú trọng sửa sai những chỗ quan trọng như những tiếng ngân dài như vang, một, hay, ca, hoa, yêu.

Tiết 13 Học hát bài *Chào người bạn mới đến* (nhạc và lời: Lương Bằng Vinh) do cô giáo N.T.H thực hiện tại lớp 1A. GV đã chuẩn bị đầy đủ phương tiện dạy học, từng bước lên lớp rất rõ ràng trong các hoạt động. Các HS trong lớp tham gia học tập sôi nổi. Các em biết cách quan sát hình ảnh và bản nhạc để xác định đúng tên tác giả, số chỉ nhịp, sắc thái của bài hát. GV dạy từng câu theo lối móc xích, sử dụng đàn phím điện tử để sửa sai cho HS.

Phương pháp dạy học của GV theo lối truyền khẩu một chiều dẫn đến chưa phát huy được tính tích cực học tập cho HS. Khi sử dụng nhạc cụ vào dạy hát GV vẫn lúng túng nên chưa truyền đạt được tính chất, sắc thái của bài hát. Khi dạy học hát cho lớp có một số HS chưa tập trung GV thường thiếu kiên nhẫn, không chú trọng để sửa sai cho các em.

Việc rèn luyện tiết tấu, ca độ cho HS chưa được chú trọng, trong giờ dạy hát thường bỏ mất khâu đọc lời ca theo tiết tấu mà chỉ đọc lời ca như



môn Tiếng Việt. Điều này dẫn đến HS chưa định hình được tiết tấu của bài hát và sẽ hát sai tiết tấu.

Mặt khác, để đem lại không khí trong giờ ôn tập bài hát thì GV hầu hết chưa sử dụng cách vận dụng trò chơi thi đua giữa các tổ nhóm, hoặc có chơi nhưng thiếu sự sáng tạo khi tổ chức đã không phát huy được hiệu quả trò chơi.

### *1.2.2.3. Hoạt động học*

Mỗi giờ học Âm nhạc đều là những giây phút hứng khởi của các em HS. Âm nhạc là môn học được các em rất yêu thích, đặc biệt là phân môn học hát. Nhưng theo quan sát của chúng tôi thì hầu hết HS lớp 1 chỉ tập trung chú ý được 15 – 20 phút đầu tiết học nên GV phải tạo hoạt động chính ngay đầu giờ để tạo hứng thú cho HS. Đầu giờ học GV có thể tổ chức trò chơi nghe nhạc đoán câu hát, tìm từ còn thiếu trong câu hát, nhìn tranh đoán lời ca, nghe nhạc đoán động tác vận động phụ họa.

Trong tiết học âm nhạc nói chung và tiết học hát nói riêng các em ít được tham gia vào các hoạt động âm nhạc khác nhau mà chủ yếu ngồi nghe và học hát lời ca và giai điệu theo sự hướng dẫn của GV.

Qua phần quan sát hoạt động học của HS chúng tôi nhận thấy các em học rất nghiêm túc, có ý thức tốt trong học tập, sau tiết học các em nắm được nội dung bài hát, thuộc lời ca bài hát. Tuy nhiên còn một số em vẫn còn chưa phát triển hết về ngôn ngữ, vẫn ngọng nhiều từ. Bên cạnh đó có số ít HS vẫn chưa làm chủ được nhịp độ, hát với tốc độ tăng dần đều. Cũng còn cả trường hợp HS giọng rè, xín, hát rụt rè không rõ âm thanh và hát không chuẩn xác khoảng 3-5%. GV vẫn chưa luyện được cho các em kỹ năng nghe nhạc, nhấn vào phách mạnh, nghe nhạc vào bài chưa chủ động. Những chỗ ngân nghỉ chưa hợp lý, sắc thái các câu hát chưa chuẩn.

Trong giờ học âm nhạc GV ít tổ chức các trò chơi, ít cho HS vận động sáng tạo nên chưa lôi cuốn được HS tham gia hào hứng vào các hoạt động

học tập. Các bước lên lớp của GV chưa linh hoạt, hầu như không thay đổi nên giờ học hát theo một mô típ nhất định nên chưa tạo được không khí hứng khởi cho các em. Đó cũng là những lý do có thể khiến HS chưa có niềm yêu thích đối với môn học Âm nhạc nên kết quả học tập của HS lớp 1 trường Tiểu học Thái Thịnh, quận Đống Đa, Hà Nội còn chưa cao. Điều này được thể hiện ở bảng sau:

*Bảng 1.2: Tổng hợp kết quả học tập của học sinh khối 1 trường Tiểu học Thái Thịnh, quận Đống Đa, Hà Nội năm học 2020 – 2021.*

STT	Lớp	Số số	Mức độ thực hiện			
			Hoàn thành tốt		Hoàn thành	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	1A	44	10	22,7%	34	77,3%
2	1B	45	11	24,4%	34	75,6%
3	1C	46	13	28,3%	33	71,7%
4	1D	45	12	26,7%	33	73,3%
5	1E	46	15	32,6%	31	67,4%
6	1G	44	12	27,3%	32	72,7%
7	1H	45	11	24,4%	34	65,6%
Tổng		315	84	26,7%	231	73,3%

Từ bảng 1.2 cho thấy số HS xếp ở mức độ hoàn thành tốt môn học Âm nhạc chỉ chiếm 26,7%, số HS xếp ở mức độ hoàn thành chiếm tới 73,3%. Với kết quả này đòi hỏi GV cần phải có những biện pháp trong việc giảng dạy để làm cho HS yêu thích môn học và đạt kết quả học tập tốt hơn.

Đối với HS tiểu học nói chung, HS lớp 1 nói riêng do các em vừa từ lứa tuổi mầm non bước vào trường phổ thông nên các hoạt động học tập rất cần gắn liền với các trò chơi và vận động theo nhịp điệu âm nhạc. Vì vậy để nâng cao chất lượng học môn Âm nhạc được tốt hơn cần thay đổi

phương pháp cách thức để tạo không khí giờ học sao cho bớt căng thẳng bằng cách đưa trò chơi âm nhạc vào tiết học. Ngoài trò chơi GV có thể cho HS tương tác với các phần mềm trò chơi để tạo sự sôi động trong giờ học Âm nhạc, nâng cao chất lượng dạy học âm nhạc chính là bước đổi mới cho các hoạt động khác như biểu diễn chương trình âm nhạc, ngoại khóa âm nhạc. Giúp các em có thể phát triển bản năng sẵn có của bản thân, nâng cao tố chất âm nhạc và thể hiện mình được tốt hơn. Vì vậy, các hoạt động trên lớp GV cần đưa ra những phương pháp thu hút HS vào các hoạt động âm nhạc, thúc đẩy khả năng tự sáng tạo của các em.

### ***1.2.3. Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Âm nhạc cho học sinh lớp 1 và cấu trúc sách giáo khoa Kết nối tri thức với cuộc sống***

#### ***1.2.3.1. Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn âm nhạc cho học sinh lớp 1***

Theo Nguyễn Thị Thanh Bình viết trong cuốn *Hướng dẫn dạy học Âm nhạc lớp 1 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018* trình bày về chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Âm nhạc lớp 1 như sau: “*Quan điểm: Chương trình môn âm nhạc năm 2018 tuân thủ các quy định cơ bản... khả năng học tập của HS các vùng miền*” [2, tr.6].

*Mục tiêu của chương trình:* “Chương trình môn Âm nhạc giúp HS hình thành... phát triển năng lực âm nhạc phát huy tiềm năng hoạt động âm nhạc và phát triển năng lực chung của HS” [9, tr.6].

*Mục tiêu cấp tiểu học:*

Mục tiêu và yêu cầu cần đạt của các mạch nội dung của môn Âm nhạc và nhất là nội dung Hát đã được trình bày cụ thể và chi tiết. Ngoài những yêu cầu cần đạt về kỹ năng ca hát, chương trình còn chú trọng tới việc giáo dục tích hợp các nội dung, lĩnh vực phù hợp với chủ đề.

Chương trình môn Âm nhạc cấp tiểu học giúp HS hình thành, phát triển năng lực âm nhạc dựa trên nền tảng kiến thức âm nhạc phổ thông và các hoạt động học tập đa dạng để trải nghiệm và khám phá nghệ thuật; nuôi dưỡng cảm xúc, góp phần hình thành và phát triển cho HS những phẩm

chất: *yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm* và năng lực chung đó là: *tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.*

*Yêu cầu cần đạt với học sinh lớp 1:* Theo định hướng phát triển năng lực cho HS phân môn Âm nhạc các năng lực đặc thù cho HS lớp 1 có những yêu cầu sau:

Thể hiện âm nhạc: “Biết tái hiện, trình bày hoặc biểu diễn âm nhạc thông qua các hoạt động hát, chơi nhạc cụ, đọc nhạc với nhiều hình thức và phong cách” [9, tr.6]. Yêu cầu này đối với phân môn hát đó là HS biết hát đúng giai điệu và lời ca; thể hiện được sắc thái tình cảm; biểu diễn bài hát theo nhiều hình thức đơn ca, tốp ca; thể hiện các động tác phụ họa khi hát.

Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc: “Biết thưởng thức và cảm nhận những giá trị nổi bật, những điều sâu sắc và đẹp đẽ của âm nhạc được thể hiện trong tác phẩm... về các phương tiện diễn tả của âm nhạc” [9, tr.6]. Trong yêu cầu cảm thụ và hiểu biết âm nhạc đối với riêng phân môn hát đòi hỏi HS phải cảm nhận được vẻ đẹp của bài hát; biết kết hợp vận động cơ thể phù hợp; biết phân biệt được sự giống và khác nhau trong cao độ câu hát; biết đánh giá và nhận xét phần biểu diễn của bản thân và người khác.

Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc: “Biết kết hợp và vận dụng kiến thức, kĩ năng âm nhạc vào thực tiễn; ứng tác và biến tấu, đưa ra những ý tưởng và sản phẩm nhạc hay... các loại hình nghệ thuật khác” [9, tr.6]. Phần ứng dụng và sáng tạo âm nhạc trong phân môn hát đó là các em HS biết kết hợp vận động bộ gõ cơ thể và vận động phụ họa phù hợp khi biểu diễn bài hát, biết thể hiện bài hát theo đúng chủ đề âm nhạc.

#### *Nội dung chương trình*

Nội dung chương trình môn Âm nhạc lớp 1 theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 được kế thừa chương trình môn Âm nhạc năm 2006 và được bổ sung thêm những nội dung mới sau:

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Phát triển năng lực
<p>Nghe nhạc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quốc ca Việt Nam</li> <li>- Một số bản nhạc có lời và không lời phù hợp với độ tuổi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Biết lắng nghe và vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu.</li> <li>-Bước đầu biết cảm nhận về đặc trưng của âm thanh trong cuộc sống và trong âm nhạc; Cảm nhận âm thanh cao - thấp, dài – ngắn.</li> <li>-Nêu được tên bản nhạc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Lập trung lắng nghe giai điệu, lời ca.</li> <li>-Nói được cảm nhận khi nghe nhạc.</li> <li>-Thể hiện được âm thanh cao - thấp, dài-ngắn từ các ví dụ của GV.</li> <li>-Nhớ tên bản nhạc.</li> </ul>
<p>Đọc nhạc:</p> <p>Giọng Đô trưởng. Các mẫu âm ngắn, đơn giản, dễ đọc, âm vực phù hợp với độ tuổi. Chủ yếu sử dụng trường độ: trắng, đen, móc đơn, và dấu lặng đen.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Đọc đúng tên nốt; bước đầu đọc đúng cao độ và trường độ các nốt nhạc.</li> <li>-Bước đầu cảm nhận và phân biệt được âm thanh cao – thấp, dài – ngắn, to – nhỏ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Bước đầu biết gọi đúng tên nốt nhạc.</li> <li>-Bước đầu đọc được cao độ nốt nhạc.</li> </ul>
<p>Nhạc cụ:</p> <p>Một số mẫu tiết tấu ngắn, đơn giản. Chủ yếu sử dụng trường độ: trắng, đen, móc đơn, và dấu lặng đen.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Bước đầu biết chơi nhạc đúng tư thế và đúng cách.</li> <li>-Bước đầu thể hiện được mẫu tiết tấu theo hướng dẫn của GV.</li> <li>-Bước đầu biết sử dụng</li> </ul>	<p>Biết sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho bài hát.</p>

	nhạc cụ để đệm cho bài hát.	
Thường thức âm nhạc: Tìm hiểu nhạc cụ: một số nhạc cụ gõ của Việt Nam và nước ngoài	-Nêu được tên của một số nhạc cụ phổ biến được học. -Nhận biết được nhạc cụ khi xem biểu diễn.	Biết gọi tên nhạc cụ được giới thiệu.

[Nguồn 2, tr.8].

### 1.2.3.2. Cấu trúc sách giáo khoa Kết nối tri thức với cuộc sống

Sách giáo khoa Âm nhạc 1 bám sát mục tiêu, yêu cầu cần đạt và các mạch nội dung qui định tại Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc năm 2018. Sách biên soạn ở dạng các chủ đề và đảm bảo những nguyên tắc cơ bản sau:

Bảo đảm thời lượng thực hiện chương trình cho HS Tiểu học theo khung Chương trình giáo dục phổ thông môn âm nhạc của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho các nội dung như: Hát, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Nghe nhạc, Thường thức âm nhạc. Từ đó, giúp HS làm quen với kiến thức âm nhạc phổ thông, sự đa dạng của âm nhạc thế giới và Việt Nam. Các yêu cầu về cảm thụ, các yếu tố, khái niệm cơ bản của âm nhạc luôn được tích hợp trong nội dung bài hát và các nội dung khác của chủ đề.

Các chủ đề được triển khai dưới dạng các hoạt động theo một cấu trúc thống nhất. Những câu lệnh thể hiện được các yêu cầu mà HS cần phải thực hiện. Nội dung dạy học trong sách là một quy trình cơ bản và có độ mở.

Hệ thống các hoạt động và câu lệnh thể hiện rõ mức độ cơ bản và phân hóa, vì thế sẽ hỗ trợ GV trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy và học phù hợp với tố chất và khả năng về âm nhạc cho cá nhân HS. Vì vậy, sách giáo khoa không chỉ giúp HS và GV thực hiện hoạt động dạy học mà còn định hướng cho cha mẹ đồng hành giúp HS học tập theo năng lực của

mỗi em. Điều này cũng tạo cơ hội cho HS chủ động và có thể tự sáng tạo theo khả năng của mình. GV có vai trò kiểm soát quá trình thực hành của cả lớp, cũng như hỗ trợ từng HS trên tinh thần thừa nhận, tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

Cấu trúc nội dung: Nội dung của sách được mở rộng, bao gồm: Hát, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Nghe nhạc, Thường thức âm nhạc nhằm tạo điều kiện cho HS được tiếp cận và cảm thụ đầy đủ các mạch nội dung của môn học ngay từ lớp đầu tiên của cấp tiểu học. Việc triển khai lồng ghép các mạch nội dung thông qua các phương pháp hình thức học tập linh hoạt đa dạng sẽ giúp HS trải nghiệm, khám phá, thể hiện các hình tượng âm nhạc theo cách hiểu, cảm nhận rất hồn nhiên, phù hợp với đặc điểm tâm lý, khả năng nhận thức và thực hành âm nhạc của độ tuổi mà không gò ép vào việc học bài hát, hay là đọc nhạc một cách khô cứng.

Sách bao gồm 8 chủ đề có tính hệ thống. Các chủ đề được trình bày theo một cấu trúc xác định với các nội dung có sự gắn kết logic, thể hiện rõ các hoạt động, nhiệm vụ và yêu cầu cần đạt của HS. Trong đó hát luôn là nội dung mở đầu và Vận dụng - Sáng tạo luôn là nội dung kết ở mỗi chủ đề. Các chủ đề triển khai trong 2 học kì/ 35 tiết, trong đó bao gồm 1 tiết đánh giá cuối học kì 1 và 2 tiết đánh giá cuối năm.

Ngoài các nội dung của môn Âm nhạc, ở mỗi chủ đề đều có sự tích hợp, lồng ghép ở mức độ ít nhiều với kiến thức cơ bản, đơn giản của một số môn học khác như: Mĩ thuật, Tự nhiên và Xã hội, An toàn giao thông, Đạo đức, Tiếng Việt, Toán.

Tên và nội dung các chủ đề của sách GV tương ứng với sách giáo khoa Âm nhạc 1, gắn với những sự kiện, mốc thời gian trong năm. Mỗi chủ đề đều bao gồm các hoạt động cụ thể, trình bày theo một cấu trúc xác định. Các kiến thức lý thuyết, yêu cầu, bài tập thực hành, không gian và tình

huống học tập được trình bày qua bản nhạc hình tượng, hình ảnh sinh động, hấp dẫn, phù hợp với đặc điểm tâm lý và nhận thức của HS lớp 1.

Thông qua các phương pháp, hình thức triển khai nội dung học tập và yêu cầu về kiểm tra đánh giá, HS sẽ có cơ hội lựa chọn một trong những nội dung đã được học để thể hiện khả năng âm nhạc, hiểu biết theo sở trường, ý thích và năng lực của từng cá nhân. Vì vậy những điểm mới của sách sẽ tạo nên sự hứng thú, yêu thích, say mê với môn học, đồng thời cũng giúp học sinh hình thành phát triển các phẩm chất năng lực âm nhạc và năng lực chung.

Nội dung dạy học môn Âm nhạc theo chủ đề bộ sách KNTTVCS:  
(Xem phụ lục 6 trang 130)

Từ bảng nội dung môn Âm nhạc có thể thấy các nội dung dạy học được tích hợp trong từng chủ đề. Mỗi chủ đề đều có các mạch nội dung tương ứng để phù hợp với nội dung được tích hợp.

Chủ đề 1: Âm thanh kì diệu (Hát: Vào rừng hoa – Việt Anh; Thường thức âm nhạc: Câu chuyện “Âm thanh kì diệu”; Đọc nhạc: Bậc thang Đô – Rê – Mi; Vận dụng – Sáng tạo: To – Nhỏ)

Chủ đề 2: Việt Nam yêu thương (Hát: Tổ quốc ta - Mộng Lân; Nhạc cụ: Trống con; Nghe nhạc: bài hát Quốc ca - Văn Cao; Vận dụng - Sáng tạo: Cao - Thấp)

Chủ đề 3: Mái trường thân yêu (Hát: Lớp Một thân yêu - Nhạc và lời Bùi Anh Tôn; Đọc nhạc: Ban nhạc Đô - Rê - Mi; Nghe nhạc: bài hát Những bông hoa những bài ca – Nhạc và lời Hoàng Long; Vận dụng - Sáng tạo: To - Nhỏ, Cao - Thấp).

Chủ đề 4: Vòng tay bè bạn (Hát: Chào người bạn mới đến - Lương Bằng Vinh; Nhạc cụ: Trống con; Nghe nhạc: Vũ khúc thiên nga - Trích vở ba lê Hồ thiên nga – Pi-ôt I-lích Trai-cốp-xki)



Chủ đề 5: Nhịp điệu mùa xuân (Hát: Xúc xắc xúc xẻ - Nhạc: Nguyễn Ngọc Thiện, lời: Phỏng theo đồng dao; Đọc nhạc: Những người bạn của Đô - Rê - Mi; Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Vôn-gang A-ma-đót Mô-da; Vận dụng – Sáng tạo: Dài – Ngắn)

Chủ đề 6: Về miền dân ca (Hát: Gà gáy - Dân ca Cống Khao, lời mới: Huy Trân; Thường thức âm nhạc: Câu chuyện về thanh phách; Nhạc cụ: Thanh phách; Nghe nhạc: Bài hát Lí cây bông; Vận dụng - Sáng tạo: Dài - Ngắn)

Chủ đề 7: Gia đình (Hát: Cây gia đình - Nhạc: Quỳnh Hợp, lời thơ: Nguyễn Thị Mai; Đọc nhạc: Hát cùng Đô - Rê - Mi - Fa – Son; Nghe nhạc: bài hát Con chim vành khuyên - Hoàng Vân; Vận dụng - Sáng tạo: Góc âm nhạc)

Chủ đề 8: Vui đón hè (Hát: Ngôi sao lấp lánh - Nhạc nước ngoài, lời Việt: Thanh Vân sưu tầm và biên soạn; Nhạc cụ: Trai-en-go (triangle), giới thiệu trai-en-go; Gõ đệm theo hình tiết tấu; Gõ đệm cho bài hát Ngôi sao lấp lánh)

### **Tiểu kết chương 1**

Về lí luận và thực tiễn cho thấy, âm nhạc nói chung và ca hát nói riêng có sự tác động tích cực tới tâm hồn, tình cảm của con người, nhất là với HS tiểu học; đặc biệt là lứa tuổi HS lớp 1 trong độ tuổi đang phát triển hoàn thiện về cơ thể, về nhận thức, về ngôn ngữ và giọng hát. Vì thế, dạy học hát cho HS lớp 1 cần thấu hiểu khả năng chung của độ tuổi này, mức độ của từng cá nhân để xây dựng được những kế hoạch môn học, kịch bản cùng với các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp và sáng tạo. Sao cho các giờ học hát luôn mang lại niềm vui và tâm thế thoải mái khi được làm quen và mở rộng thêm những hiểu biết về âm nhạc, về cuộc sống.

Ngay cả trong và sau mỗi giờ học hát, ngoài việc nâng cao khả năng cảm nhận, các em sẽ còn được luyện tập và thể hiện các bài hát theo năng

lực của mình. Qua mỗi hoạt động “học mà chơi - chơi mà học” các em không chỉ chia sẻ cảm xúc với các bạn, với thầy cô, mà còn được đáp ứng nhu cầu tìm hiểu và khám phá thế giới tự nhiên và xã hội, cùng với việc mở rộng hiểu biết, phát triển ngôn ngữ, hình thành kỹ năng cơ bản của ca hát và gõ đệm cho các bài hát. Vì thế, học hát và tự tin thể hiện bài hát cùng thầy cô và các bạn luôn mang lại niềm vui cho HS mỗi khi đến trường.

Dạy học hát theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 là một bước đổi mới trong quá trình phát triển của nền giáo dục âm nhạc ở bậc phổ thông tiến đến hội nhập với khu vực và thế giới. Ở môn âm nhạc, 5 mạch nội dung luôn có sự gắn kết, bổ trợ cho nhau. Trong đó, mạch nội dung học hát, có quy trình dạy theo chuỗi các hoạt động bao gồm khởi động: HS cảm thụ qua nghe hát mẫu; khám phá và thực hành luyện tập để hát đúng được giai điệu, thuộc và hiểu ý nghĩa nội dung của lời ca; kết thúc là hoạt động vận dụng - trải nghiệm các hình thức trình bày bài hát theo khả năng của nhóm đồng đẳng hoặc cá nhân. Chính vì thế, những tri thức, kinh nghiệm và các kỹ năng ca hát được học ở nhà trường sẽ là hành trang để các em tự tin vận dụng trong cuộc sống. Bên cạnh đó, những hoạt động trải nghiệm phong phú trong cuộc sống sẽ thu nhận được những tri thức và kinh nghiệm hỗ trợ cho các em trong quá trình học tập môn học.

Thực tế tìm hiểu hoạt động dạy học hát ở trường tiểu học Thái Thịnh trong hai năm học vừa qua cho thấy, việc dạy học hát đã có sự thay đổi để thực hiện triển khai theo cách tiếp cận của chương trình sách giáo khoa âm nhạc mới. Tuy nhiên, ở giai đoạn đầu của quá trình tiếp cận để chuyển sang thiết kế các kế hoạch bài dạy theo quan điểm phát triển năng lực, với nhiều GV không tránh khỏi băn khoăn, vướng mắc. Nhất là các vấn đề về triển khai dạy học các mạch nội dung kết nối trong từng chủ đề, đánh giá theo chủ đề, hay việc kết hợp các phương pháp dạy học truyền thống, dạy học đặc thù của bộ môn với các phương pháp dạy học tích cực ra sao để đáp ứng được các yêu cầu của chương trình đổi mới.

Do đó, việc tìm hiểu và hệ thống các vấn đề về lí luận thực tiễn dạy học âm nhạc, dạy học hát ở một số công trình nghiên cứu cùng hướng với đề tài và thực tế dạy học hát ở trường tiểu học Thái Thịnh trong hai năm triển khai theo chương trình và sách giáo khoa âm nhạc mới là cơ sở lí luận và thực tiễn cho chúng tôi đề xuất các biện pháp để nâng cao hiệu quả dạy học hát cho HS khối 1 của nhà trường.

## **Chương 2**

### **MỘT SỐ BIỆN PHÁP DẠY HỌC HÁT PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ÂM NHẠC CHO HỌC SINH LỚP 1 Ở TRƯỜNG TH THÁI THỊNH**

#### **2.1. Cơ sở đề xuất**

Việc đề xuất các giải pháp triển khai dạy hát cho HS lớp 1 cần bám sát các cơ sở về lí luận và thực tiễn dưới đây:

##### ***2.1.1. Yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông môn âm nhạc ban hành năm 2018***

Căn cứ vào mục tiêu, yêu cầu cần đạt quy định tại Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo định hướng phát triển các phẩm chất chủ yếu, các năng lực chung và năng lực đặc thù của môn học.

Căn cứ vào thực tiễn dạy học mạch nội dung hát cho HS lớp 1 ở trường Tiểu học Thái Thịnh, bao gồm:

Năng lực tiếp cận và triển khai dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc 2018 của GV qua việc xác định mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nắm bắt và triển khai các mạch nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học tích cực phù hợp với mặt bằng của HS lớp 1 ở trường tiểu học Thái Thịnh.

Các quan điểm về dạy học tích cực coi trọng vận dụng kiến thức và thực tiễn, chú trọng giáo dục nhân cách, hướng vào sự phát triển phẩm chất và năng lực của người học.

Các điều kiện cơ sở vật chất về: nhạc cụ, các trang thiết bị, đồ dùng dạy học của nhà trường đáp ứng được yêu cầu dạy học âm nhạc theo chương trình mới năm 2018.

##### ***2.1.2. Điều kiện đáp ứng cho việc dạy học đặc thù môn Âm nhạc***

Về cơ sở vật chất về phòng học Âm có đầy đủ trang thiết bị dạy học như đàn, loa, máy tính, máy chiếu, hệ thống âm thanh, bộ trợ giảng, nhạc cụ cho GV và nhạc cụ gõ cho HS.

GV phải có đủ trình độ chuẩn và trên chuẩn, có năng lực thực hành âm nhạc vững vàng, có khả năng truyền cảm hứng, linh hoạt và sáng tạo trong triển khai các phương pháp dạy học phù hợp với từng nhóm đối tượng HS. Có như vậy, mới giúp các em nuôi dưỡng sở thích yêu âm nhạc, thích ca hát, vận động theo nhạc và hào hứng khi tham gia học môn âm nhạc trên lớp.

Song, để HS được tiếp nhận âm nhạc đa dạng, phong phú và hấp dẫn, đòi hỏi GV cần có nhiều ý tưởng sáng tạo, cần linh hoạt trong chuẩn bị giáo án điện tử, tranh ảnh minh họa, trò chơi âm nhạc, và nhạc cụ dành riêng cho HS để giúp các em phát huy khả năng ca hát của mình theo tố chất, tiềm năng và các mức độ sáng tạo của bản thân qua tự tìm ra cái mới trong khi thể hiện bài hát. Để đáp ứng tốt mục tiêu, yêu cầu của chương trình môn học, nhất là với nội dung hát, bên cạnh sự nỗ lực của GV, cần phải đầu tư các phòng học chức năng, cơ sở vật chất đầy đủ hơn cho HS và GV.

### **2.1.3. Yêu cầu đòi hỏi của xã hội**

Trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa, việc học âm nhạc đòi hỏi không chỉ giúp HS phát triển cảm xúc và tình cảm thẩm mỹ, phát triển hài hòa các mặt nhân cách; có được đời sống tinh thần phong phú, biết cảm nhận, rung động, tái tạo và trân trọng vẻ đẹp của âm nhạc thông qua thực hành các mạch nội dung của môn học. Mà qua đó, còn giúp cho việc phát triển các kỹ năng giao tiếp hợp tác, phát triển về tình cảm xã hội cho các thế hệ HS sẽ là những công dân trong kỉ nguyên toàn cầu hóa.

## **2.2. Nội dung đề xuất**

### **2.2.1. Tích hợp các nội dung dạy học theo chủ đề**

Các chủ đề	Bài hát	Nội dung
1. Âm thanh kì diệu	Vào rừng hoa, nhạc và lời Việt Anh.	HS cảm nhận được âm thanh, cảnh đẹp và hình ảnh các bạn nhỏ cùng vui chơi trong rừng hoa. Giáo dục HS ý thức

		giữ gìn và bảo vệ thiên nhiên, cây cối ở gia đình và nơi công cộng. Phát huy khả năng cảm thụ mỹ thuật thông qua chủ đề âm nhạc gắn với nhiều hình ảnh gần gũi trong thiên nhiên.
2. Việt Nam yêu thương	Tổ quốc ta, nhạc và lời Mộng Lân.	HS cảm nhận được những cảnh đẹp có trong bài hát Tổ quốc ta. Giáo dục HS tình yêu quê hương đất nước, yêu thiên nhiên và con người Việt Nam.
3. Mái trường thân yêu	Lớp Một thân yêu, nhạc và lời Bùi Anh Tôn.	Giáo dục tình yêu đối với thầy cô, bạn bè và mái trường cho HS. Có tình cảm yêu quý và gắn bó với mái trường tiểu học khi bước vào lớp 1.
4. Vòng tay bạn bè bạn	Chào người bạn mới đến, nhạc và lời Lương Bằng Vinh.	Giáo dục HS tình cảm yêu thương, trân quý và giúp đỡ bạn bè trong học tập cũng như trong cuộc sống.
5. Nhịp điệu mùa xuân	Xúc xắc xúc xẻ, nhạc Nguyễn Ngọc Thiện, lời phỏng theo đồng dao.	HS cảm nhận được không khí vui tươi và hiểu được ý nghĩa tốt đẹp của ngày Tết cổ truyền thông qua nội dung của bài hát. Giáo dục các em tình cảm kính trọng, yêu thương và chia sẻ với người thân trong gia đình trong ngày Tết đoàn viên và mâm ngũ quả trong ngày Tết.
6. Về miền dân ca	Gà gáy, dân ca Cống Khao, lời mới Huy Trân	Giáo dục HS tình yêu quê hương đất nước, yêu lao động; trân quý, tự hào, biết giữ gìn và phát huy các làn điệu dân ca trong môi trường học tập và cuộc sống.

7. Gia đình	Cây gia đình, nhạc Quỳnh Hợp, lời thơ Nguyễn Thị Mai.	Giúp HS hiểu được mối quan hệ gắn bó yêu thương và sự kính trọng của các thành viên trong gia đình. Giúp HS hình thành ý thức và các hành vi quan tâm, chia sẻ, chăm sóc những người thân trong gia đình.
8. Vui đón hè	Ngôi sao lấp lánh, nhạc nước ngoài, lời Việt do Thanh Vân sưu tầm và biên soạn.	Giáo dục lòng nhân ái, tình cảm yêu thương, hướng tới ước mơ về một cuộc sống tốt đẹp.

### ***2.2.2. Đề xuất một số biện pháp cụ thể dạy học hát theo sách giáo khoa mới***

#### ***2.2.2.1. Đọc lời ca kết hợp động tác minh họa***

Thời điểm đầu năm học HS mới từ bậc mầm non chuyển lên, sau 3 tháng nghỉ hè các em bước vào lớp 1. Về tâm lí, các em rất thích hoạt động và khám phá cùng các bạn và cô giáo. Ở giai đoạn này, sự phát triển về tâm lí đang diễn ra khá mạnh nên khả năng kiểm soát, thời gian tập trung chú ý có chủ định còn hạn chế. Do chú ý không chủ định chiếm ưu thế hơn chú ý có chủ định nên HS chỉ quan tâm chú ý đến những môn học, giờ học có đồ dùng trực quan sinh động, hấp dẫn có nhiều tranh ảnh, được tham gia nhiều hoạt động, trò chơi. Song sự tập trung chú ý của trẻ còn yếu và thiếu tính bền vững, chưa thể tập trung lâu dài và dễ bị phân tán trong quá trình học tập. Vì vậy GV cần nắm bắt đặc điểm nhận thức và chú ý của HS để áp dụng linh động trong quá trình dạy và học.

Về ngôn ngữ ở học kì 1 các em chưa biết đọc, mới chỉ nói được các câu ghép và liền mạch khoảng 10 - 12 từ. Việc đọc lời ca kĩ trước khi học hát để giúp các em thuận lợi trong việc học hát, nhất là trong việc đọc ca từ trong câu hát. Tuy nhiên chưa biết đọc nên để hỗ trợ việc ghi nhớ nhanh

hơn lời ca GV có thể kết hợp các động tác minh họa tạo thêm sự tác động cho các em thoải mái, các động tác mô phỏng lời ca - tạo nên sự trực quan, sinh động. Như vậy việc học giống như kiểu “học mà chơi”, do đó các em sẽ dễ nhớ lời ca của bài hát hơn là dạy học hát theo lối truyền thống GV đọc trước HS đọc sau. Với lối dạy học đó các em nhanh quên và không có ấn tượng nhiều khi kết thúc tiết học.

*Ví dụ 1:* Trong bài hát *Vào rừng hoa*, nhạc và lời Việt Anh GV hướng dẫn HS các động tác mô phỏng phần lời ca trong bài hát để các em dễ nhớ câu chữ.

Câu hát thứ nhất: “Cầm tay nhau cùng đi chơi, đi khắp nơi hái bông hoa tươi”.

GV cho HS cầm tay nhau xếp thành vòng tròn đi xung quanh lớp học. Khi GV đọc “Cầm tay nhau cùng đi chơi” HS làm động tác “cầm tay” và “đi chơi” là động tác bước vào trong vòng tròn một bước. GV đọc tiếp “đi khắp nơi hái bông hoa tươi”, lúc này HS vừa bước đi theo hướng vòng tròn vừa đưa tay sang hai bên làm động tác vuốt ve bông hoa.

Câu thứ 2: “Vào đây chơi rừng hoa tươi, chim líu lo hót nghe vui vui”.

“Vào đây chơi rừng hoa tươi” HS làm động tác vẫy tay gọi bạn, đưa tay phải lên cao, bàn tay cử động theo tiết tấu lời ca. Với các từ “chim líu lo hót nghe vui vui” HS làm động tác đưa tay trái lên sau tai lắng nghe chim hót, chân kết hợp nghiêng hai bên.

Câu thứ 3: Vào rừng xem hoa nghe tiếng chim rừng reo ca.

GV hướng dẫn HS đưa hai tay lên trán, khuôn mặt ngó nghiêng lần lượt sang trái rồi sang phải. GV giới thiệu với HS động tác khi kết hợp với từ “xem hoa” và “nghe tiếng chim” giúp các em liên tưởng âm thanh của tiếng chim hót rất vui tai.

Câu thứ 4: Tìm vài bông hoa cùng hái đem về nhà.

Với câu hát này GV đặt câu hỏi: Khi các con tìm kiếm một vật nào đó chúng mình có động tác gì? Sau đó GV hướng dẫn HS động tác đưa hai tay



từ trong ra ngoài giống như đang mở thứ gì đó ra và tìm kiếm bông hoa đẹp nhất để đem về nhà.

*Ví dụ 2:* Bài hát *Gà gáy*, dân ca Cống, lời mới Huy Trân.

Câu 1: “Con gà gáy le té le sáng rồi ai ơi”

GV hướng dẫn HS động tác chụm hai tay từ miệng lên cao giống như âm thanh của chú gà trống đang được cất lên vang xa để gọi buôn làng dậy. Trong câu hát này GV chú ý cho HS đọc các từ “le té le” vì các em rất dễ nhầm với từ “le té le té” hoặc “té le té le” ở câu tiếp theo.

Câu 2: “Gà gáy té le té le sáng rồi ai ơi”

Câu hát này vẫn là động tác gà gáy ở câu 1 nhưng đổi bên. GV thị phạm các cụm từ “le té le” và “té le té le”, phân tích điểm giống và khác nhau của hai cụm từ này để khi hát không bị nhầm từ. Khi đọc tránh nhầm lẫn GV cho HS luyện đọc theo từng cá nhân, từng tổ và từng nhóm.

Câu 3: “Nắng sáng lên rồi dậy lên nương đã sáng rồi ai ơi”

Ở câu này GV hướng dẫn động tác đưa tay phải lên che nắng, tay trái đưa sau hông, hai chân chuyển động nhún từng bên với các từ “nắng sáng lên rồi”. Các từ “dậy lên nương” GV hướng dẫn HS động tác hai tay đặt lên vai, hai chân vừa nhún theo nhịp vừa dậm nhẹ tại chỗ.

Câu 4: “Rừng và nương xanh đã sáng rồi ai ơi”

GV cho HS đọc nhiều lần các từ “rừng và nương xanh” để các em nhớ cụm từ. Động tác ở câu này đó là hai tay vòng từ dưới lên trên qua đầu, hai bàn tay bung ra nhanh. Động tác này là hình tượng ánh sáng của ông mặt trời nhô lên buổi sáng bừng chiếu soi sáng khắp muôn vật và con người.

#### 2.2.2.2. *Dạy hát kết hợp hình ảnh phụ họa*

Tư duy trực quan hình ảnh là đặc điểm về nhận thức của HS ở độ tuổi lớp 1. Vậy nên, trong giai đoạn đầu của năm học, nhất là khi HS chưa biết đọc và viết các từ hoàn chỉnh, biện pháp dạy học lời ca của bài hát kết hợp với các hình ảnh phụ họa sẽ giúp các em mau nhớ lời ca hơn khi “học vẹt”.

Cụ thể, ở học kì 1, các em đang học đánh vần từng tiếng, sau học kì 1 chỉ có khoảng trên dưới 30% HS đọc chữ lưu loát. Vì vậy việc dạy các em học thuộc lời ca một bài hát sẽ mất nhiều thời gian hơn các lứa tuổi khác. Do đó, GV cần có nhiều biện pháp, hình thức áp dụng vào từng bài hát để HS thuộc bài nhanh và diễn đạt đúng phong thái của bài hát.

Ví dụ như, GV dùng hình ảnh minh họa lời ca vào dạy hát để HS dễ dàng nhớ câu hát. Qua lời dẫn của GV, HS tưởng tượng từ hình ảnh chuyển sang nội dung câu hát. GV chỉ cần đưa hình ảnh để nhắc cho HS nhớ nội dung lời ca.

Minh họa hình ảnh cho bài hát *Lớp 1 thân yêu*, nhạc và lời của nhạc sĩ Bùi Anh Tôn.

Câu thứ nhất: “Kìa tiếng trống trường vang, em bước vào lớp Một”



GV dẫn giải hình ảnh bác quản trường cầm dùi gõ trống, cô giáo dẫn các bạn HS vào lớp học. GV nhấn mạnh các từ xuất hiện trong câu hát “tiếng trống trường” và “em bước vào lớp Một”.

Câu hát thứ hai: Từng nét chữ đầu tiên trang sách học điều hay.



GV đưa hình ảnh cô giáo hướng dẫn các bạn HS cầm bút viết nét chữ đầu tiên, trang sách được mở ra với những kiến thức bổ ích và lý thú.



GV nhấn mạnh các từ có trong câu hát “tùng nét chữ đầu tiên” và “trang sách học điều hay”.

Câu thứ ba: “Hòa nhịp cùng tiếng ca, rộn ràng muôn lá hoa”.



Với hình ảnh các bạn nhỏ cầm micro biểu diễn, chân nhún theo nhịp điệu của bài hát, xung quanh các nốt nhạc bay theo tiếng hát của các bạn nhỏ. Ở câu hát này GV đặt câu hỏi cho HS: Các bạn nhỏ trong bức tranh đang làm gì? HS trả lời sau đó GV giải thích hình ảnh kết hợp nội dung câu hát. GV chú ý nhấn mạnh vào các tiếng “hòa nhịp” và “rộn ràng” trong câu hát để nhắc HS các tiếng đó có cao độ bằng nhau.



Câu hát thứ tư: “Chúng mình cùng nắm tay ơi lớp Một thân yêu”.



Trong hình ảnh ở câu hát này là các bạn nhỏ nắm tay nhau miệng cười vui tươi, hạnh phúc. GV nhấn mạnh các từ “nắm tay” cho HS nhớ hành động nắm tay nhau để nhớ lời ca. Bên cạnh các bạn nhỏ là một trái tim kèm dòng chữ “Lớp Một thân yêu”, các em có thể dựa vào các từ này để nhớ câu hát cuối bài.

### 2.2.2.3. Dạy hát kết hợp phương pháp dùng lời

Với các bài hát có những từ khó nhớ, GV cần nhấn mạnh bằng cách cho HS đọc nhiều lần và giải nghĩa các từ khó trong bài. GV có thể sử dụng các câu hỏi trả lời nhanh, câu hỏi lựa chọn, đàm thoại gợi mở, sử dụng các câu hỏi kiểm tra trí nhớ, câu hỏi điền từ, vấn đáp tổng kết.

Cách tổ chức trò chơi điền lời ca còn thiếu trong bài hát *Gà gáy*, dân ca *Cống Khao*, lời mới *Huy Trân*.

GV đưa câu hát thiếu một số từ cho HS theo dõi: “Con gà gáy...sáng rồi ai ơi”. Sau đó GV mời HS tham gia trả lời phần còn thiếu “le té le”. Với cụm từ này GV cho HS đọc nhiều lần cụm từ hay hát sai này để HS hát không bị nhầm phụ âm đầu.

Câu hát tiếp theo: “Gà gáy...sáng rồi ai ơi”.

Phần còn thiếu là từ “té le té le”. GV dạy HS đọc cụm từ này sau đó so sánh với từ “le té le” phần còn thiếu ở câu trước để HS phân biệt đúng từ cần hát ở mỗi câu. Trong thực tế, HS lớp 1 hay hát thừa hoặc nhầm cụm lời ca “le té le”, vậy nên việc đưa ra câu hỏi cho HS trả lời và luyện đọc lại cụm lời ca này cũng chính là biện pháp sửa sai hiệu quả.

#### 2.2.2.4. Dạy hát kết hợp vận động phụ họa

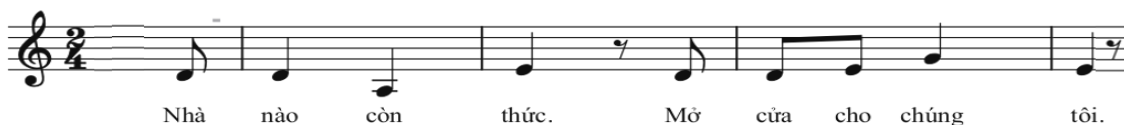
Từ đặc điểm ưa thích vận động của lứa tuổi HS lớp 1, việc dạy học âm nhạc nói chung và dạy học hát nói riêng hay được thiết kế kết hợp với các hoạt động tương tác với nhịp điệu âm nhạc qua các vận động phụ họa, vận động cơ thể. Với những bài hát có thể biên soạn các vận động phụ họa theo nhịp điệu âm nhạc hay theo nội dung của lời ca, GV có thể kết hợp với vận động phụ họa. Chẳng hạn như với bài: Xúc xắc xúc xẻ, sáng tác của nhạc sĩ Nguyễn Ngọc Thiện, lời phỏng theo đồng dao, GV hướng dẫn HS đứng theo hàng ngang, hoặc hàng dọc vừa di chuyển và thực hiện các động tác phụ họa tương ứng với các câu hát.

Câu 1: Xúc xắc xúc xẻ năm mới năm mới



HS vỗ tay bên phải kết hợp nhảy chân sáo sau đó đổi bên. Động tác này thực hiện 2 lần 4 nhịp.

Câu 2: Nhà nào còn thức, mở cửa cho chúng tôi.



Ở câu hát thứ 2, GV hướng dẫn HS cuộn tay 2 vòng sau đó mở cánh tay sang 2 bên. Động tác này thực hiện 2 lần.

Câu 3: Xúc xắc xúc xẻ năm mới năm mới



Câu hát này HS làm động tác bàn tay phải mở phía trước, bàn tay trái úp dưới khuỷu tay phải sau đó đổi bên. Động tác này GV hướng dẫn các em thực hiện 2 lần 4 nhịp.

Câu 4: Nhà nào còn thức, mở cửa cho chúng tôi.



Nhà    nào    còn    thức.    Mở    cửa    cho    chúng    tôi.

Câu hát này GV hướng dẫn HS làm động tác giống câu 2.

Bài hát *Xúc xắc xúc xẻ* có thể triển khai phương án 2:

GV cho HS nói nhau đi thành vòng tròn, chia làm hai đội nam và nữ đi xen kẽ trong vòng tròn. Đội nam vừa đi vừa hát kết hợp vỗ tay vào các ca từ “xúc xắc xúc xẻ”, đội nữ đáp lại phần tiếp theo của câu hát kết hợp vỗ tay theo tiết tấu.

Câu 1: Xúc xắc xúc xẻ, năm mới năm mới.



Xúc    xắc    xúc    xẻ    năm    mới    năm    mới

Đội nam: Xúc xắc xúc xẻ

Đội nữ: Năm mới năm mới

Câu 2: Nhà nào còn thức, mở cửa cho chúng tôi.



Nhà    nào    còn    thức.    Mở    cửa    cho    chúng    tôi.

Đội nam: Nhà nào còn thức.

Đội nữ: Mở cửa cho chúng tôi.

Câu 3: Xúc xắc xúc xẻ, năm mới năm mới.





Đội nam: Xúc xác xúc xẻ

Đội nữ: Năm mới năm mẽ

Câu 4: Nhà nào còn thức, mở cửa cho chúng tôi.



Đội nam: Nhà nào còn thức.

Đội nữ: Mở cửa cho chúng tôi.

Bài hát: Vào rừng hoa

Hay với bài hát Vào rừng hoa, nhạc và lời của nhạc sĩ Việt Anh. GV có thể hướng dẫn HS hát kết hợp các vận động phụ họa. Với nhịp điệu âm nhạc vui tươi, lời ca miêu tả cảnh đẹp của khu rừng cùng hình ảnh các bạn nhỏ vui chơi, GV cần hướng dẫn HS thực hiện các động tác vận động phụ họa để HS tưởng tượng mình đang đứng giữa thiên nhiên tuyệt đẹp.

Câu 1: Cầm tay nhau cùng đi chơi, đi khắp nơi hái bông hoa tươi.



GV sắp xếp cho HS tạo vòng tròn xung quanh lớp, sau đó cho HS đi theo vòng tròn và nắm tay nhau. Với động tác này GV kết hợp dạy hát đúng tiết tấu, cố ý nhấn mạnh hơn vào chữ “cầm” ở đầu câu hát để tạo ấn tượng về hoạt động “cầm tay nhau” cho HS.

Câu 2: Vào đây chơi rừng hoa tươi chim líu lo hót nghe vui vui.



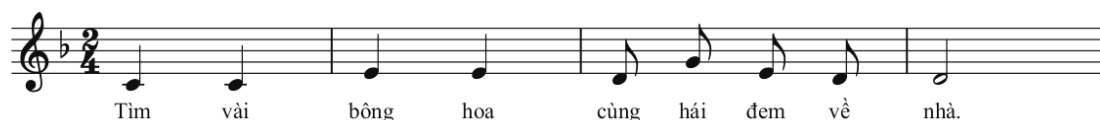
Với câu hát này GV hướng dẫn HS động tác mở tay sang phải, sau đó sang trái, cuối cùng là chụm hai tay tạo thành chiếc kèn như vang lên âm thanh của những chú chim dễ thương.

Câu 3: Vào rừng xem hoa nghe tiếng chim rừng reo ca.



GV hướng dẫn HS động tác mở tay phải sau đó úp tay để thể hiện hoạt động nâng bông hoa lên để ngắm nhìn, tiếp đó tay trái đưa lên ngang tai để nghe âm thanh những chú chim trong khu rừng đang say sưa líu lo.

Câu 4: Tìm vài bông hoa cùng hái đem về nhà.



Với động từ “tìm” trong câu hát này, GV hướng dẫn HS úp hai tay và đưa sang hai bên sau đó mở hai tay nâng cao dần.

#### 2.2.2.5. Dạy hát kết hợp trò chơi sắm vai

Có thể nói rằng, học thông qua vận động và trò chơi với HS lớp 1 vừa là một biện pháp, vừa là một hình thức sinh động để các em nhanh ghi nhớ được bài. Nhất là thông qua các trò chơi sắm vai, các em được tự tin, chủ động và sáng tạo khi thể hiện các “vai” mà em được phân công hoặc tự nhận. Có thể nói, trò chơi sắm vai chính là một hình thức diễn kịch, thể hiện hình tượng qua điệu bộ và lời ca bài hát. Chẳng hạn với bài *Cây gia đình*, nhạc Quỳnh Hợp, lời thơ Nguyễn Thị Mai có giai điệu vừa phải, thiết tha, lời ca gắn với các nhân vật gần gũi với các em thiếu nhi đó là ông bà, bố mẹ và con.

Sự kết hợp gần gũi giữa bông hoa - người mẹ, quả - người con, lá cành - người bố, gốc - người ông, rễ - người bà. Mỗi bạn nhỏ khi đóng vai sẽ nhớ tên và lời hát của nhân vật đó. Với trò chơi này các con rất nhanh



thuộc lời ca của bài hát và sẵn sàng đảm nhiệm bất kì nhân vật nào để tham gia biểu diễn.

Lời thoại của các nhân vật được chia theo trình tự như sau:

Nhân vật mẹ: Hoa thơm là mẹ.

Nhân vật con: Quả ngọt là con.

Nhân vật bố: Lá cành là bố đan che bóng tròn.

Nhân vật ông: Ông bà là gốc.

Nhân vật bà: Rễ ôm đất lành.

Nhân vật ông bà cùng hát: Rễ bền gốc vững cây đời thêm xanh.

Trò chơi này có thể tổ chức theo nhóm, tổ sắm vai các nhân vật để các con nhớ vai trò và câu hát của mình. Sau đó đổi các vai với tổ, nhóm khác luyện tập.

#### 2.2.2.6. *Dạy hát kết hợp trò chơi với tiết tấu và vận động cơ thể*

Ba thành phần trong năng lực âm nhạc quy định trong Chương trình môn học 2018 bao gồm: Năng lực thể hiện, năng lực cảm thụ và hiểu biết, năng lực vận dụng và sáng tạo âm nhạc luôn có mối liên quan chặt chẽ, bổ sung, hỗ trợ, tác động lẫn nhau trong quá trình HS học âm nhạc, đặc biệt ở nội dung học hát. Đơn cử như khi muốn học thuộc một bài hát, các em phải bắt đầu từ việc lắng nghe để cảm nhận giai điệu, rồi ghi nhớ lời ca để hát được bài hát. Để hát được chính xác, các em vừa phải cảm nhận đúng các nét giai điệu, đồng thời phải luyện tập nhiều lần mới có thể hát chính xác và truyền cảm (thực tế tùy theo khả năng của mỗi HS). Khi đã thuộc bài hát, việc luyện tập cho HS sử dụng được nhạc cụ tiết tấu gõ đệm theo phách, theo nhịp hoặc các âm hình tiết tấu. Qua cách học như các dạng trò chơi với tiết tấu và vận động cơ thể sẽ giúp HS dần nâng cao khả năng cảm thụ và phản xạ nhanh nhẹn với tiết tấu âm nhạc. Và khi HS đã hát thuộc, biết gõ đệm hoặc vận động cơ thể theo nhịp điệu âm nhạc, sẽ giúp các em tự tin trong các hoạt động tương tác, sáng tạo cách gõ đệm mới, các vận động mới để thể hiện năng lực ca hát của mình.

Như vậy, dạy hát kết hợp với trò chơi tiết tấu chính là việc tổ chức các hoạt động cho HS đọc hoặc hát các câu hát kết hợp với các dạng như:

*Tiết tấu lời ca:* Vỗ tay theo tiết tấu lời ca là cách GV hướng dẫn HS mỗi tiếng của câu hát cất lên tương ứng với một tiếng vỗ tay. Ở hình thức này, GV khuyến khích hoặc hướng dẫn HS vỗ tay theo cặp đôi và thể hiện biểu cảm qua nét mặt, hình thể...

*Theo phách:* là cách GV hướng dẫn HS hát kết hợp vỗ đều vào phách mạnh và phách nhẹ trong ô nhịp, khi xuất hiện dấu lặng vẫn vỗ tay đều đặn. Khi tổ chức luyện tập, tùy theo tính chất của bài, GV cần hướng dẫn HS vỗ mạnh - nhẹ nhịp nhàng đúng theo các phách trong từng câu của bài hát.

*Theo nhịp:* GV hướng dẫn HS hát kết hợp vỗ vào các phách mạnh ở đầu nhịp với toàn bộ bài hát.

Ngoài ra, GV có thể biên soạn các âm hình đơn giản có kết hợp các trường độ nốt trắng, đen, móc đơn và dấu lặng đen cho HS gõ đệm; tất nhiên, những âm hình tiết tấu dạng phối hợp này thường sử dụng ở giai đoạn cuối học kì 1 trở đi và cũng tùy theo khả năng của HS. Chẳng hạn với bài hát Gà gáy, dân ca Công Khao dưới đây:

## Gà gáy

Dân ca Công Khao  
Lời mới: Huy Trân

Vui – linh hoạt

Con gà gáy le té le sáng rồi ai oi!

Gà gáy té le té le sáng rồi ai oi!

Nắng sáng lên rồi dậy lên nương đã sáng rồi ai

oi! Rừng và nương xanh đã sáng rồi ai oi!






The musical score is written on four staves in G major (one sharp) and 2/4 time. It includes lyrics and orange plus signs (+) indicating clapping points. The first staff has clapping symbols under 'le', 'le', 'sáng', 'rồi', 'ai', and 'oi!'. The second staff has symbols under 'Gà', 'gáy', 'té', 'le', 'té', 'le', 'sáng', 'rồi', 'ai', and 'oi!'. The third staff has symbols under 'Nắng', 'sáng', 'lên', 'rồi', 'dậy', 'lên', 'nương', 'đã', 'sáng', 'rồi', and 'ai'. The fourth staff has symbols under 'oi!', 'Rừng', 'và', 'nương', 'xanh', 'đã', 'sáng', 'rồi', 'ai', and 'oi!'.

### Vận động cơ thể

Theo phương pháp Orff Schulwerk thì: “Dạy học dựa trên nền tảng hình thành và nuôi dưỡng nhân tố âm nhạc nội tại (inner musicianship) thông qua các hoạt động tương tác với âm nhạc như vận động... ký hiệu đó” [49, tr.3]. Với phương pháp này GV có thể luyện tập cho HS sử dụng tay, chân, đùi, vai... với các vận động cơ thể phù hợp với từng bài và khả năng của HS.

### Các kiểu tiết tấu đệm cho bài hát

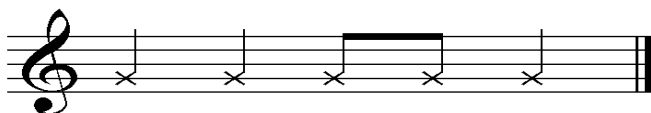
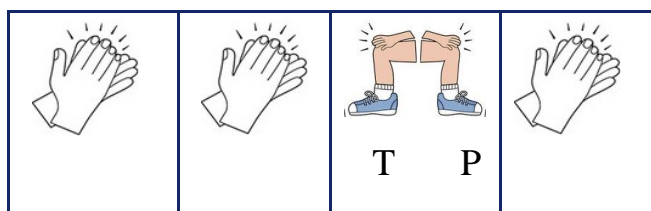
Các động tác của body percussions (vận động cơ thể) dựa trên âm thanh được tạo ra từ năm động tác cơ bản trên cơ thể theo thứ tự như sau:

	 T P	 T P	 T P	
<b>Vỗ tay</b>	<b>Dậm chân</b>	<b>Vỗ đùi</b>	<b>Vỗ ngực</b>	<b>Búng ngón tay</b>

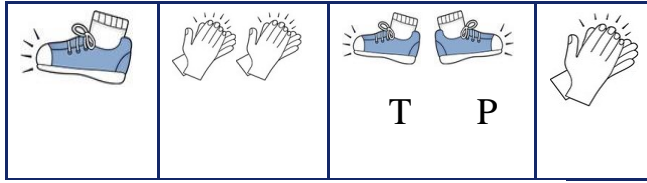
Một số mẫu kết hợp giữa các động tác cơ bản

Kết hợp hai động tác:

Mẫu 1:

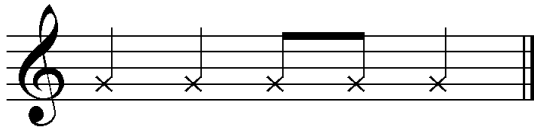
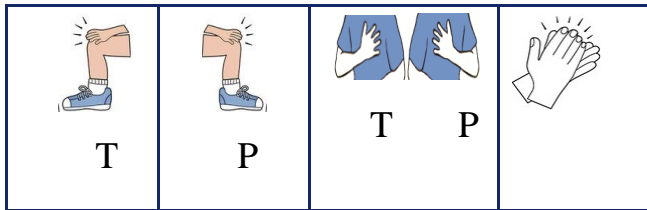


Mẫu 2:

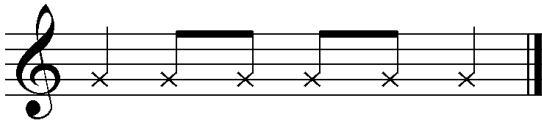
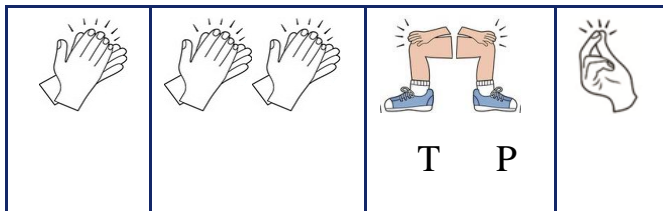


Kết hợp ba động tác

Mẫu 1:

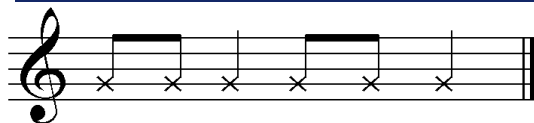
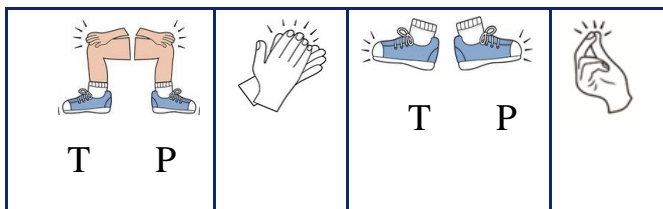


Mẫu 2:

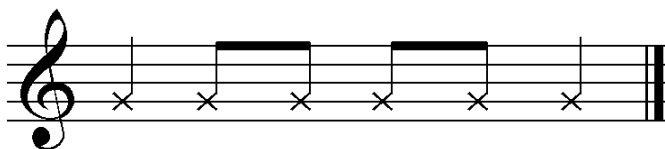
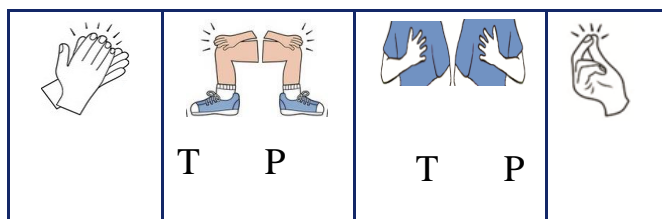


Kết hợp bốn động tác với hình tiết tấu đơn giản

Mẫu 1:



## Mẫu 2:



Tất cả các hình thức này giúp HS nhận biết được sự lặp lại, hay giống nhau của tiết tấu trong các câu hát. HS sẽ dễ thực hiện và ghi nhớ nhanh hơn lời ca trong bài hát, hay với HS có năng khiếu sẽ giúp các em phát triển tai nghe, khả năng phản xạ và thực hành gõ/vỗ tiết tấu âm nhạc. Rèn luyện cho HS kỹ năng gõ đệm, giúp các em nhớ nhanh lời ca và giai điệu bài hát. Giúp HS thể hiện tốt hơn bài hát được học, phát triển khả năng cảm thụ Âm nhạc của học sinh và nâng cao tính tích cực của HS hơn. Phát triển tai nghe âm nhạc và nhạc cảm trên cơ sở rèn luyện các kỹ năng hát kết hợp gõ đệm ở mức độ phổ thông. HS thuộc bài hát, gõ đệm đúng, biết trình bày bài hát kết hợp gõ đệm một cách chủ động sáng tạo, hình thức đa dạng, phong phú.

*Ví dụ:* Bài hát *Ngôi sao lấp lánh*, nhạc nước ngoài, lời Việt: Thanh Vân sưu tầm và biên soạn.

*Hát kết hợp gõ đệm theo tiết tấu lời ca.*

Với cách gõ đệm theo tiết tấu lời ca GV hướng dẫn HS vỗ đùi ở phách đầu, phách hai HS vỗ tay nhiều lần. Tùy theo khả năng của HS, GV có thể biên soạn động tác khác như: vỗ vai, dậm chân... Sau đó GV làm mẫu cả bài để HS quan sát.

Trong quá trình luyện tập, nếu có những HS vẫn chưa thuộc động tác này thì GV vừa hát kết hợp cầm tay HS để các em có phản xạ vỗ đùi và vỗ tay.

## Ngôi sao lấp lánh

Nhạc nước ngoài

Lời Việt: Thanh vân sưu tầm và biên soạn

Này vì sao kia lấp lánh ơi, sao tôi không biết tên của bạn!

Trên cao bay xung quanh thế gian, như viên kim cương xinh giữa trời.

Này vì sao kia lấp lánh ơi, sao tôi không biết tên của bạn!

*Hát kết hợp gõ đệm theo phách.*

Khi hát kết hợp đệm cho bài hát *Ngôi sao lấp lánh* GV có thể giới thiệu với HS về nhịp 2/4 để các em tưởng tượng phách mạnh và phách nhẹ của nhịp này. Chú ý các nốt trắng phải gõ hai lần, các tiếng phách gõ hai lần là: ơi, bạn gian, trời.

## Ngôi sao lấp lánh

Nhạc nước ngoài

Lời Việt: Thanh vân sưu tầm và biên soạn

Này vì sao kia lấp lánh ơi, sao tôi không biết tên của bạn!

Trên cao bay xung quanh thế gian, như viên kim cương xinh giữa trời.

Này vì sao kia lấp lánh ơi, sao tôi không biết tên của bạn!

### Hát kết hợp gõ đệm theo nhịp

Nhịp 2/4 trong bài hát này cần gõ vào đầu các ô nhịp. GV đánh dấu trên bản nhạc các vị trí cần gõ đệm theo nhịp. Sau đó GV chỉ cho HS vừa hát kết hợp gõ đệm với tốc độ chậm để HS cảm nhận được cách gõ nhịp một cách đều đặn.

Để gõ đệm đúng vị trí GV hướng dẫn HS đọc lời ca kết hợp gõ đệm với tốc độ chậm, gõ theo tổ nhóm sẽ dễ sửa sai cho HS và qua đó HS cũng có thể tự sửa sai cho nhau.

Sau khi đọc kết hợp gõ đệm GV làm mẫu và bắt nhịp cho HS hát kết hợp gõ đệm theo nhịp.

## Ngôi sao lấp lánh

Nhạc nước ngoài

Lời Việt: Thanh vân sưu tầm và biên soạn

The musical score is written in 2/4 time and consists of three lines of music. Each line has a treble clef and a key signature of one flat (B-flat). The lyrics are written below the notes, and small hand-drumming icons are placed under each syllable to indicate where to tap. The first line starts at measure 1 and ends at measure 8. The second line starts at measure 9 and ends at measure 16. The third line starts at measure 17 and ends at measure 24.

Line 1 (Measures 1-8):  
 Đây vi sao kia lấp lánh ơi, sao tôi không biết tên của bạn!

Line 2 (Measures 9-16):  
 Trên cao bay xung quanh thế gian, như viên kim cương xinh giữa trời.

Line 3 (Measures 17-24):  
 Đây vi sao kia lấp lánh ơi, sao tôi không biết tên của bạn!

### Hát kết hợp gõ theo âm hình đệm.

Cách gõ đệm này GV cần chú ý viết kí hiệu lên bản nhạc hoặc dưới lời ca của bài hát để HS dễ hiểu và cảm nhận tốt âm hình đệm. Ở bài hát này GV có thể sử dụng âm hình đệm sau:



GV hướng dẫn HS vỗ tay theo âm hình trên nhiều lần, sau đó GV gõ mẫu để HS cảm nhận được tiết tấu. Với âm hình đệm này GV chia tổ nhóm luyện tập gõ thật thuộc. Tiếp theo GV cho HS đọc lời ca kết hợp gõ đệm theo vị trí đánh dấu gõ đệm. GV có thể khoanh tròn các câu hát có tiết tấu nhanh hơn để HS thuộc luôn bài trên lớp. Cách gõ đệm này yêu cầu HS quan sát trên màn hình nhiều để gõ chuẩn vị trí.

Tiếp theo GV cho HS hát và gõ đệm với tốc độ chậm để HS vừa hát vừa quan sát kết hợp vỗ tay theo âm hình tiết tấu. Cũng với âm hình tiết tấu này, GV có thể biên soạn động tác vỗ tay và dậm chân hoặc vỗ tay và vỗ đùi cho HS hát kết hợp vận động sẽ làm cho hoạt động học hát sinh động, hấp dẫn hơn rất nhiều.

## Ngôi sao lấp lánh

Nhạc nước ngoài

Lời Việt: Thanh vân sưu tầm và biên soạn

Này vì sao kia lấp lánh ơi, sao tôi không biết tên của bạn!

9 Trên cao bay xung quanh thế gian, như viên kim cương xinh giữa trời.

17 Này vì sao kia lấp lánh ơi, sao tôi không biết tên của bạn!



Khi dạy hát, GV nên cho HS nghe nhiều lần (3 – 4 lần) giai điệu của bài hát và nhấn mạnh vào các từ, cụm từ gần gũi dễ nhớ để HS hình thành thói quen nhớ câu hát, lời bài hát. Khi chơi trò chơi kết hợp âm thanh GV có thể tùy ý đàn giai điệu bất cứ câu hát trong bài hát để HS nghe và phát hiện ra đó là câu hát nào trong bài hát.

#### 2.2.2.7. Hát kết hợp chuyển nhạc cụ

Hát kết hợp chuyển nhạc cụ là hình thức luyện tập giúp HS rèn luyện khả năng phản xạ nhanh với nhịp điệu âm nhạc. Ở trò chơi này yêu cầu người chơi phải thuộc câu hát của mình mới được truyền nhạc cụ sang bạn khác. GV tiến hành chia câu hát cho từng bạn, để trò chơi hấp dẫn hơn GV bắt nhịp mỗi lần hát phải tăng tốc độ bài hát nhanh hơn tạo hứng thú cho người chơi.

Ví dụ trong bài hát *Chào người bạn mới đến* nhạc và lời của nhạc sĩ Lương Bằng Vinh.

GV chia các câu hát cho HS chơi như sau:

Học sinh 1: Chào người bạn mới đến, góp thêm một niềm vui.

Học sinh 2: Chào nụ cười dễ mến, góp thêm cho cuộc đời.

Học sinh 3: Đến đây chơi đến đây vui là vườn hoa muôn màu muôn sắc.

Học sinh 4: Đến đây chơi đến đây vui là bài ca thắm thiết tình người.

Bạn HS đầu tiên được cầm trống nhỏ vừa hát vừa gõ tiết tấu, hát xong câu của mình thì truyền sang bạn bên cạnh đến hết bài.

#### 2.2.2.8. Phát triển tư duy sáng tạo và đam mê nghệ thuật

Để phát triển tư duy sáng tạo và đam mê nghệ thuật GV cần sử dụng một số kỹ thuật để giúp HS khơi dậy khả năng Âm nhạc như:

GV sử dụng câu hỏi “kích não”: Trong *Modul 2 - Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh tiểu học (W.B)* của 2 tác giả Đỗ Thị Minh Chính và Nguyễn Thị Thanh Bình viết như sau:

Sử dụng câu hỏi “kích nã” là việc GV đưa ra các câu hỏi hoặc tình huống, khơi gợi và yêu cầu HS suy nghĩ để đưa ra một câu trả lời theo yêu cầu của bài học, hoặc cũng có thể là một phương án mới, trên cơ sở đã có một phương pháp đã sẵn có. Kỹ thuật này giúp HS trong một thời gian ngắn nảy sinh được nhiều ý tưởng mới mẻ, độc đáo trong nội dung của bài học. Các thành viên được cổ vũ tham gia một cách tích cực, không hạn chế các ý tưởng [13, tr.6].

*Ví dụ:* Các em hãy nêu tên bài hát về ngày Tết mà em biết?

Sau khi GV đưa ra câu hỏi HS sẽ suy nghĩ mình đã hát hoặc nghe bài hát gì về chủ đề Tết. GV sẽ tổng hợp các ý kiến của HS và đưa ra kết luận. Tiếp đó GV đi vào giới thiệu bài hát Xúc xắc xúc xê của nhạc sĩ Nguyễn Ngọc Thiện phỏng theo Đồng dao dạy cho HS.

*Giao nhiệm vụ cho các dự án nhỏ* là phương pháp trong đó HS thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành. Nhiệm vụ này được HS thực hiện với tính tự lực cao từ việc xác định mục đích, lập kế hoạch, đến việc thực hiện một dự án, kiểm tra, điều chỉnh, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện dự án.

Dạy học qua dự án học tập sẽ phát huy tính tự lực, tinh thần trách nhiệm, kỹ năng hợp tác. Giúp HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, phát triển khả năng sáng tạo âm nhạc của các em, phát triển được cả phẩm chất và năng lực người học.

Với phương pháp này GV chia nhóm theo năng lực HS tương đương (nhóm đơn trình độ), chia nhóm theo năng lực HS khác nhau trong nhóm (nhóm đa trình độ), chia nhóm có cùng sở thích, chia nhóm có cùng số bốc thăm. Đây là hoạt động giúp GV điều chỉnh hoạt động dạy học phù hợp. Tuy nhiên khi chia nhóm, GV cần linh hoạt tùy theo yêu cầu và mục tiêu của hoạt động để chia nhóm làm sao cho phù hợp.

*Ví dụ:* Nội dung biểu diễn hát bài Gà gáy (Dân ca Cống Khao, lời mới Huy Trân).

GV nên chia nhóm theo sở thích để các em có cơ hội bộc lộ bản thân, tự khẳng định mình qua các phần trình diễn, các động tác phụ họa bài hát. Qua đó GV có thể biết được sở trường của HS để từ đó điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp, tạo điều kiện cho HS phát triển năng lực và định hướng nghề nghiệp sau này.

*Ví dụ:* Thực hành luyện tập nội dung gõ đệm theo tiết tấu lời ca bài hát Cây gia đình (Nhạc Quỳnh Hợp, lời thơ Nguyễn Thị Mai)

GV nên chia nhóm đa trình độ để các em có thể học hỏi, giúp đỡ lẫn nhau. Tạo điều kiện cho HS phát triển tư duy, sự tự tin, năng động, sáng tạo, biết chia sẻ và phối hợp trong làm việc nhóm. Qua đó phát triển năng lực hợp tác, giao tiếp, phát huy tinh đoàn kết giữa các thành viên trong lớp, khắc phục tính tự ti ở HS.

*Khuyến khích HS sáng tạo lời ca trên nền giai điệu của câu hoặc bài hát đã học.*

*Ví dụ:* Sáng tạo lời ca trên nền nhạc bài hát *Xúc xắc xúc xẻ*.

Bài hát này nhắc lại câu 1 và câu 2 nên HS chỉ cần thêm lời mới 2 câu hát sau đó lặp lại.

GV chia các nhóm sáng tạo lời ca bài hát sau đó tổng hợp lại thành bài hát mới. Kết quả được bài hát mới GV và HS cùng hát giai điệu bài hát mới trên nền nhạc bài hát *Xúc xắc xúc xẻ*.

*Sáng tạo cách gõ đệm hay động tác phụ họa.*

*Ví dụ* GV giao nhiệm vụ cho các nhóm hát kết hợp gõ đệm phụ họa cho bài hát Chào người bạn mới đến kết hợp sử dụng bộ gõ cơ thể (nhóm 1), và hát kết hợp múa phụ họa (nhóm 2).

Hát kết hợp bộ gõ cơ thể HS đã rất quen thuộc nên rất nhanh các em nhóm 1 đã tham gia biểu diễn. Nhóm 2 thì cần GV gợi ý một số động tác để ghép vào lời ca.

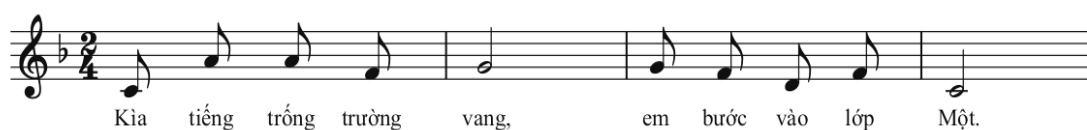
Sau khi các nhóm trình bày phần sáng tạo của mình GV đưa ra nhận xét và sửa một số chỗ chưa hợp lý cho các em.

### 2.2.2.9. Phương pháp dạy học đa phương tiện

Phương pháp dạy học đa phương tiện là dạy học kết hợp nhiều phương tiện, như sử dụng các thiết bị, phương tiện hay tư liệu điện tử luôn được kết hợp một cách đồng bộ, phù hợp, linh hoạt khi dạy học các mạch nội dung âm nhạc. Khi dạy bài hát GV cần chia câu cho HS bằng phần mềm chép nhạc MuseScore, Encore, Sibelius... chia từng câu để HS dễ quan sát. Khi kết hợp âm thanh trong phần lời ca GV cắt nhạc bằng phần mềm Camtasia, MP3 Key Shifter, Powerpoint...

Trong bài hát *Lớp Một thân yêu*, nhạc và lời Bùi Anh Tôn, GV chia câu như sau:

#### Câu hát 1:



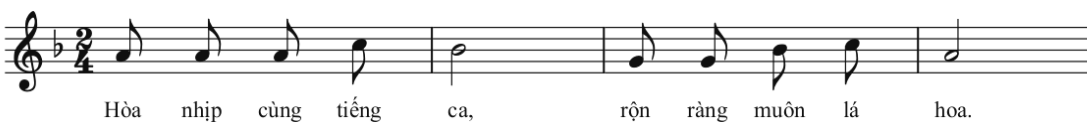
Kìa tiếng trống trường vang, em bước vào lớp Một.

#### Câu hát 2:



Từng nét chữ đầu tiên, trang sách học điều hay.

#### Câu hát 3:



Hòa nhịp cùng tiếng ca, rộn ràng muôn lá hoa.

#### Câu hát 4:



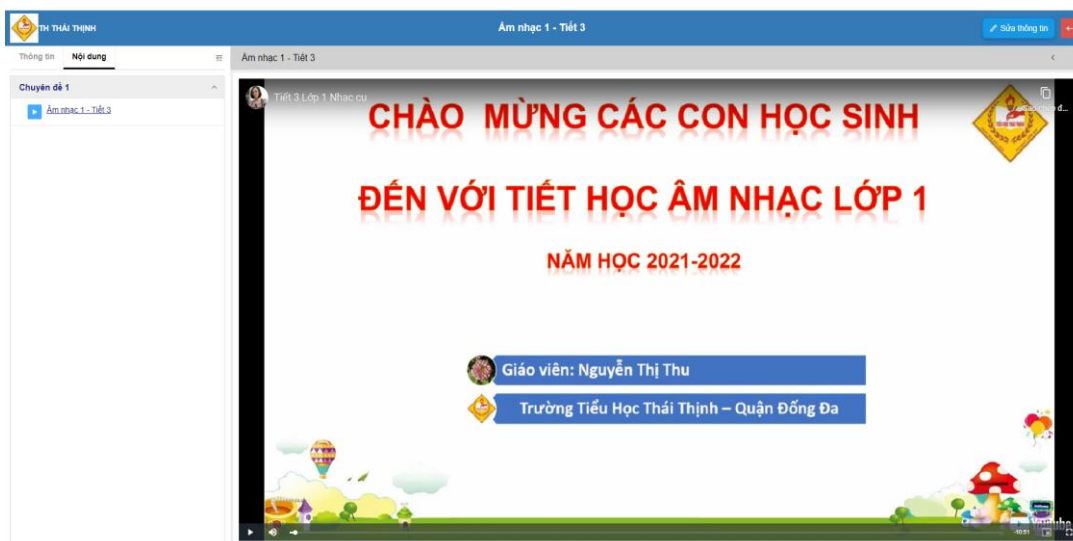
Chúng mình cùng nắm tay, ơi lớp Một thân yêu.

Để đưa hình ảnh và âm thanh thuận lợi GV kết hợp với phần mềm Powerpoint, máy chiếu, loa đài, bảng trắng, tivi... để trình chiếu âm thanh và hình ảnh tới HS.



Trong năm học 2021 – 2022 hoạt động dạy học trực tuyến diễn ra trên nhiều trường học ở nước ta, chính vì vậy các phần mềm dạy học trực tuyến được phát triển. GV trường TH Thái Thịnh cũng thực hiện các phương pháp dạy học trực tuyến qua phần mềm Zoom, Zalo, K12 online... Qua phần mềm K12 online GV gửi các bài học bằng video các tiết học và cập nhật số lượng HS tham gia học, trả lời câu hỏi giữa video để tương tác với bài học. Sau các giờ học, GV kiểm tra số lượng HS tham gia lớp học và số % tương tác của HS với bài học. Phần mềm này giúp GV đánh giá được mức độ tương tác của HS với các bài học trên hệ thống. Để đưa các tiết dạy video lên phần mềm K12 online, GV sử dụng các phần mềm sản xuất video như Camtasia, Ghi âm, Power Point... Sau đó đưa lên Youtube để hình ảnh được truyền tải rõ ràng hơn. Cuối cùng gửi lên K12 online để HS vào học.

STT	Ảnh	Tên bài giảng	Ngày tạo	Trạng thái	Hành động
67		khởi tập - khối 2 - Môn học Âm nhạc	09/10/2021, 10:03	Đã duyệt	
68		Âm nhạc 4 - Tiết 5 khởi tập - khối 4 - Môn học Âm nhạc	02/10/2021, 11:41	Đã duyệt	
69		Âm nhạc 1 - Tiết 3 khởi tập - khối 1 - Môn học Âm nhạc	28/09/2021, 22:46	Đã duyệt	
70		Tiết 4 - Lớp 2 khởi tập - khối 2 - Môn học Âm nhạc	27/09/2021, 18:08	Đã duyệt	
71		Âm nhạc lớp 4 - Tiết 4 khởi tập - khối 4 - Môn học Âm nhạc	26/09/2021, 17:07	Đã duyệt	
72		Âm nhạc Lớp 4 - Tiết 3 khởi tập - khối 4 - Môn học Âm nhạc	20/09/2021, 14:45	Đã duyệt	
73		Âm nhạc 1 - Tiết 2			



### 2.2.2.10. Tập biểu diễn

Phương pháp trình diễn là sự kế thừa về phương pháp chung của các loại hình nghệ thuật với phương pháp dạy học và giáo dục Âm nhạc. Dạy học môn Âm nhạc trong nhà trường tiểu học nói riêng và các bậc học phổ thông nói chung, được triển khai đại trà nhưng theo định hướng phát triển những khả năng tiềm ẩn của mỗi cá nhân, hướng tới việc cảm thụ, thể hiện và tái tạo cái đẹp của nghệ thuật âm nhạc ở các cấp độ. Trình diễn là hoạt động bao quát nhất trong tổ chức dạy học âm nhạc, được sử dụng sau khi kết thúc một bài học, một chủ đề, một giai đoạn. Qua đó, HS sẽ vận dụng được những kiến thức, hiểu biết vào thực tiễn để hoàn thành một tiết mục, chương trình biểu diễn hay một dự án học tập. Hoạt động trình diễn có thể khai thác các phương tiện, thiết bị hay kho tư liệu điện tử của môn học để hình thành các tiết mục hấp dẫn, sinh động cho chương trình biểu diễn ở các sự kiện trong nhà trường và cộng đồng.

Với đặc thù môn Âm nhạc cấp tiểu học, HS không chỉ trình diễn các ca khúc thiếu nhi (trình diễn tác phẩm âm nhạc) mà còn bao gồm cả việc trình diễn nhạc cụ gõ đệm các âm hình tiết tấu (ở các lớp đầu cấp) hoặc trình diễn các động tác vận động phụ họa, vận động cơ thể theo các hình tiết tấu khác nhau song ở mức độ đơn giản.

Để khả năng sáng tạo của các con được phát triển tốt hơn, nhất là khi các con lên sân khấu hay thể hiện mình trước đám đông thì GV cần cho HS được thể hiện trên “sân khấu giả”. HS được hòa mình trong nhiều phong cách sáng tạo do bản thân tự bộc lộ như vỗ tay theo nhiều loại tiết tấu, các cử điệu sinh hoạt văn nghệ được các con lồng ghép vào biểu diễn kết hợp hát. GV cần khuyến khích HS tự tập các động tác biểu diễn sau mỗi bài học để tiết học tập biểu diễn thêm sinh động và hấp dẫn hơn.

Về tư thế biểu diễn khi hát tốt nhất nên đứng, nhưng nếu đứng quá lâu thì dễ mỏi nên khi luyện tập GV cần cho HS ngồi hát và khi đã luyện tập kỹ lưỡng và ra biểu diễn thì tư thế đứng là tốt hơn. Dù vậy khi đứng hay khi ngồi cũng phải đúng tư thế nếu không sẽ ảnh hưởng đến cột hơi, do lồng ngực hoặc bụng bị chèn ép hay bóp méo, tác động không tốt đến âm thanh phát ra. Do đó cần lưu tâm rèn luyện và uốn nắn tư thế cho phù hợp.

*Tư thế ngồi* phải thẳng lưng và cột sống, không nghiêng qua trái hoặc qua phải, không ưỡn người ra sau. Đầu thẳng góc với vai người học, không được nghiêng qua trái hoặc qua phải, cằm không nâng lên, cổ không rướn ra trước, cằm không ép xuống cổ thì các cơ bắp ở cổ họng sẽ hoạt động dễ dàng mà không bị cản trở. Tay có thể đặt nhẹ nhàng lên bàn hoặc trên hai đùi của mình, tránh không ép cánh tay vào sườn, cũng như không tì người lên bàn. Hai chân gập và để tự nhiên xuống sàn nhà, không bắt chéo, không dạng ra quá, làm sao khi đứng lên cách thoải mái mà không cần vịn vào cái gì khác.

*Tư thế đứng* thẳng vai và hai tay thả lỏng. Hai bàn chân cách nhau một khoảng vừa phải phù hợp với cơ thể, bàn chân trái nhích lên trước một ít giúp cho người hát thăng bằng, vững chắc, thoải mái hoạt động. Khi hát thân người chủ yếu dồn lên hai phần trước của lòng bàn chân. Toàn thân hơi hướng về trước, kết hợp tư thế hai bàn chân, bảo đảm cho hoạt động của cơ lưng, cơ bụng được dễ dàng. Khi biểu diễn người hát không nên

mặc quần áo quá bó, chật vì như vậy sẽ vừa tạo cảm giác không thoải mái ảnh hưởng hơi thở khi hát.

*Ánh mắt* khi biểu diễn là cửa sổ tâm hồn, thể hiện sự tự tin, thần thái, bản lĩnh và cá tính của một người biểu diễn trên sân khấu. Ánh mắt tạo ra một sự thu hút và lôi cuốn khán giả. Vì vậy việc thể hiện ánh mắt là rất quan trọng đối với người hát, ánh mắt là một phần thể hiện và truyền đạt cảm xúc đến người nghe. Nghệ sĩ Anne Peckam đã viết: “Hãy mở mắt và tập trung vào việc diễn tả bài hát” [48, tr.15]. Tác giả còn chia sẻ kĩ thuật dùng ánh mắt đó là ở nơi nhỏ hẹp hãy gắng nhìn vào trán hay tai khán giả để họ tưởng người hát đang nhìn vào họ tuy rằng người hát không nhìn thẳng vào mắt họ, đừng nhìn quá cao về phía cuối phòng. Điều này giúp người hát truyền đạt bản nhạc.

GV hướng dẫn HS khi biểu diễn tạo thần thái vui tươi, mắt nhìn về phía khán giả là các bạn HS trong lớp để truyền tải cảm xúc tới người nghe.

*Nét mặt động tác và di chuyển* lúc hát liên quan rất nhiều tới cảm xúc khi hát, những động tác chuyển động cơ thể xuất phát từ trong chính những ý nghĩa, những cảm xúc ngay đúng lúc đó của người hát tạo ra. Khi hát đến câu “Tổ quốc ta rộng bao la” thì người hát bất giác phải cảm nhận được một không gian rất rộng rãi, mênh mông bao trùm lấy thân mình, rồi tự nhiên người hát mở rộng cánh tay, đôi mắt nhìn xa xa nơi không bờ không bến. Những hành động mở tay ra, mắt nhìn về phía xa chính là thực chất biểu diễn.

Khi hướng dẫn HS biểu diễn GV cần giảng cho các em cách truyền cảm hứng qua đôi tay, ánh mắt nhìn và miêu tả sắc thái tình cảm cho HS hiểu và cảm nhận tác phẩm và có ý thức đưa cảm xúc của mình vào tác phẩm âm nhạc. Khi diễn phải thả lỏng cơ thể, linh hoạt, sinh động theo âm nhạc. GV có thể cho HS xem một số trích dẫn biểu diễn, phân tích những ưu nhược điểm của các bạn để rút ra kinh nghiệm cho bản thân. Một trong



những điểm quan trọng là giao tiếp bằng mắt, điều đó sẽ đem lại sự kết nối về cảm xúc giữa người hát và người nghe. Thông qua đó người hát cũng sẽ biết được tâm trạng của người nghe, có thể tác động để người nghe cùng hòa mình vào tác phẩm.

*Nhảy múa phụ họa* là múa theo tiết tấu âm nhạc, mang tính chất làm vui, làm đẹp cho tiết mục hát. Múa và hát là hai loại hình nghệ thuật độc lập nhưng có sự liên quan gắn bó mật thiết với nhau. Nhảy múa phụ họa rất cần thiết trong phần biểu diễn làm cho tiết mục trở nên sinh động, làm sáng lên phần hồn của bài hát, hấp dẫn người xem. Nhưng khi GV hướng dẫn HS nhảy múa phụ họa cần chú ý các động tác phải hợp lý, không được lạm dụng nhiều, tùy tiện làm lu mờ vai trò người hát và gây nhàm chán cho người xem.

*Kết hợp với nhóm và tập thể:* Hát tập thể là là nội dung rất cần thiết trong mọi hoạt động dạy học âm nhạc, hát tập thể là sự kết hợp của nhiều thành viên trong nhóm, biết phối hợp các ưu điểm của các thành viên trong nhóm để cùng nhau đạt được kết quả tốt. Thông qua hoạt động nhóm HS có thể được rèn luyện những yếu tố cần thiết để nâng cao khả năng âm nhạc, khả năng biểu diễn và khả năng hoạt động tập thể.

*Ví dụ:* Khi hướng dẫn HS hát tập thể bài hát Cây gia đình của nhạc sĩ Quỳnh Hợp, lời thơ Nguyễn Thị Mai, GV cần chú ý hướng dẫn HS cách tập trung vào bài hát. Trong phần GV chỉ huy hát nối tiếp giữa các tổ, HS phải nhớ được lời ca và cao độ của từng đoạn để khi đến lượt hát không bị chênh phô.

*Trang phục, đạo cụ* phù hợp khi biểu diễn sẽ giúp người biểu diễn tự tin hơn, có thể thể hiện tốt hơn tiết mục của mình trên sân khấu. Trong khi đó, một trang phục không phù hợp sẽ khiến cho người biểu diễn cảm thấy khó chịu và mất tự tin, gây ảnh hưởng tới kết quả biểu diễn. Trang phục biểu diễn còn tạo nên sự hấp dẫn, thu hút sự chú ý của người xem.

*Ví dụ:* GV tổ chức một tiết học với nội dung Tập biểu diễn bài hát về ngày Tết, HS có nhiệm vụ chuẩn bị trang phục tết để tham dự tiết học: Nam mặc áo tấc, nữ mặc áo dài để thể hiện các bài hát về ngày tết cổ truyền ở Việt Nam.

*Kết hợp nhạc đệm* khi biểu diễn trên sân khấu rất quan trọng, vì nó là phần chính của tác phẩm âm nhạc. Một tác phẩm âm nhạc hấp dẫn người xem ngoài giọng hát hay, nhảy múa sôi động, trang phục phù hợp, phong thái biểu diễn ấn tượng thì sự kết hợp với nhạc đệm là phần chính của tác phẩm. Khi người hát bị lệch nhịp dẫn đến người nghe sẽ không tiếp nhận lời ca và âm nhạc, họ chỉ chú ý đến phần sai, vậy là phần trình diễn sẽ không đạt được kết quả tốt. Vậy GV cần cho HS nghe nhiều nhạc đệm sau đó hướng dẫn HS cách hát đúng nhạc để HS tự nghe nhạc đệm và hát tác phẩm âm nhạc.

*Không gian trình diễn* là vị trí để biểu diễn tác phẩm âm nhạc, không một loại hình biểu diễn nghệ thuật nào không cần đến không gian. Không gian biểu diễn rất phong phú như trên sân khấu ngoài trời, sân khấu nhà hát kịch, các show truyền hình, thời trang, ca nhạc, thi hoa hậu đều phải có không gian. Trong trường học cũng cần không gian biểu diễn cho HS như không gian lớp học, phòng Âm nhạc, phòng múa, sân khấu ngoài trời... Tất cả những sân khấu này GV cần hướng dẫn HS biết cân đối sân khấu, di chuyển ở giữa, di chuyển sang hai bên sân khấu mỗi động tác biểu diễn cho hài hòa mắt người xem.

*Chào và cảm ơn khán giả* sự xuất hiện của người biểu diễn sẽ tác động đến ấn tượng, tình cảm của khán giả. Vì vậy người hát phải chú ý đến động tác chào khi ra biểu diễn. Động tác chào không chỉ thể hiện thái độ tôn trọng, lịch sự với người xem mà còn thể hiện yếu tố thẩm mỹ và sự hiểu biết của người nghệ sĩ. Đôi khi chỉ cần quan sát động tác chào, khán giả cũng có thể đánh giá được đẳng cấp, sự tự tin, sự chuyên nghiệp của người

biểu diễn. Có một số người hát khi biểu diễn rất tốt nhưng đến khi kết bài chào khán giả họ lại thực hiện vội vàng, điều đó làm giảm thiện cảm cho người xem.

Khi hướng dẫn HS biểu diễn, GV cần hướng dẫn thật kỹ động tác chào là cúi người vừa phải, hai tay thả lỏng tự nhiên dọc theo thân người hoặc tay trái để thẳng tự nhiên, tay phải đưa lên ngực ở trái tim. Động tác này để bày tỏ sự cảm ơn với tình cảm của khán giả, và như thế để thể hiện rằng khán giả luôn trong tim người biểu diễn, khán giả là động lực để người biểu diễn tiếp tục sáng tạo nghệ thuật. Trừ trường hợp như vừa ra sân khấu vừa hát hay khi xuất hiện đã có những động tác diễn xuất rồi thì có thể không chào. Còn lại khi hát đơn ca hoặc hát tốp ca khi ra sân khấu trong tiếng nhạc dạo hoặc ra sân khấu xếp đội hình thì bao giờ cũng nên chào khán giả. Khi kết thúc bài hát cũng nên chào. Nếu hát đơn ca hai, ba bài một lúc khi kết thúc từng tiết mục cũng phải chào. Nếu được hoan nghênh nhiều, người biểu diễn phải cảm ơn khán giả một vài lần. Với những tiết mục tập thể, có thể để một người thay mặt cả đội chào khán giả trước khi bắt đầu và sau khi kết thúc tiết mục. Tuy nhiên, cần thống nhất động tác và chào làm sao cho đều, đẹp. Cả đội có thể quy định lúc cùng chào khán giả bằng tiếng hô nhỏ hay một ám hiệu nào đó.

### **2.2.3. Hoạt động dạy học tăng cường**

#### **2.2.3.1. Xây dựng kế hoạch dạy học tăng cường**

Nội dung kế hoạch chương trình âm nhạc tăng cường phải gần gũi thiết thực, đáp ứng được yêu cầu giáo dục âm nhạc của nhà trường, phù hợp với khả năng âm nhạc của HS. Nội dung chương trình hoạt động dạy học âm nhạc tăng cường được lựa chọn dựa trên hệ thống kiến thức, kỹ năng thực hành âm nhạc quy định trong chương trình giáo dục môn Âm nhạc do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành năm 2018. Chương trình được xây dựng thông qua quá trình điều tra, quan sát thực tiễn giáo dục âm nhạc

tại trường Tiểu học Thái Thịnh thuộc quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Tiêu chí của chương trình này là giáo dục cho HS phát triển nhân cách, giáo dục đạo đức, trí tuệ, tình cảm, phát triển thẩm mỹ âm nhạc cho HS.

Một số hình thức tổ chức hoạt động âm nhạc tăng cường cho HS như:

- Dạy một số bài hát phù hợp với từng trình độ lứa tuổi HS.
- Dạy hát với các hình thức biểu diễn đơn ca, song ca, tam ca, tốp ca.
- Tổ chức các trò chơi âm nhạc, hoạt động tổ nhóm.
- Tổ chức sân khấu biểu diễn với các vai trò ca sĩ, nhạc công, người dẫn chương trình.
- Tổ chức sân khấu ngoài trời, khu dã ngoại để HS được thể hiện các tiết mục biểu diễn.
- Tổ chức biểu diễn âm nhạc theo các chủ đề.
- Giao lưu Âm nhạc với Mỹ thuật để tạo sân chơi với nhiều màu sắc và âm thanh.

#### 2.2.3.2. *Giao lưu dưới hình thức dã ngoại*

Hoạt động học trên lớp giống như học các môn văn hóa nên GV có thể tiến hành kết hợp dạy học cho các con trong vườn trường, trên hành lang lớp học hoặc trên sân thượng để HS cảm thụ âm nhạc qua nhiều khung cảnh khác nhau. Qua đó HS hiểu biết thêm về âm nhạc và giúp HS hứng thú hơn với bộ môn âm nhạc.

Âm nhạc và Mỹ thuật là hai bộ môn nghệ thuật có nhiều hoạt động có sự gắn kết, vì vậy GV có thể tổ chức hoạt động ngoại khóa cho HS tham gia hoạt động vẽ tranh kết hợp giao lưu văn nghệ với các hình thức như biểu diễn văn nghệ trên xe ô tô trong chuyến dã ngoại, trò chơi âm nhạc trên thảm cỏ công viên Yên Sở, hồ Hoàn Kiếm, công viên Thủ Lệ.

Cần tổ chức cho HS tham quan bảo tàng, để các con hiểu biết về các loại nhạc cụ dân tộc, nhạc cụ nước ngoài, các thể loại âm nhạc dân tộc của Việt Nam.

### *2.2.3.3. Phối hợp với cha mẹ học sinh*

Do đặc điểm về tâm sinh lí và khả năng ca hát của HS lớp 1 đa phần còn nhiều hạn chế. Vậy nên, GV bộ môn Âm nhạc có thể kết hợp với GV chủ nhiệm để có sự chia sẻ và kết hợp với phụ huynh để cha, mẹ và người thân sẽ hỗ trợ HS trong giai đoạn đầu của năm học để giúp các em ghi nhớ lời ca bài hát nhanh hơn. Chẳng hạn như: cha, mẹ HS có thể cùng đọc lời ca bài hát với các em trong các giờ sinh hoạt vui chơi hay với trò chơi đọc đối đáp các câu lời ca, đọc lời ca kết hợp với các vận động cơ thể hoặc biểu cảm của nét mặt.

Cùng đó, các bậc phụ huynh có thể mở học liệu ở sách giáo khoa điện tử để các em nghe và cảm nhận rõ hơn nét giai điệu hay phần hát mẫu. Các cách triển khai nêu trên sẽ hỗ trợ HS ghi nhớ nhanh và chuẩn xác hơn giai điệu, lời ca của các bài hát.

### *2.2.4. Đa dạng các hình thức kiểm tra đánh giá*

Đánh giá kết quả học tập của người học là khâu quan trọng trong quá trình dạy học. Vì vậy việc lựa chọn phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp góp phần đo lường chất lượng kết quả học tập của HS. Kiểm tra đánh giá là hai mặt của một quá trình, kiểm tra là thu thập thông tin, số liệu, bằng chứng về kết quả đạt được, đánh giá là so sánh đối chiếu với mục tiêu dạy học đưa ra những phán đoán kết luận về thực trạng và nguyên nhân của kết quả đó nhằm mục đích làm sáng tỏ mức độ đạt được và chưa đạt được về mục tiêu dạy học, trình độ kiến thức, kĩ xảo, kĩ năng và thái độ của người học giúp họ điều chỉnh hoạt động, giúp GV có những thông tin để kịp thời điều chỉnh hoạt động dạy. Tạo cơ sở cho những sự phát triển trong tương lai, điều chỉnh mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học. Kiểm tra đánh giá yêu cầu phải đảm bảo chính xác, khách quan và công bằng. Các phương pháp kiểm tra, đánh giá thường được sử dụng như: quan sát, vấn đáp, trắc nghiệm, kiểm tra viết... Mỗi phương pháp kiểm tra đánh giá đều

có ưu nhược điểm, do đó cần lựa chọn phương pháp kiểm tra phù hợp để bảo đảm đánh giá kết quả học tập của người học.

Ngoài việc HS có thể thực hiện trình bày bài hát độc lập hoặc theo nhóm, đối với những HS có khả năng âm nhạc còn hạn chế GV có thể đa dạng hình thức kiểm tra đánh giá bằng cách cho các bài tập, câu hỏi để kiểm tra kiến thức. Ví dụ như vị trí các nốt nhạc trên khuông nhạc, các trò chơi nghe giai điệu một câu hát, đọc tiết tấu lời ca theo hình ảnh, vận động phụ họa, điền lời ca còn thiếu trong bài hát.

*Phương pháp quan sát* là phương pháp thu thập thông tin về đối tượng bằng cách quan sát thông qua các tri giác trực tiếp. Quan sát có thể thực hiện ở nhiều thời điểm khác nhau, các mục đích khác nhau. Do đó, quan sát là phương pháp chủ đạo đáp ứng được việc đánh giá liên tục sự tiến bộ về năng lực của HS. Để phát huy hiệu quả của quan sát, GV phải xác định rõ mục đích quan sát: trước, trong và sau khi HS tiếp cận, khám phá, luyện tập, thể hiện và vận dụng các kiến thức mới được học, thu nhận được thông tin cảm xúc, thái độ, sở trường, hứng thú cũng như mức độ nắm bắt được bài học trên cơ sở những kiến thức và kinh nghiệm đã có của HS. Quan sát quá trình: Với tính chất đặc thù của môn học, khi quan sát trong dạy học Âm nhạc, GV có thể sử dụng độc lập (trong một số trường hợp cần thu thập thông tin về một hoạt động cụ thể (riêng lẻ)). Tuy nhiên cần chú ý kết hợp với các phương pháp hay kỹ thuật khác và trong bối cảnh khác nhau.

Ví dụ khi quan sát sự tập trung chú ý vào nhiệm vụ giao cho HS, bài tập thực hành, bài tập tương tác nhóm, mức độ thể hiện vận động cơ thể hay động tác phụ họa của HS, các kỹ năng thực hành trong tiết học Âm nhạc như nghe hiệu lệnh của GV chuyển vị trí học tập từ ngồi sang đứng hoặc tổ 1 và 2 hát còn tổ 3 và 4 vỗ tay theo phách.

Trong quá trình dạy học trên lớp ở trường Tiểu học Thái Thịnh, GV căn cứ vào sự tiếp thu bài học của người học ở tất cả các tiết học trên lớp

theo tổ, nhóm, cá nhân và phần kiểm tra cuối học kì cùng với kết quả các hoạt động âm nhạc khác của HS trong năm học để đánh giá.

Quan sát sản phẩm: HS tạo ra các sản phẩm học tập, GV đưa ra các nhận xét, các đánh giá về sản phẩm, kết quả hoạt động của HS, từ đó đánh giá HS theo những nội dung liên quan. Ví dụ khi GV hướng dẫn HS làm nhạc cụ thanh phách tự chế bằng các vật liệu có sẵn trong gia đình như đĩa tre, làm nhạc cụ Maracas bằng các chai nhựa đã qua sử dụng sẽ tiết kiệm được tiền bạc và thân thiện với môi trường.

*Phương pháp vấn đáp* là quá trình tương tác giữa GV và HS, được thực hiện thông qua hệ thống câu hỏi và câu trả lời tương ứng về một chủ đề nhất định được GV đặt ra. Qua việc trả lời hệ thống câu hỏi dẫn dắt của GV, HS thể hiện được suy nghĩ, ý tưởng của mình, từ đó khám phá và lĩnh hội được đối tượng học tập.

Khi kiểm tra đánh giá theo phương pháp này GV đặt một số câu hỏi cho HS. Ví dụ trong bài hát *Tổ quốc ta*, nhạc và lời Mộng lân. GV hỏi HS: Có mấy lần các từ “Tổ quốc ta” xuất hiện trong bài hát? Nếu như HS thuộc bài sẽ trả lời rất nhanh câu hỏi này, HS chưa thuộc bài hát thì trả lời chậm hoặc không trả lời được. Vì vậy GV có thể đánh giá hoạt động học tập ngay trên lớp của người học bằng những câu hỏi như vậy.

*Phương pháp kiểm tra viết* là GV sử dụng các bài kiểm tra gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo mức độ, yêu cầu cần đạt của chương trình dưới hình thức trắc nghiệm và tự luận để đánh giá mức đạt được về các nội dung giáo dục cần đánh giá.

GV có thể sử dụng hình thức kiểm tra viết GV cho HS với cách thiết kế một số câu hỏi trả lời ngắn nhưng được thể hiện qua hình vẽ minh họa kết hợp với kênh chữ, phần trả lời HS sẽ tích x vào các phương án lựa chọn. Với những câu đòi hỏi HS viết phải sử dụng vào kiểm tra vào gần cuối học kì 2, vì lúc này khả năng đọc viết của các em cũng đã thành thạo

đủ sức làm bài kiểm tra. Bài kiểm tra chỉ nên có khoảng 5-7 câu để HS đủ thời gian hoàn thành. Các câu hỏi phải phù hợp với trình độ lớp 1, GV nên cho HS các câu hỏi ngắn, sử dụng nhiều câu hỏi trắc nghiệm hơn tự luận. Ví dụ: Câu hỏi về tác giả các bài hát trong chương trình Âm nhạc là ai? điền lời ca còn thiếu trong bài hát? vị trí các nốt nhạc trên khuông nhạc? trả lời câu hỏi bằng cách tích dấu X vào ý đúng... GV đưa những câu hỏi này vào phần kiểm tra đánh giá của HS để HS làm bài. Chú ý phần nội dung sao cho vừa phải với khả năng của HS.

### **2.3. Thực nghiệm sư phạm**

#### **2.3.1. Kế hoạch thực nghiệm**

Mục đích thực nghiệm: Việc thực được tiến hành nhằm mục đích kiểm chứng tính khả thi của các biện pháp được đề xuất trong luận văn. Hoạt động thực nghiệm được thực hiện trong điều kiện thực tế của trường học, GV, HS và các cơ sở vật chất giáo dục ở trường Tiểu học Thái Thịnh. Trên cơ sở các biện pháp đã trình bày ở trên, chúng tôi đã tiến hành thực nghiệm HS trường Tiểu học Thái Thịnh để xem xét tính khả thi và hiệu quả của các chương trình hoạt động âm nhạc trong trường. Trên cơ sở đề xuất các biện pháp dạy học nhằm rèn luyện, củng cố khả năng âm nhạc của HS Tiểu học.

Thời gian: Thực hiện từ tháng 9/2021 đến tháng 5/2023 tại trường Tiểu học Thái Thịnh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đối tượng thực nghiệm: HS lớp 1 tại trường Tiểu học Thái Thịnh thuộc quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Số lượng HS tham gia gồm 315 em HS các lớp khối 1 trường Tiểu học Thái Thịnh.

Người thực hiện: Nguyễn Thị Thu

Tiêu chí đánh giá: Khi triển khai đánh giá tiến trình và kết quả thực nghiệm, chúng tôi chọn lớp 1E, 1A để dạy 2 tiết thực nghiệm đối chứng.



- Đánh giá tỉ lệ phần trăm thời gian HS tập trung chú ý trên tổng thời gian 1 tiết học.

- Mức độ HS tiếp thu bài học để đánh giá chất lượng tiết học.

- Mức độ tương tác giữa GV và HS trong tiết học.

Đánh giá các mức độ tương tác của HS:

Tốt (T): Khoảng 3/4 thời gian của tiết học trở lên HS tập trung chú ý, hứng thú học tập và thực hiện theo các yêu cầu của GV. Giọng hát chuẩn.

Khá (K): Khoảng 2/3 thời gian của tiết học trở lên HS tập trung chú ý thực hiện các yêu cầu của GV. Giọng hát tương đối chuẩn (có một hai lỗi sai sót nhỏ nhưng sửa được)

Trung bình (TB): Khoảng 1/2 thời gian của tiết học tập trung chú ý thực hiện yêu cầu của GV. Giọng hát tương đối chuẩn nhưng âm lượng yếu và còn sai sót nhỏ nhưng cũng có sửa được theo hướng dẫn của GV.

Yếu (Y): HS bị mất tập trung nhiều, giọng hát chệnh phô, GV phải thường xuyên nhắc nhở.

### **2.3.2. Tiến hành thực nghiệm**

#### **2.3.2.1 Nội dung thực nghiệm 1**

Kế hoạch bài dạy (trang 100 – Phụ lục 1)

Người dạy thực nghiệm: Nguyễn Thị Thu

**Nội dung: Chủ đề 3: Mái trường thân yêu. Tiết 1: Học hát bài “Lớp Một thân yêu” nhạc và lời Bùi Anh Tôn.**

- Nội dung thực nghiệm 1: Áp dụng dạy thực nghiệm với lớp 1E (xin xem kế hoạch bài học trang 100 – Phụ lục 1)

Sử dụng phương pháp trò chơi trong phần khởi động tiết học. Sau đó đưa ra những câu hỏi gợi mở cho HS. Kết thúc phần khởi động GV đưa ra những đánh giá tạo hứng thú cho HS bắt đầu bài học mới.

Trong phần đọc lời ca GV hướng dẫn HS đọc lời ca theo tiết tấu bài hát kết hợp minh họa bằng động tác phụ họa từng câu. GV lưu ý cho HS

bài hát có tính chất âm nhạc vui tươi, phấn khởi, lời ca hồn nhiên, trong sáng. Do đó yêu cầu HS đọc theo GV thể hiện cảm xúc từng câu, phát âm rõ ràng chính xác từng câu.

GV nhắc nhở HS thể hiện sắc thái to, nhỏ trong bài hát. Ví dụ ở câu hát: “Từng nét chữ đầu tiên, trang sách học điều hay”. Khi giai điệu đi lên cần hát to hơn.

*-Nội dung thực nghiệm 2 áp dụng dạy thực nghiệm với lớp 1A (Xin xem kế hoạch bài học trang 100 – Phụ lục 1)*

#### *2.3.2.2. Nội dung thực nghiệm 2*

Kế hoạch bài dạy (trang 100 – Phụ lục 1)

Người dạy thực nghiệm: Nguyễn Thị Thu

**Nội dung: Chủ đề 7: Gia đình. Tiết 1: Học hát bài “Cây gia đình” nhạc Quỳnh Hợp, lời thơ Nguyễn Thị Mai.**

*-Nội dung thực nghiệm 2 áp dụng dạy thực nghiệm với lớp 1D (xem kế hoạch bài học trang 100 – Phụ lục 1)*

Ở tiết dạy này GV dùng phương pháp trò chơi để mở đầu tiết dạy. Với trò chơi “Sắm vai” HS được thể hiện giọng hát với bài hát “Ba ngọn nến lung linh” và vận động theo giai điệu bài hát rất sôi động.

Sang phần bài học mới, trò chơi “Sắm vai” được kết hợp vào luyện tập bài hát “Cây gia đình”. GV chia câu hát cho các vai:

Mỗi bạn nhỏ khi đóng vai sẽ nhớ tên và lời hát của nhân vật đó. Với trò chơi này các con rất nhanh thuộc lời ca của bài hát và sẵn sàng đảm nhiệm bất kì nhân vật nào để tham gia biểu diễn.

Lời thoại của các nhân vật được chia theo trình tự như sau:

Nhân vật mẹ: Hoa thơm là mẹ.

Nhân vật con: Quả ngọt là con.

Nhân vật bố: Lá cành là bố đan che bóng tròn.

Nhân vật ông: Ông bà là gốc.

Nhân vật bà: Rễ ôm đất lành.

Nhân vật ông bà cùng hát: Rễ bền gốc vững cây đời thêm xanh.

Trò chơi này GV tổ chức cho HS theo nhóm, tổ sắm vai các nhân vật để các con nhớ vai trò và câu hát của mình. Sau đó đổi các vai với tổ, nhóm khác luyện tập.

-Nội dung thực nghiệm 4 áp dụng dạy thực nghiệm với lớp 1G

### **2.3.3. Kiểm tra đánh giá kết quả thực nghiệm**

Sau khi giảng dạy kết hợp quan sát, chúng tôi có những đánh giá, nhận xét về mặt tổng quan và chi tiết như sau:

Đánh giá chung: Khi tiến hành tổ chức hoạt động âm nhạc cho HS ở các lớp 1 đều đảm bảo thực hiện đầy đủ tiến trình lên lớp, các nội dung chính, các bước lên lớp đều rõ ràng đầy đủ, phương pháp GV sử dụng khi dạy học Âm nhạc là dùng lời, trình bày tác phẩm, các phương tiện dạy học trực quan, phương pháp kiểm tra đánh giá. Hình thức hoạt động là giao nhiệm vụ, hoạt động tập thể, hoạt động nhóm, luyện tập thực hành theo tổ nhóm và cá nhân... Khi tiến hành nội dung dạy học hát GV đã cho lớp thực nghiệm thêm một số phương pháp dạy học mới như đọc lời ca kết hợp tiết tấu và động tác minh họa lời ca, đưa hình ảnh kết hợp giải thích lời ca bài hát, dạy hát kết hợp vận động phụ họa, dạy hát kết hợp trò chơi sắm vai, dạy hát kết hợp trò chơi với tiết tấu theo nhịp, phách, âm hình đệm, theo các âm hình vận động cơ thể, theo nhiều dạng tiết tấu đệm cho bài hát, dạy hát kết hợp phương pháp dùng lời giải thích các từ khó, hát kết hợp chuyển nhạc cụ, phát triển tư duy sáng tạo và đam mê nghệ thuật cho HS như các câu hỏi kích não, khuyến khích HS sáng tạo lời ca, động tác phụ họa, gõ tiết tấu trên nền nhạc bài hát. Ở đây, GV đã biết phát triển nội dung bằng cách kết hợp các phương pháp để đem đến cho HS những điều mới lạ mà ở tiết học thông thường không áp dụng hoặc có áp dụng một phần nhưng không sâu. Các bước lên lớp cũng được GV thực hiện một cách linh hoạt

không dập khuôn để phù hợp với tâm lý HS tiểu học chứ không thực hiện máy móc như đối với các lớp không thực nghiệm.

Trong khi ở các lớp đối chứng sử dụng đúng theo tuần tự các phương pháp dạy học đặc thù thì ở các lớp thực nghiệm đã khai thác và đưa vào những phương pháp mới có tính hiệu quả rõ ràng. Bắt đầu với phương pháp trò chơi dẫn dắt vào tiết học làm HS hứng thú ngay khi bước vào tiết học, phương pháp đưa hình ảnh minh họa lời ca bài hát đã giúp HS nắm bắt nội dung câu hát rất nhanh, động tác phụ họa được đưa ngay khi đọc lời ca làm cho HS cảm nhận toàn bộ cơ thể được miêu tả như lời ca câu hát, câu hỏi gợi mở “kích não” HS bị cuốn vào tiết học một cách nhẹ nhàng, trò chơi “Sắm vai” là bước kết hợp hoàn mỹ cả lời ca và phong cách biểu diễn của nhiều HS.

Từ những khác biệt về phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động âm nhạc mà GV sử dụng trong khi tiến hành tiết học dẫn đến sự thay đổi, chuyển biến rõ rệt cả về nhận thức và thái độ của HS ở những lớp thực nghiệm và đối chứng. Những thay đổi này được chúng tôi ghi chép, đánh giá và cho điểm sau đó tổng hợp lại bằng bảng số liệu cụ thể như sau:

*Bảng 2.1: Kết quả thực nghiệm nội dung dạy học hát bài Lớp Một thân yêu (Nhạc và lời Bùi Anh Tôn) năm học 2021-2022*

LỚP 1E				LỚP 1A			
Tên HS	HS hứng thú	HS nhớ bài	Mức độ tương tác	Tên HS	HS hứng thú	HS nhớ bài	Mức độ tương tác
Đ.T.A	T	T	T	L.N.A	T	T	T
T.K.A	T	T	T	N.H.A	K	K	K
T.K.M	T	T	T	N.N.A	T	T	T
M.H.A	T	T	T	N.T.A	T	T	T

N.H.A	T	T	T	T.M.A	K	K	K
N.H.A	T	T	T	N.M.A	T	T	T
N.M.A	K	K	K	H.N.B	K	K	K
N.B.A	T	T	T	N.M.C	T	T	T
N.B.A	T	T	T	N.N.D	K	K	K
L.A.B	T	T	T	T.X.Đ	T	T	T
V.G.B	T	T	T	N.P.G	K	K	K
T.T.C	T	T	T	N.T.H	T	T	T
T.K.C	K	K	K	N.N.H	K	K	K
T.N.D	T	T	T	Đ.V.H	T	T	T
N.Q.Đ	T	T	T	P.Đ.H	K	K	K
N.M.H	T	T	T	P.M.K	T	T	T
N.T.H	K	K	K	Đ.H.K	K	K	K
L.N.K	T	T	T	T.T.K	K	K	K
N.C.K	T	T	T	Đ.T.L	K	K	K
N.G.K	T	T	T	P.G.L	K	K	K
V.M.K	T	T	T	N.N.M	K	K	K
Đ.Đ.K	T	T	T	T.H.M	K	K	K
N.C.L	K	K	K	N.H.M	T	T	T
N.H.L	T	T	T	L.N.N	K	K	K
N.G.L	K	K	K	N.H.N	K	K	K
T.P.L	T	T	T	N.K.N	TB	TB	TB
V.K.L	T	T	T	N.T.N	K	K	K
N.H.M	T	T	T	N.L.N	K	K	K
N.B.M	T	T	T	L.T.Q	T	T	T
N.N.M	T	T	T	P.Đ.Q	K	K	K
L.T.M	T	T	T	N.T.Q	T	T	T

V.H.M	T	T	T	N.M.T	TB	TB	TB
N.A.N	T	T	T	P.B.T	K	K	K
V.T.N	K	K	K	N.P.T	K	K	K
N.B.P	T	T	T	N.Đ.T	K	K	K
N.H.P	T	T	T	N.H.V	K	K	K
N.M.Q	K	K	K	N.H.V	K	K	K
T.A.Q	T	T	T	V.B.Y	K	K	K
T.B.T	T	T	T	Đ.H.A	K	K	K
B.N.T	T	T	T	N.N.A	TB	TB	TB
N.H.V	K	K	K	V.N.S	K	K	K
N.A.V	T	T	T	L.N.A	TB	TB	TB
B.M.H	K	K	K	N.H.A	K	K	K
Đ.N.M	T	T	T	N.N.A	K	K	K
N.M.C	T	T	T	N.T.A	TB	TB	TB
Tỉ lệ %	T:81,1 K: 18,9	T:81,1 K: 18,9	T:81,1 K: 18,9		T:26,7 K:62,2 TB:11,1	T:26,7 K:62,2 TB:11,1	T:26,7 K:62,2 TB:11,1

Qua bảng tổng hợp trên ta thấy rõ được sự so sánh giữa lớp được áp dụng phương pháp mới có sự thay đổi hẳn về việc HS tập trung học, có hứng thú khi học, mức độ tương tác và tỉ lệ HS tiếp thu bài học.

Qua số liệu tập hợp ở bảng 1 thực nghiệm nội dung học hát bài *Lớp Một thân yêu* với phương pháp mới và phương pháp dạy học truyền thống với hai nhóm thực nghiệm và đối chứng cho thấy: Mức tập trung của nhóm HS được dạy theo phương pháp mới đã có kết quả cao hơn, khả năng tương tác của HS có mức độ tập trung chú ý tốt hơn.

Vì vậy tỉ lệ HS tiếp thu được nội dung bài hát cũng cao hơn so với nhóm đối chứng. Điều này cho thấy việc sử dụng phương pháp dạy học tích

cực vào tiến trình tổ chức hoạt động đã góp phần tăng sự chú ý của HS, giảm thiểu sự mất tập trung của HS. Việc sử dụng phương pháp mới đưa hình ảnh vào phần giới thiệu trường học, đọc lời ca kết hợp động tác minh họa đã giúp HS hào hứng hơn khi học hát.

Việc sử dụng các câu hỏi gợi mở giúp kích thích tư duy phân tích vấn đề của HS phát triển hơn, nhanh nhạy hơn. Hơn nữa nó còn làm cho học sinh và GV có sự tương tác tốt hơn, giúp HS hiểu sâu bài học hơn, tự tin khi trình bày các vấn đề và thể hiện bản thân qua các hoạt động dạy học môn Âm nhạc.

*Bảng 2.2: Kết quả thực nghiệm nội dung dạy học hát bài Cây gia đình (Nhạc Quỳnh Hợp, lời thơ Nguyễn Thị Mai) năm học 2021-2022*

LỚP 1D				LỚP 1G			
Tên HS	HS hứng thú	HS nhớ bài	Mức độ tương tác	Tên HS	HS hứng thú	HS nhớ bài	Mức độ tương tác
V.G.B	T	T	T	M.H.A	TB	TB	TB
L.N.A	T	T	T	N.H.A	K	K	K
T.K.M	T	T	T	T.K.A	T	T	T
N.M.A	T	T	T	N.T.A	T	T	T
N.H.A	T	T	T	T.M.A	K	K	K
N.M.C	T	T	T	N.H.A	T	T	T
N.M.A	K	K	K	H.N.B	K	K	K
N.B.A	T	T	T	N.B.A	T	T	T
T.X.Đ	T	T	T	N.N.D	K	K	K
L.A.B	T	T	T	V.G.B	T	T	T
N.N.H	T	T	T	N.P.G	K	K	K
T.T.C	T	T	T	N.T.H	T	T	T

T.K.C	K	K	K	T.N.D	K	K	K
P.M.K	T	T	T	Đ.V.H	T	T	T
N.Q.Đ	T	T	T	P.Đ.H	K	K	K
N.M.H	T	T	T	N.T.H	T	T	T
T.T.K	K	K	K	Đ.H.K	K	K	K
N.T.H	T	T	T	L.N.K	K	K	K
N.C.K	T	T	T	Đ.T.L	K	K	K
N.G.K	T	T	T	P.G.L	K	K	K
V.M.K	T	T	T	N.N.M	K	K	K
Đ.Đ.K	T	T	T	T.H.M	K	K	K
N.C.L	K	K	K	N.H.M	T	T	T
N.H.L	T	T	T	L.N.N	K	K	K
N.G.L	K	K	K	N.H.N	K	K	K
T.P.L	T	T	T	N.K.N	TB	TB	TB
V.K.L	T	T	T	N.T.N	K	K	K
N.H.M	T	T	T	N.L.N	K	K	K
N.B.M	T	T	T	L.T.Q	T	T	T
N.N.M	T	T	T	P.Đ.Q	K	K	K
L.T.M	T	T	T	N.T.Q	T	T	T
V.H.M	T	T	T	N.M.T	TB	TB	TB
N.A.N	T	T	T	P.B.T	K	K	K
V.T.N	K	K	K	N.P.T	K	K	K
N.B.P	T	T	T	N.Đ.T	K	K	K
N.H.P	T	T	T	N.H.V	K	K	K
N.M.Q	K	K	K	N.H.V	TB	TB	TB
T.A.Q	T	T	T	V.B.Y	K	K	K
B.M.H	T	T	T	Đ.H.A	TB	TB	TB



B.N.T	T	T	T	N.N.A	TB	TB	TB
N.H.V	K	K	K	B.M.H	K	K	K
N.A.V	T	T	T	N.M.C	TB	TB	TB
N.T.A	K	K	K	N.H.A	K	K	K
Đ.N.M	T	T	T	N.N.A	K	K	K
V.N.S	T	T	T	T.B.T	TB	TB	TB
Tỉ lệ %	T:85,3 K: 14,7	T:85,3 K: 14,7	T:85,3 K: 14,7		T:20,5 K:63,2 TB:16,3	T:20,5 K:63,2 TB:16,3	T:20,5 K:63,2 TB:16,3

Qua bảng tổng hợp trên ta thấy rõ được sự so sánh giữa lớp được áp dụng phương pháp tích cực có sự thay đổi hẳn về việc HS tập trung học, có hứng thú khi học, mức độ tương tác và tỉ lệ HS tiếp thu bài học trong quá trình học.

Việc đưa trò chơi kết hợp dạy học hát đã tạo ra mô hình sân khấu kịch thu nhỏ cho HS. Vừa diễn tả lời ca bài hát vừa kết hợp giọng điệu các nhân vật gần gũi xung quanh các em như ông bà, bố mẹ, bản thân HS cũng tạo ra được âm thanh của riêng mình. HS sẽ nhớ được âm thanh giọng nói của ông bà hơi trầm ấm, giọng của bố mẹ mang màu sắc tự tin đĩnh đạc, giọng nói của lứa HS sẽ thánh thót vui tươi. Vậy là chỉ qua một trò chơi HS đã nhận được nhiều kinh nghiệm phong phú trong âm sắc con người.

Qua số liệu tập hợp ở bảng 2 thực nghiệm nội dung học hát bài *Cây gia đình* với phương pháp mới và phương pháp dạy học truyền thống với hai nhóm thực nghiệm và đối chứng cho thấy: Mức tập trung của nhóm HS được dạy theo phương pháp mới đã có kết quả cao hơn, khả năng tương tác của HS có mức độ tập trung chú ý tốt hơn.

Cũng qua bảng 2 đánh giá lớp 1D và lớp 1G cho thấy lớp 1D có sự tập trung cao hơn lớp 1G. Vì ở tiết học này các em HS lớp 1D được hoạt động

nhều hơn trên “sân khấu”, được sáng tạo về phong cách biểu diễn và màu sắc âm thanh (giọng ông bà, giọng bố mẹ, giọng chính mình). Ngoài việc thuộc câu thoại (lời ca) các em còn phải giữ tone giọng đúng của nhân vật. Các em lớp 1G thì mức tập trung thấp hơn vì các em phải ngồi nghe dạy học như các môn văn hóa và ít được hoạt động trên “sân khấu”, các em còn phải cố gắng nghe và hát đúng giai điệu lời ca bài hát mới có thể biểu diễn.

Từ hai bảng kết quả cho thấy tỉ lệ HS tiếp thu được nội dung bài hát cũng cao hơn so với nhóm đối chứng. Điều này cho thấy việc sử dụng phương pháp dạy học tạo nên những hoạt động tích cực cho HS vào tiến trình tổ chức hoạt động đã góp phần tăng sự chú ý của HS, giảm thiểu sự mất tập trung của HS. Việc sử dụng phương pháp sắm vai đưa hình tượng những người thân trong gia đình đã giúp HS hào hứng hơn khi học hát, đưa hình ảnh và động tác minh họa cho lời ca vào dạy học đã giúp HS hào hứng hơn khi học hát.

Sau quá trình tiến hành tổ chức thực nghiệm, tôi thu được kết quả sau: HS rất hào hứng khi tham gia học bộ môn Âm nhạc. Khi tham gia các hoạt động do GV hướng dẫn các con có tinh thần học tập rất nghiêm túc và có tính tập thể khi thực hiện theo tổ nhóm.

## **Tiểu kết chương 2**

Việc tìm hiểu và hệ thống hóa các vấn đề về lí luận và thực trạng việc dạy học hát cho HS khối 1 ở trường tiểu học Thái Thịnh theo Chương trình môn học âm nhạc 2018 và sách giáo khoa âm nhạc bộ Kết nối tri thức với cuộc sống chính là cơ sở đề xuất các biện pháp dạy hát cho HS lớp 1 ở chương 2.

Đề tài đã đề xuất 10 biện pháp, đã phân tích về ý nghĩa và vai trò tác động của từng biện pháp trong việc triển khai dạy học hát. Các biện pháp đều có sự kế thừa, giao thoa và phát triển vừa về nội dung và vừa về cách thức triển khai dạy học hát.

Để chuẩn bị cho quá trình thực nghiệm, tác giả luận văn đã khảo sát và triển khai kế hoạch dạy lớp thực nghiệm và đối chứng khách quan để đảm bảo các kết quả nghiên cứu. Hoạt động thực nghiệm được triển khai đúng theo kế hoạch, mục tiêu, yêu cầu đề ra để đảm bảo tính khách quan, khoa học.

Kế hoạch, quy trình và các bước triển khai dạy thực nghiệm 2 tiết đã thể hiện rõ các tiết dạy học phát triển năng lực âm nhạc và giọng hát cho HS lớp 1. Quá trình và thông tin tập hợp sau thực nghiệm bước đầu cho thấy, việc khai thác và áp dụng các biện pháp đề xuất đã có những kết quả nhất định. Qua kết quả thực nghiệm cho thấy tỉ lệ HS thuộc bài hát cao hơn nhóm đối chứng, điều này khẳng định việc đưa phương pháp dạy học tích cực vào dạy học bước đầu đã tạo ra kết quả cao hơn hẳn phương pháp truyền thống.

Tất cả những điều trên cho thấy, việc tìm tòi, đổi mới phương pháp dạy học hát cho HS lớp 1 thông qua các biện pháp dạy học tích cực đã tạo ra kết quả đáng chú ý. Những tri thức và kinh nghiệm HS thu nhận được sẽ là nền tảng cơ bản về môn Âm nhạc cho HS ngay từ lớp đầu tiên của chương trình tiểu học, từ đó sẽ tiếp nối ở các lớp, bậc học sau.

Quá trình thay đổi này không chỉ ở GV mà còn có sự phối hợp của HS. Nếu như không có sự tác động của GV thì HS cũng không có cơ hội để thoát khỏi việc học thụ động. Với cách thức và phương pháp dạy học tích cực này mà HS được học trong môi trường Âm nhạc sôi động, hấp dẫn và gắn với việc vận dụng trong cuộc sống.

Các biện pháp thực hiện trong quá trình dạy hát cho HS lớp 1 tại trường Tiểu học Thái Thịnh đã giúp cho HS nhớ bài hát nhanh hơn, các tiết mục biểu diễn trên lớp và sân khấu trường đã giúp các em tự tin thể hiện khả năng của bản thân mình. Vì vậy việc giáo dục tình cảm đạo đức, thẩm mỹ âm nhạc và phát triển nhân cách cho HS đã được cảm nhận rõ rệt. Do đó

cũng góp phần làm đổi mới thêm trong chương trình giảng dạy phân môn Âm nhạc, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục của môn Âm nhạc và mục tiêu giáo dục của bậc Tiểu học hiện nay.

## KẾT LUẬN

Âm nhạc luôn mang lại niềm vui, niềm hạnh phúc cho mọi người, xua tan bao nỗi nhọc nhằn trong cuộc sống, âm nhạc giống như một luồng khí trong lành mỗi khi nghe ai đó cất lên lời ca tiếng hát. Âm nhạc đến với tuổi thơ như nâng bước các em HS vui đến trường, động viên các em trong học tập, phấn đấu và rèn luyện, giáo dục đức - trí - thể - mỹ cho các em. Mỗi HS đều có sự e dè và ngần ngại khi tham gia hoạt động tập thể, âm nhạc đã thôi thúc các em tự biểu diễn lời ca tiếng hát và những giai điệu vui tươi cùng nhiều người.

Nhận thức được tầm quan trọng của dạy học âm nhạc trong việc góp phần giáo dục nhân cách, phát triển trí tuệ, bồi dưỡng tâm hồn lứa tuổi HS tiểu học, Âm nhạc còn được coi là môn giáo dục đạo đức thứ hai trong nhà trường nên dạy học âm nhạc nói chung và dạy hát nói riêng ngày càng được chú trọng quan tâm. Môn học Âm nhạc trong nhà trường đã được trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học các phương tiện và thiết bị dạy học, các nhạc cụ, để các em có những tiết học Âm nhạc thú vị và phát triển cho các em nhiều khả năng hơn nữa.

Việc triển khai dạy học âm nhạc theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực được triển khai theo Chương trình môn học âm nhạc ban hành năm 2018 và sách giáo khoa âm nhạc bộ Kết nối tri thức với cuộc sống là một lộ trình mới trong giáo dục nói chung và giáo dục nghệ thuật nói riêng trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa. Vì thế, việc dạy học âm nhạc phải dựa trên cơ sở những nền tảng hiểu biết và kiến thức về âm nhạc của HS được tích lũy ít nhiều ở bậc học mầm non, thông qua các hoạt động trải nghiệm - khám phá - luyện tập và vận dụng để hình thành và phát triển các tố chất tiềm ẩn hay năng lực nổi trội của mỗi học sinh.

Do đó, trong luận văn chúng tôi đã tìm hiểu, làm rõ vai trò của âm nhạc, khả năng âm nhạc, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi tiểu học, và căn cứ vào thực trạng dạy học để đưa ra một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học hát cho HS lớp 1 tại trường Tiểu học Thái Thịnh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, đáp ứng các mục tiêu, yêu cầu đặt ra ở chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc 2018.

Các biện pháp tập trung vào việc chú trọng từng bước tiến hành dạy hát, linh hoạt đổi mới các tiến trình một tiết dạy học hát. Nhất là việc dạy cho học sinh thuộc bài ngay ở trên lớp, hướng dẫn học sinh cách thảo luận nhóm luyện tập củng cố bài học, phát triển khả năng tư duy sáng tạo sau mỗi giờ học.

Trước mỗi giờ lên lớp GV cần nắm rõ bài hát cả về giai điệu, lời ca, tính chất âm nhạc, thể hiện bài hát theo phong cách nào cho phù hợp. Để qua đó có cơ sở hướng dẫn HS hát đúng cao độ, lấy hơi đúng chỗ, hát đúng sắc thái tình cảm của bài hát. Đặc biệt đối với HS lớp 1 rất cần nghe mẫu nhiều để thuộc lời ca và cảm nhận sâu về bài hát.

Bên cạnh việc trau dồi kiến thức, kinh nghiệm dạy học thì GV cần xây dựng mối tương quan giữa GV và HS để tạo ra sự liên kết giữa các bên. Đây là nền tảng tạo tình thân ái, yêu thương giữa người với người, làm cho không khí tiết học thêm sinh động, sôi nổi.

Trong quá trình thực nghiệm sư phạm, chúng tôi đã chọn lọc các phương pháp cũ và vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực để đưa vào giảng dạy. Kết quả thực nghiệm đối với HS tại trường mang tính khả thi, điều này cho thấy phần nào mục đích nghiên cứu của luận văn là xác đáng. Để có một giờ học hát đạt hiệu quả còn phụ thuộc vào những yếu tố khác và kết hợp rất nhiều những phương pháp dạy học.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị cũng rất quan trọng quyết định nhiều đến chất lượng dạy học cần đến sự quan tâm của ban giám hiệu, ban lãnh đạo trường tạo điều kiện đầy đủ để GV và HS có những tiết học âm nhạc chất lượng. Trong khuôn khổ đề tài luận văn thạc sĩ, chúng tôi chỉ đề cập một số biện pháp dạy học hát cho HS lớp 1 trường Tiểu học Thái Thịnh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phan Trần Bảng (2000), *Phương pháp dạy học Âm nhạc ở trường phổ thông*, Nxb Văn hóa, Hà Nội.
2. Nguyễn Thị Thanh Bình, *Hướng dẫn dạy học Âm nhạc lớp 1 theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018*, Nxb Đại học Sư phạm tái bản năm 2022.
3. Hàn Ngọc Bích – Hoàng Long (1987), *Hướng dẫn giảng dạy Âm nhạc 4*, Nxb Giáo dục.
4. Bộ Giáo dục Đào tạo (2000), *Âm nhạc và phương pháp dạy học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
5. Bộ Giáo dục Đào tạo (1996), *Âm nhạc và phương pháp dạy học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
6. Bộ Giáo dục Đào tạo (2001), *Phương pháp dạy học Âm nhạc*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
7. Bộ Giáo dục Đào tạo (2004), *Tâm lý lứa tuổi và tâm lý học sư phạm*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
8. Bộ Giáo dục Đào tạo (2017), *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*.
9. Bộ Giáo dục Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc*.
10. Phạm Trọng Cầu (1996), *Âm nhạc phổ thông*, Nxb Giáo dục.
11. Đỗ Thị Minh Chính - Tổng chủ biên kiêm chủ biên (2019), *Âm nhạc 1*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
12. Đỗ Thị Minh Chính – Tổng chủ biên kiêm chủ biên (2020), *Âm nhạc 1 - Sách giáo viên*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
13. Đỗ Thị Minh Chính và Nguyễn Thị Thanh Bình (2021), *Modul 2 – Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh tiểu học (W.B)*.
14. *Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc*, Nxb Giáo dục 2006.
15. Đào Ngọc Dung (2003), *Phân tích tác phẩm Âm nhạc*, Nxb Giáo dục.



16. Nguyễn Thị Thùy Dương (2016), *Dạy học hát cho HS lớp 1 ở Trường Tiểu học Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung Ương, Hà Nội.
17. Nguyễn Thị Hạnh (2015), *Dạy phân môn học hát cho học sinh khối 5 trường Tiểu học Thịnh Hòa, Đống Đa, Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung Ương, Hà Nội.
18. Dương Thị Diệu Hoa (Chủ biên) (2008), *Giáo trình tâm lí học phát triển*, Nxb Đại học Sư phạm.
19. Phạm Thị Hòa (2014), *Giáo dục âm nhạc, Tập II*, Nxb Đại học Sư phạm.
20. Phó Đức Hòa (2009), *Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục Tiểu học*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
21. Lê Văn Hồng (Chủ biên) (2001), *Tâm lí học lứa tuổi và tâm lí học sư phạm*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội.
22. Phạm Tú Hương (2007), *Lý thuyết âm nhạc cơ bản*, Nxb Đại học Sư phạm.
23. Vũ Ngọc Khánh (2003), *Từ điển Văn hoá Giáo dục Việt Nam*, nxb Văn hoá thông tin, Hà Nội.
24. Nguyễn Trung Kiên (2001), *Phương pháp sư phạm thanh nhạc*, Nxb Âm nhạc.
25. Hoàng Kiều (2001), *Thanh điệu tiếng Việt và Âm nhạc cổ truyền*, Viện Âm nhạc.
26. Hồ Mộ La (2008), *Phương pháp giảng dạy thanh nhạc*, Nxb Từ điển bách khoa.
27. Hoàng Mai Lan (2015), *Ngôn ngữ nghệ thuật của các ca khúc ở bậc Tiểu học*, Luận văn Thạc sĩ khóa 3 chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học âm nhạc Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung Ương.

28. Trần Ngọc Lan, *Phương pháp hát tốt tiếng Việt trong nghệ thuật ca hát*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
29. Vũ Tự Lân (2007), *Từ điển tác giả, tác phẩm Âm nhạc phổ thông*, Nxb Từ điển bách khoa.
30. Đỗ Hải Lễ (2001), *Lý thuyết âm nhạc cơ bản*, Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa Trung Ương.
31. Nguyễn Thụy Loan (2001), *Thưởng thức về âm nhạc cổ truyền Việt Nam và lịch sử Âm nhạc*, nxb Giáo dục.
32. Hoàng Long – Hoàng Lân (2000), *Âm nhạc và phương pháp dạy học Âm nhạc*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
33. Hoàng Long – Hoàng Lân (2012), *Giáo trình Âm nhạc và phương pháp dạy học Âm nhạc*, Nxb Đại học Sư phạm.
34. Hoàng Long (Chủ biên) (2015), *Âm nhạc 4*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
35. Hoàng Long (2005), *Hỏi đáp về dạy học môn Âm nhạc ở các lớp 4,5*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
36. Hoàng Long - Hoàng Lân (2005), *Phương pháp dạy học Âm nhạc*, Nxb Đại học Sư Phạm.
37. Võ Văn Lý (2000), *Tròn vành rõ chữ trong nghệ thuật hát dân tộc*, Nxb Âm nhạc.
38. Dương Thị Mai (2016), *Dạy học hát cho học sinh lớp 4 trường Tiểu học Cẩm Quang, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh*, Luận văn thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung Ương, Hà Nội.
39. Hà Thị Mai (2013), *Giáo trình Giáo dục học đại cương*, Tài liệu lưu hành nội bộ, ĐH Đà Lạt, Đà Lạt.
40. Nguyễn Thị Tố Mai (2015), *Bài giảng Phương pháp dạy học chuyên ngành*, Tài liệu lưu hành nội bộ, ĐHSPT Nghệ thuật Trung ương, Hà Nội.
41. Nguyễn Thị Tố Mai (2019), *Nghiên cứu nội dung và phương pháp dạy học mới cho sinh viên Sư phạm Âm nhạc đáp ứng yêu cầu giáo dục*

*phổ thông ở Việt Nam*, Tài liệu lưu hành nội bộ, ĐHSP Nghệ thuật Trung ương, Hà Nội.

42. Ngô Thị Nam (1993), *Âm nhạc và phương pháp giáo dục Âm nhạc*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
43. Nguyễn Văn Nhân, *Giáo trình âm nhạc*, Nxb Đại học Sư phạm.
44. Nguyễn Hải Phượng (2006), *Phương pháp dạy học Âm nhạc*, Nxb Giáo dục.
45. Lê Anh Tuấn (2010), *Phương pháp dạy học Âm nhạc ở Tiểu học và Trung học cơ sở*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
46. Phạm Tuyên (1999), *Âm nhạc với trẻ em*, Nxb Âm nhạc.
47. Tô Vũ (2002), *Âm nhạc Việt Nam truyền thống và hiện đại*, Viện Âm nhạc, Hà Nội.
48. Anne Peckam (2002), Nguyễn Văn Vĩnh dịch, *Phương pháp luyện giọng để trở thành ca sĩ*, Nxb Âm nhạc, Hà Nội.

#### **Một số link trang website**

49. [https://www.academia.edu/8740872/Gi%C3%a1o\\_tr%C3%acnh\\_Gi%C3%a1o\\_d%E1%BB%a5c\\_h%E1%BB%8Dc\\_%C4%91%E1%BA%a1i\\_c%C6%B0%C6%a1ng](https://www.academia.edu/8740872/Gi%C3%a1o_tr%C3%acnh_Gi%C3%a1o_d%E1%BB%a5c_h%E1%BB%8Dc_%C4%91%E1%BA%a1i_c%C6%B0%C6%a1ng) (Truy cập ngày 19/6/2023)
50. <https://sites.google.com/site/suphambac1/home6> (Truy cập ngày 19/6/2023)
51. <http://thanhdiavietnamhoc.com/bo-go-co-the-tu-khai-niem-den-ung-dung-trong-giao-duc-am-nhac/> (Truy cập ngày 19/6/2023)
52. <https://biquyetxaynha.com/vi-du-ve-logic-cua-qua-trinh-day-hoc> (Truy cập ngày 19/6/2023)
53. <https://flypro.vn/detail/cam-nang/huong-dan-tu-the-dung-khi-hat> (Truy cập ngày 12/6/2023)
54. <https://thanhnhacnuto.wordpress.com/2017/04/05/lam-chu-co-the-tren-san-khau-p1/> (Truy cập ngày 12/6/2023)

55. <https://vovworld.vn/vi-VN/tin-tuc/hoi-thao-ve-mua-minh-hoa-phu-hoa-trong-ca-mua-nhac-99055.vov#:~:text=M%C3%baa%20ph%E1%BB%A5%20h%E1%BB%8Da%20l%C3%A0%20m%C3%baa,ngh%E1%BB%87%20th%E1%BA%adt%20m%C3%baa%20Vi%E1%BB%87t%20Nam%20>. (ngày 12/6/2023)
56. <https://blog.vietvocal.com/nen-lua-chon-trang-phuc-bieu-dien-nhu-the-nao/> (Truy cập ngày 12/6/2023)
57. <https://nhandan.vn/nghi-ve-khong-gian-bieu-dien-nghe-thuat-post499425.html> (Truy cập ngày 12/6/2023)
58. File:///C:/Users/Phuong%20Thu/Downloads/47hoang-thi-thuy-dung%20(1).pdf (Truy cập ngày 12/6/2023)
59. <https://nt.vhu.edu.vn/vi/tap-chi-khoa-hoc-8/ki-thuat-hinh-the-trong-bieu-dien-thanh-nhac> (Truy cập ngày 12/6/2023)
60. [https://moc.gov.vn/Images/FileOld/48304/97421/BXD\\_1168-BXD-KHCN\\_19082019.signed.pdf](https://moc.gov.vn/Images/FileOld/48304/97421/BXD_1168-BXD-KHCN_19082019.signed.pdf) (Truy cập ngày 18/6/2023)
61. <https://xemtailieu.net/tai-lieu/phuong-phap-su-pham-thanh-nhac-nguyen-trung-kien-2488588.html> (Truy cập ngày 18/6/2023)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

**NGUYỄN THỊ THU**

**DẠY HỌC HÁT CHO HỌC SINH LỚP 1  
TRƯỜNG TIỂU HỌC THÁI THỊNH,  
QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**PHỤ LỤC LUẬN VĂN THẠC SĨ  
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ÂM NHẠC  
Khóa 15 (2020-2022)**

**Hà Nội, 2023**

**MỤC LỤC**

Phụ lục 1: KẾ HOẠCH BÀI DẠY THỰC NGHIỆM.....	100
Phụ lục 2: CÁC BÀI HÁT, BẢN NHẠC SỬ DỤNG TRONG LUẬN VĂN	111
Phụ lục 3: MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ TRƯỜNG TIỂU HỌC THÁI THỊNH.	115
Phụ lục 4: PHIẾU KHẢO SÁT HỌC SINH.....	130
Phụ lục 5: BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC SINH .....	131
Phụ lục 6: NỘI DUNG DẠY HỌC MÔN ÂM NHẠC THEO CHỦ ĐỀ SÁCH GIÁO KHOA BỘ KNTTVCS .....	132

## Phụ lục 1

### KẾ HOẠCH BÀI DẠY THỰC NGHIỆM

Họ và tên giáo viên: Nguyễn Thị Thu

*Tiết thực nghiệm 1: Chủ đề 3: Mái trường thân yêu. Tiết 1: Học hát bài “Lớp Một thân yêu” nhạc và lời Bùi Anh Tôn.*

#### I. MỤC TIÊU:

##### 1. Phẩm chất:

- HS cảm nhận được không khí vui tươi và hiểu được ý nghĩa tốt đẹp của ngày Tết cổ truyền thông qua nội dung của bài hát.
- Giáo dục các em tình cảm kính trọng, yêu thương và chia sẻ với người thân trong gia đình trong ngày Tết đoàn viên.

##### 2. Năng lực:

- HS bước đầu nhớ được tên, hát rõ lời ca và đúng theo giai điệu bài hát Xúc xắc xúc xẻ. Bước đầu biết hát kết hợp với nhạc đệm.
- Bước đầu nhận biết được độ dài - ngắn của âm thanh.

#### II. CHUẨN BỊ:

##### 1. Giáo viên:

- Nghiên cứu nội dung chủ đề, chuẩn bị học liệu, tư liệu phù hợp nhạc đệm cho bài hát. File âm thanh MP3, MP4.
- Giáo án, sách giáo khoa Âm nhạc 1.
- Chuẩn bị giáo cụ trực quan: lợn đất, sứ, ống tre nứa, tiền xu giả cổ... (nếu có)
- Nhạc cụ: đàn phím điện tử/ ghi ta, trống con, song loan/ Tabourine...

##### 2. Học sinh:

- SGK Âm nhạc 1.
- Vở bài tập âm nhạc 1.
- Thanh phách, song loan hoặc nhạc cụ tự chế (nếu có).

#### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

<b>Nội dung</b> <i>(Thời lượng)</i>	<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>Hoạt động 1:</b></p> <p><b>Học hát:</b></p> <p>Lớp Một thân yêu (24')</p> <p><b>* Khởi động:</b></p> <p>- Trò chơi: “Nghe thâu đoán tài”</p>	<p>- GV cho HS nghe file nhạc bài hát Tạm biệt búp bê và điền từ còn thiếu vào câu hát: “mai em vào ..... rồi”.</p> <p>- GV khuyến khích HS nhận xét câu trả lời.</p> <p>- GV nhận xét, kết luận, tuyên dương.</p> <p>- GV cho cả lớp nghe đáp án và yêu cầu HS hát cùng.</p>	<p>- HS lắng nghe và xung phong điền từ còn thiếu.</p> <p>- HS nhận xét.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS thực hiện theo yêu cầu.</p>
<p><b>* Giới thiệu và nghe hát mẫu:</b></p> <p>- Giới thiệu bài.</p>	<p>? Cảm nhận của em khi được lên lớp 1? (GV gọi nhắc lại cho HS những hình ảnh như: ngôi trường, thầy cô, những buổi chào cờ, những tán cây xanh, ...)</p> <p>- GV nhận xét, chia sẻ.</p>	<p>- HS trả lời theo cảm nhận.</p> <p>- HS quan sát và lắng</p>



<p>- Nghe hát mẫu.</p>	<p>- GV cho HS quan sát tranh và giới thiệu vào bài hát <i>Lớp một thân yêu</i> của nhạc sĩ Bùi Anh Tôn.</p> <p>- GV hát mẫu hoặc mở băng cho HS nghe 1 lần.</p> <p>- GV đàn lại giai điệu cho HS nghe 1 lần và yêu cầu HS nhẩm theo.</p> <p>? Cảm nhận về giai điệu bài hát như thế nào?</p> <p>- Yêu cầu HS nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét và tuyên dương.</p>	<p>nghe.</p> <p>- HS chú ý lắng nghe.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS lắng nghe và nhẩm theo giai điệu.</p> <p>- HS trả lời theo cảm nhận.</p> <p>- HS nhận xét.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
<p><b>* Đọc lời ca:</b></p> <p>- Hướng dẫn đọc lời ca.</p>	<p>- GV chia bài hát thành bốn câu, đọc mẫu từng câu.</p> <p>- GV đọc mẫu từng câu và bắt nhịp cho HS đọc theo.</p> <p>- GV hướng dẫn HS đọc lời ca theo tiết tấu bài hát kết hợp minh họa bằng động tác phụ họa từng câu.</p> <p>* GV lưu ý HS bài hát có tính chất âm nhạc vui tươi, phấn khởi, lời ca hồn nhiên, trong</p>	<p>- Chú ý theo dõi.</p> <p>- HS đọc theo</p> <p>- HS đọc lời ca theo tiết tấu.</p> <p>- HS lưu ý và ghi nhớ.</p>

	sáng. Do đó yêu cầu HS đọc theo GV thể hiện cảm xúc từng câu, phát âm rõ ràng chính xác từng câu.	
<p><b>* Tập hát:</b></p> <p>- Hướng dẫn hát từng câu.</p>	<p>- GV Hát và đàn giai điệu từng câu (mỗi câu 1, 2 lần cho HS nghe) sau đó bắt nhịp cho HS hát.</p> <p>+Câu 1: Kia tiếng .... lớp một.          + Câu 2: Từng nét.... điều hay.          + Hát nối câu 1 và câu 2.          + Câu 3: Hòa nhịp.....lá hoa.          + Câu 4: Chúng.....thân yêu.          + Hát nối câu 3 và câu 4.          + Hát cả bài.</p> <p>* Trong khi tập từng câu GV có thể mời HS hát lại bằng nhiều hình thức cá nhân/nhóm/ tổ.</p> <p>- GV nhận xét và sửa sai (nếu có)</p> <p>* GV lưu ý về các đoạn nhảy quãng để HS hát chuẩn xác hơn.</p> <p>- GV hướng dẫn HS hát theo nhiều hình thức: đồng ca, song</p>	<p>- HS nghe mẫu và hát theo.</p> <p>- HS tập hát câu 1.          - HS tập hát câu 2.          - HS tập hát câu 1 + 2.          - HS tập hát câu 3.          - HS tập hát câu 4.          - HS tập hát câu 3 + 4.          + HS hát cả bài.          - HS thực hiện theo yêu cầu.</p> <p>- HS lắng nghe và sửa sai (nếu có)          - HS lưu ý.</p>

	<p>ca, tốp ca, đơn ca.</p> <p>- GV nhận xét và sửa sai (nếu có).</p>	<p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS lắng nghe và sửa sai (nếu có).</p>
<p><b>* Hát với nhạc đệm.</b></p>	<p>- GV đệm đàn hoặc sử dụng phần nhạc đệm CD/ file mp3 cho HS hát lại bài hát.</p> <p>- GV nhắc nhở HS thể hiện sắc thái (to, nhỏ) trong bài hát ví dụ ở câu hát: “Từng nét chữ đầu tiên, trang sách học điều hay”. Khi giai điệu đi lên cần hát to hơn.</p> <p>- GV cho HS hát lại bài hát bằng nhiều hình thức; đơn ca, song ca, tốp ca, ... khi hát kết hợp với vận động tự do theo ý thích hoặc vỗ tay.</p> <p>- Khuyến khích HS nhận xét sau mỗi phần trình bày.</p> <p>- GV nhận xét và tuyên dương</p>	<p>- Cả lớp hát theo nhạc đệm.</p> <p>- HS chú ý thể hiện sắc thái bài hát.</p> <p>- HS thực hiện theo yêu cầu.</p> <p>- HS nhận xét.</p> <p>- HS chú ý lắng nghe.</p>
<p>- Liên hệ giáo dục.</p>	<p>- GV hỏi và gợi ý trả lời:</p> <p>+ Các bạn HS cảm thấy như thế nào khi bước vào lớp một? (<i>niềm vui hân hoan khi bước vào lớp một</i>)</p>	<p>- HS lắng nghe câu hỏi.</p> <p>- HS trả lời theo hiểu biết.</p>

	- GV giáo dục tình yêu đối với thầy cô, bạn bè và mái trường.	- HS lắng nghe và ghi nhớ.
--	---	----------------------------

*Tiết thực nghiệm 2: Chủ đề 7: Gia đình. Tiết 1: Học hát bài “Cây gia đình” nhạc Quỳnh Hợp, lời thơ Nguyễn Thị Mai.*

## **I. MỤC TIÊU:**

### **1. Phẩm chất:**

- Giúp HS hiểu được mối quan hệ gắn bó yêu thương và sự kính trọng của các thành viên trong gia đình.

### **2. Năng lực:**

- HS bước đầu nhớ được tên, hát rõ lời ca và đúng theo giai điệu bài hát Cây gia đình.
- Biết hát kết hợp nhạc đệm.
- Biết hát và thể hiện được các nhân vật trong gia đình khi tham gia trò chơi sắm vai.

## **II. CHUẨN BỊ:**

### **1. Giáo viên:**

- Trình chiếu Powerpoint/Đàn phím điện tử – Loa Bluetooth – nhạc hát, nhạc đệm.
- Giáo án, sách giáo viên, sách giáo khoa Âm nhạc 1.
- Chơi đàn và hát thuần thục bài hát: Cây gia đình
- Tranh, ảnh chủ đề về gia đình.

### **2. Học sinh:**

- SGK Âm nhạc 1.
- Vở bài tập âm nhạc 1.
- Thanh phách, song loan hoặc nhạc cụ tự chế (nếu có).

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

<b>Nội dung (Thời lượng)</b>	<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>Hoạt động 1:</b></p> <p><b>Học hát:</b></p> <p><i>Cây gia đình (25 phút)</i></p> <p><b>* Khởi động:</b></p> <p>- Trò chơi “sắm vai” vận động theo bài hát “Ba ngọn nến lung linh”</p>	<p>- GV cho HS nghe bài hát “Ba ngọn nến lung linh” và yêu cầu HS hát theo và thể hiện 3 nhân vật Ba, Mẹ và Con.</p> <p>- Gọi HS lên thể hiện hát và vận động theo bài hát.</p> <p>- Yêu cầu HS nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét – động viên, khen ngợi.</p>	<p>- HS lắng nghe theo yêu cầu.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS nhận xét.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
<p><b>* Giới thiệu và nghe hát mẫu:</b></p> <p>- Hướng dẫn HS quan sát bức tranh và giới thiệu bài mới.</p>	<p>- GV cho HS quan sát tranh gia đình và hỏi: Bức tranh vẽ gì?</p> <p>- Yêu cầu HS nhận xét</p> <p>- GV nhận xét – tuyên dương.</p> <p>- GV giới thiệu: <i>Trong mỗi chúng ta ai cũng có một nơi để về đó là nhà, có những người thân yêu đó là ông bà, ba mẹ,</i></p>	<p>- HS quan sát tranh và trả lời.</p> <p>- HS nhận xét</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS chú ý lắng nghe.</p>

<p>- Nghe hát mẫu.</p>	<p><i>anh chị em...Nơi này luôn cho ta biết bao tình yêu thương, che chở ta trong cuộc sống. Để tỏ lòng biết ơn những người thân này hôm nay thầy xin giới thiệu với các em một bài hát nói về tình cảm gia đình như thế này đó là bài Cây gia đình, nhạc của nhạc sĩ Quỳnh Hợp và lời thơ của nhà thơ Nguyễn Thị Mai.</i></p> <p>- GV hát mẫu hoặc mở băng bài hát mẫu cho HS nghe 1 lần.</p> <p>- GV đàn giai điệu cho HS nghe 1 lần và yêu cầu HS nhẩm theo.</p> <p>? Nêu cảm nhận về giai điệu bài hát?</p> <p>- Yêu cầu HS nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét – tổng kết.</p>	<p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS lắng nghe và nhẩm theo</p> <p>- HS trả lời theo cảm nhận.</p> <p>- HS nhận xét.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
<p><b>* Đọc lời ca:</b></p> <p>- Hướng dẫn đọc lời ca.</p>	<p>- GV chia câu (<i>bài hát chia thành 4 câu hát</i>)</p> <p>- GV đọc mẫu từng câu.</p>	<p>- HS theo dõi</p> <p>- HS đọc từng câu theo hướng dẫn</p>

	<p>- GV hướng dẫn HS đọc lời ca theo tiết tấu và chia giọng đọc cho các vai ông bà, bố mẹ, con.</p> <p>* Lưu ý: đọc phát âm đúng chính tả.</p>	<p>của GV.</p> <p>- HS thực hiện theo hướng dẫn.</p> <p>- HS lắng nghe và ghi nhớ.</p>
<p><b>* Tập hát:</b></p> <p>- Hướng dẫn hát từng câu.</p>	<p>- GV đàn giai điệu từng câu (mỗi câu đàn 2 lần cho HS nghe) sau đó hát mẫu và bắt nhịp cho HS hát.</p> <p>+ Câu 1: Hoa thơm là mẹ. Quả ngọt là con.</p> <p>+ Câu 2: Lá cành là bố đan che bóng tròn.</p> <p>+ Hát nối câu 1+2</p> <p>+ Câu 3: Ông bà là gốc. Rễ ôm đất lành.</p> <p>+ Câu 4: Rễ bành gốc vững. Cả đời thêm xanh.</p> <p>+ Hát nối câu 3+4</p> <p>- Hát cả bài.</p> <p>- GV cho HS hát cả bài kết hợp vỗ tay theo nhiều hình thức: cá nhân/ nhóm/ tổ/ cả lớp.</p> <p>- GV đặt câu hỏi:</p>	<p>- HS nghe và hát từng câu theo hướng dẫn của GV.</p> <p>- HS hát câu 1.</p> <p>- HS hát câu 2.</p> <p>- HS hát câu 1+2</p> <p>- HS hát câu 3.</p> <p>- HS hát câu 4.</p> <p>- HS hát nối câu 3+4</p> <p>- HS hát cả bài.</p> <p>- HS thực hiện theo yêu cầu.</p>
<p>- Hướng dẫn HS tìm</p>	<p>- GV đặt câu hỏi:</p>	

<p>hiểu nội dung bài hát</p> <p>- Giáo dục HS qua nội dung bài hát.</p>	<p>? Trong gia đình, em đã thể hiện tình cảm đối với ông bà, bố mẹ như thế nào? (<i>Yêu thương, lễ phép, vâng lời, quý trọng ông bà, cha mẹ</i>)</p> <p>- GV giúp HS hiểu được mối quan hệ gắn bó yêu thương và sự kính trọng của các thành viên trong gia đình.</p>	<p>- HS trả lời theo hiểu biết.</p> <p>- HS lắng nghe và ghi nhớ.</p>
<p><b>* Hát với nhạc đệm:</b></p> <p><b>* Hát kết hợp trò chơi sắm vai.</b></p>	<p>- GV mở nhạc đệm và yêu cầu HS hát tập thể 1, 2 lần. Khi hát có thể kết hợp vỗ tay hoặc vận động theo ý thích.</p> <p>- GV khuyến khích HS nhận xét và sửa sai (nếu có)</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi và động viên HS.</p> <p>GV chia câu hát cho các vai:</p> <p>Mỗi bạn nhỏ khi đóng vai sẽ nhớ tên và lời hát của nhân vật đó. Với trò chơi này các con rất nhanh thuộc lời ca của bài hát và sẵn sàng đảm nhiệm bất kì nhân vật nào để tham gia biểu diễn.</p> <p>Lời thoại của các nhân vật được chia theo trình tự như</p>	<p>- HS thực hiện theo yêu cầu.</p> <p>- HS nhận xét và sửa sai (nếu có)</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>HS theo hướng dẫn của GV để luyện tập.</p>



	<p>sau:</p> <p>Nhân vật mẹ: Hoa thơm là mẹ.</p> <p>Nhân vật con: Quả ngọt là con.</p> <p>Nhân vật bố: Lá cành là bố đan che bóng tròn.</p> <p>Nhân vật ông: Ông bà là gốc.</p> <p>Nhân vật bà: Rễ ôm đất lành.</p> <p>Nhân vật ông bà cùng hát: Rễ bèn gốc vững cây đời thêm xanh.</p> <p>Trò chơi này GV tổ chức cho HS theo nhóm, tổ sắm vai các nhân vật để các con nhớ vai trò và câu hát của mình. Sau đó đổi các vai với tổ, nhóm khác luyện tập.</p>	
--	---	--

## Phụ lục 2

## CÁC BÀI HÁT, BẢN NHẠC SỬ DỤNG TRONG LUẬN VĂN

*Vào rừng hoa*

Nhạc và lời: Việt Anh

Vừa phải



Cầm tay nhau cùng đi chơi đi khắp nơi hái



bông hoa tươi. Vào đây chơi rừng hoa tươi chim líu lo hát



nghe vui vui. Vào rừng xem hoa nghe tiếng chim rừng

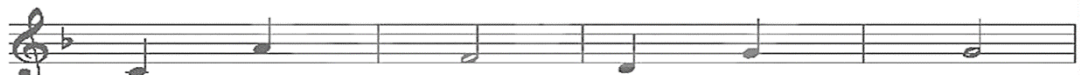


reo ca. Tìm vài bông hoa cùng hái đem về nhà

*Tổ quốc ta*

Nhạc và lời: Mộng Lân

Vừa phải

**Tổ quốc ta, rộng bao la.****Ngàn đất đai phì nhiêu đồng lúa xanh mơn mơi.****Rừng núi cao, biển xanh xanh.****Tổ quốc ta đẹp sao dải đất Bắc Nam nối liền.**

## Lớp Một thân yêu

Vui tươi – phấn khởi

Nhạc và lời: Bùi Anh Tôn

Kìa tiếng trống trường vang, em bước vào lớp Một.  
 Từng nét chữ đầu tiên, trang sách học điều hay.  
 Hoà nhịp cùng tiếng ca, rộn ràng muôn lá hoa.  
 Chúng mình cùng nắm tay, ơi lớp Một thân yêu!

## Chào người bạn mới đến

Nhanh – vui

Nhạc và lời: Lương Bằng Vinh

Chào người bạn mới đến. Góp thêm một niềm  
 vui. Chào nụ cười dễ mến. Góp thêm cho cuộc  
 đời. Đến đây chơi đến đây vui là vườn hoa muôn màu muôn  
 sắc. Đến đây chơi đến đây vui là bài ca thấm thiết tình người.

*Xúc xắc xúc xẻ*

Nhạc: Nguyễn Ngọc Thiện

Lời: Phóng theo đồng dao

Xúc xắc xúc xẻ. Năm mới năm mới. Nhà  
 nào còn thức. Mở cửa cho chúng tôi. Xúc  
 xắc xúc xẻ. Năm mới năm mới. Nhà  
 nào còn thức. Mở cửa cho chúng tôi.

*Gà gáy*

Dân ca Cổ Khao

Lời mới: Huy Trân

Vui – linh hoạt

Con gà gáy le té le sáng rồi ai ơi!  
 Gà gáy té le té le sáng rồi ai ơi!  
 Nắng sáng lên rồi dậy lên nương đã sáng rồi ai  
 ơi! Rừng và nương xanh đã sáng rồi ai ơi!

## *Cây gia đình*

Nhạc: Quỳnh Hợp  
Lời thơ: Nguyễn Thị Mai

*Vui tươi – hồn nhiên*

Hoạ thom là mẹ. Quả ngọt là  
con. Lá cành là bố đan che bóng  
tròn. Ông bà là gốc. Rễ ôm đất  
lành. Rễ bền gốc vững. Cây đời thêm xanh.

## *Ngôi sao lấp lánh*

Nhạc nước ngoài  
Lời Việt: Thanh Vân sưu tầm và biên soạn

Này vì sao kia lấp lánh ơi, sao tôi không biết tên của bạn!  
Trên cao bay xung quanh thế gian, như viên kim cương xinh giữa trời.  
Này vì sao kia lấp lánh ơi, sao tôi không biết tên của bạn!



**Phụ lục 3**

**MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ TRƯỜNG TIỂU HỌC THÁI THỊNH**

**3.1. Hình ảnh Trường Tiểu học Thái Thịnh**



Ảnh chụp dự án quận Đống Đa năm 2020



Ảnh chụp dự án quận Đống Đa năm 2020



Hình ảnh tập thể giáo viên trường TH Thái Thịnh  
(Nguồn Phạm Đăng Quang chụp ngày 30/1/2023)

### 3.1.1. Hình ảnh lễ khai giảng năm học mới trực tiếp và trực tuyến.



Hình ảnh giáo viên Trường Tiểu học Thái Thịnh năm học 2020-2021  
(Nguồn Vũ Thị Thủy chụp ngày 5/9/2020)



### 3.1.2 Các hoạt động dạy học khi HS học trực tuyến.



Hình ảnh lớp 1C năm học 2021-2022  
(Nguồn Nguyễn Duy Bình chụp ngày 6/9/2021)

### 3.1.3 Hoạt động dạy học trực tiếp.



Hình ảnh lớp 1E năm học 2021-2022  
(Nguồn Nguyễn Thị Thu chụp ngày 20/4/2022)



### 3.1.4 Cuộc thi Rung chuông vàng tại trường.



Lễ đón Trạng năm học 2020-2021  
(Nguồn Nguyễn Thị Thu chụp ngày 6/5/2021)

### 3.1.5 Đón học sinh lớp 1



Lễ đón học sinh lớp 1  
(Nguồn Nguyễn Thị Thu Huyền chụp ngày 28/7/2022)



Lễ đón học sinh lớp 1

(Nguồn Nguyễn Thị Thu Huyền chụp ngày 28/7/2022)

### 3.1.6 Một số chương trình biểu diễn văn nghệ



Chương trình đón học sinh lớp 1

(Nguồn Nguyễn Thị Thu Huyền chụp ngày 28/7/2022)





Chương trình Tết trồng cây được tổ chức tại trường TH Thái Thịnh  
(Nguồn Phạm Đăng Quang chụp ngày 30/1/2023)



Chương trình Tết trồng cây được tổ chức tại trường TH Thái Thịnh  
(Nguồn Phạm Đăng Quang chụp ngày 30/1/2023)





Chương trình Rung chuông vàng lần thứ 2  
(Nguồn Phạm Đăng Quang chụp ngày 8/5/2023)



Kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2022  
(Nguồn Nguyễn Thị Nhung chụp ngày 20/11/2022)





Kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2022  
(Nguồn Nguyễn Thị Nhung chụp ngày 20/11/2022)



Kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2022  
(Nguồn Nguyễn Thị Nhung chụp ngày 20/11/2022)



Vui Tết Trung thu của các em học sinh trường TH Thái Thịnh  
(Nguồn Nguyễn Thị Nhung chụp ngày 09/09/2022)



Kỉ niệm 78 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam  
(Nguồn Nguyễn Thị Thu chụp ngày 19/12/2022)





Kỉ niệm 50 chiến thắng Điện Biên Phủ trên không  
(Nguồn Nguyễn Thị Thu chụp ngày 19/12/2022)

3.1.6 Một số hình ảnh tiết dạy học Âm nhạc chính khóa, giáo viên Nguyễn Thị Thu.



Lớp 1B năm học 2022-2023  
(Nguồn Trần Thị Hải Oanh chụp ngày 3/4/2023)



Lớp 1E năm học 2022-2023  
(Nguồn Trần Thị Hải Oanh chụp ngày 3/4/2023)



Lớp 1H năm học 2022-2023  
(Nguồn Trần Thị Hải Oanh chụp ngày 6/9/2022)





Hình ảnh lớp 1G năm học 2022-2023  
(Nguồn Hồ Thị Thanh An chụp ngày 8/9/2022)



Hình ảnh lớp 3E năm học 2022-2023  
(Nguồn Trần Minh Hòa chụp ngày 9/3/2023)

### 3.1.8 Một số hoạt động khác



Tặng quà trẻ em nghèo vùng cao  
(Nguồn Trần Minh Hòa chụp ngày 08/10/2022)





Lễ hội Giáng sinh



Lễ hội Tiếng Anh

(Nguồn Nguyễn Thị Thu chụp ngày 12/5/2023)

### 3.1.9 Phòng dạy học Đàn



Phòng dạy học đàn (Nguồn Nguyễn Thị Thu chụp ngày 10/12/2020)



Phòng dạy học đàn (Nguồn Nguyễn Thị Thu chụp ngày 10/1/2023)

## Phụ lục 4

## PHIẾU KHẢO SÁT HỌC SINH

Để phục vụ cho việc nghiên cứu đề tài luận văn về giải pháp triển khai dạy học hát cho học sinh lớp 1 theo chương trình môn Âm nhạc 2018, chúng tôi có một số câu hỏi tham khảo ý kiến của học sinh về vấn đề này. Chúng tôi cam đoan những ý kiến của học sinh trong phiếu khảo sát này chỉ phục vụ cho việc nghiên cứu luận văn, không có mục đích nào khác.

Em hãy khoanh tròn vào sticker ý em chọn:

1. Em có thích học giờ học môn Âm nhạc không?

Rất thích 😊 Bình thường 😐 Không thích 😞

2. Trong giờ học Âm nhạc hôm nay em đã giơ tay mấy lần?

Nhiều lần 😊 Bình thường 😐 Không giơ tay 😞

3. Em thích học hát kết hợp với gõ đệm cùng nhạc cụ không?

Rất thích 😊 Bình thường 😐 Không thích 😞

4. Em thích hát tập ca cùng các bạn không?

Rất thích 😊 Bình thường 😐 Không thích 😞

5. Em có thích tự nghĩ ra động tác để phụ họa cho bài hát?

Rất thích 😊 Bình thường 😐 Không thích 😞



## Phụ lục 5

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC SINH**

Nội dung khảo sát	Tổng số học sinh	Rất hứng thú (%)	Bình thường (%)	Không thích (%)
<i>1. Em có thích học giờ học môn Âm nhạc không?</i>	315	85,5	14,5	0
<i>2. Trong giờ học Âm nhạc hôm nay em đã giơ tay mấy lần?</i>	315	80,0	15,5	4,5
<i>3. Em thích học hát kết hợp với gõ đệm cùng nhạc cụ không?</i>	315	90,0	10,0	0,0
<i>4. Em thích hát tập ca cùng các bạn không?</i>	315	87,6	12,0	0,4
<i>5. Em có thích tự nghĩ ra động tác để phụ họa cho bài hát?</i>	315	72,3	15,5	12,2

**Phụ lục 6****NỘI DUNG DẠY HỌC MÔN ÂM NHẠC THEO CHỦ ĐỀ  
SÁCH GIÁO KHOA BỘ KNTTVCS**

Chủ đề	Nội dung
Chủ đề 1: Âm thanh kì diệu (4 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát: Vào rừng hoa (Việt Anh)</li> <li>- Thường thức âm nhạc: Câu chuyện “Âm thanh kì diệu”</li> <li>- Đọc nhạc: Bậc thang Đô – Rê – Mi</li> <li>- Vận dụng – Sáng tạo: To – Nhỏ (Thể hiện giọng nói to – nhỏ; Trò chơi: “Đọc to – đọc nhỏ”; Đọc nhạc và thể hiện to – nhỏ theo ý thích).</li> </ul>
Chủ đề 2: Việt Nam yêu thương (4 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát: Tổ quốc ta (Mộng Lân)</li> <li>- Nhạc cụ: Trống con (Giới thiệu trống con; Gõ theo hình tiết tấu; Gõ đệm cho bài hát Tổ quốc ta)</li> <li>- Nghe nhạc: bài hát Quốc ca (Văn Cao)</li> <li>- Vận dụng – Sáng tạo: Cao – Thấp (nghe và nhắc lại âm thanh bằng âm “la”, Nghe và phân biệt âm thanh cao thấp; Nghe nhạc và vận động theo ý thích).</li> </ul>
Chủ đề 3: Mái trường thân yêu (4 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát: Lớp Một thân yêu (Bùi Anh Tôn)</li> <li>- Đọc nhạc: Ban nhạc Đô – Rê – Mi</li> <li>- Nghe nhạc: bài hát Những bông hoa những bài ca (Hoàng Long)</li> </ul>

	<p>- Vận dụng – Sáng tạo: To – Nhỏ, Cao – Thấp (Đọc to – nhỏ, cao – thấp câu nhạc; Nghe và vỗ tay to – nhỏ theo hình tiết tấu, Nghe nhạc và vận động theo ý thích)</p>
<p>Chủ đề 4: Vòng tay bè bạn (5 tiết)</p>	<p>- Hát: Chào người bạn mới đến (Lương Bằng Vinh)</p> <p>- Nhạc cụ: Trống con (Gõ đệm theo hình tiết tấu; Gõ và đọc theo hình tiết tấu)</p> <p>- Nghe nhạc: Vũ khúc thiên nga (Trích vở ba lê Hồ thiên nga – Pi-ôt I-lích Trai-cốp-xki)</p> <p>- Ôn tập cuối học kì 1:</p> <p>Trò chơi: Vũ điệu âm thanh</p> <p>Gõ theo mẫu tiết tấu (mẫu 1+2)</p> <p>Xem tranh và kể lại tên các bài hát ở các chủ đề đã học.</p> <p>- Ôn tập các bài hát, bài đọc nhạc ở học kì 1 với các hình thức đồng ca, tốp ca, song ca, đơn ca kết hợp gõ đệm bằng các nhạc cụ đã học hoặc vận động theo nhịp điệu.</p> <p>- Nội dung đánh giá cuối học kỳ 1</p>
<p>Chủ đề 5: Nhịp điệu mùa xuân (4 tiết)</p>	<p>- Hát: Xúc xắc xức xẻ (Nhạc: Nguyễn Ngọc Thiệp, lời: Phong theo đồng dao)</p> <p>- Đọc nhạc: Những người bạn của Đô – Rê – Mi</p> <p>- Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Vôn-gang A-ma-đót Mô-da (Câu chuyện “Thần đồng</p>



	<p>âm nhạc Mô-da”; Nghe bài hát Khát vọng mùa xuân)</p> <p>- Vận dụng – Sáng tạo: Dài – Ngắn (Nghe và nhắc lại âm thanh; Đọc và thể hiện các âm thanh theo hình; Trò chơi: “Ai hát dài hơn?”)</p>
<p>Chủ đề 6: Về miền dân ca (4 tiết)</p>	<p>- Hát: Gà gáy (Dân ca Cổng Khao, lời mới: Huy Trân)</p> <p>- Thường thức âm nhạc: Câu chuyện về thanh phách</p> <p>- Nhạc cụ: Thanh phách (Giới thiệu thanh phách; Gõ theo hình tiết tấu; Gõ đệm cho bài hát Gà gáy)</p> <p>- Nghe nhạc: Bài hát Lí cây bông (Dân ca Nam Bộ)</p> <p>- Vận dụng – Sáng tạo: Dài – Ngắn (Trò chơi: Hãy là chú gà trống siêu năng; Nghe nhạc và vận động cùng Fa – Son)</p>
<p>Chủ đề 7: Gia đình (45 tiết)</p>	<p>- Hát: Cây gia đình (Nhạc: Quỳnh Hợp, lời thơ: Nguyễn Thị Mai)</p> <p>- Đọc nhạc: Hát cùng Đô – Rê – Mi – Fa – Son</p> <p>- Nghe nhạc: bài hát Con chim vành khuyên (Hoàng Vân)</p> <p>- Vận dụng – Sáng tạo: Góc âm nhạc (Trò chơi: Sắm vai; Nghe nhạc, hát và vận động</p>

	theo ý thích; Trò chơi: Ban nhạc “Những người bạn”)
Chủ đề 8: Vui đón hè (6 tiết)	<p>- Hát: Ngôi sao lấp lánh (Nhạc nước ngoài, lời Việt: Thanh Vân sưu tầm và biên soạn)</p> <p>- Nhạc cụ: Trai-en-go (triangle), giới thiệu trai-en-go; Gõ đệm theo hình tiết tấu; Gõ đệm cho bài hát Ngôi sao lấp lánh.</p> <p>- Ôn tập cuối năm:</p> <p>Gõ theo mẫu tiết tấu (mẫu 1+2)</p> <p>Ôn tập đọc nhạc: Hát cùng Đô – Rê – Mi – Fa – Son kết hợp đọc to – đọc nhỏ.</p> <p>Xem tranh và kể lại tên bài hát ở các chủ đề đã học.</p> <p>Ôn tập các bài hát đã học ở học kì 2 với các hình thức đồng ca, tốp ca, song ca, đơn ca kết hợp gõ đệm bằng các nhạc cụ đã học hoặc vận động theo nhịp điệu.</p>